

## NỖI ĐAU HIỆN SINH TRONG BƯỚM TRẮNG

Thụy Khuê

“Nếu chỉ có một năm để sống” bạn sẽ làm gì ? Đây có thể là đề tài một cuốn phim hồi hộp, một cuốn tiểu thuyết hấp dẫn hay một tác phẩm văn học phân tâm. Nhất Linh chọn giải pháp thứ ba: Bướm Trắng là một ăng- kết của Trương về bản ngã mình. Trương bị lao và Bác Sĩ cho biết chàng chỉ có thể sống được một năm nữa là cùng. Nhất Linh đem máy ghi âm đặt vào óc Trương để ghi lại những ý nghĩ, những phản ứng của Trương từ khi biết mình chỉ còn một thời gian sống nhất định.

Phản ứng đầu tiên của Trương là sẽ ghi vào sổ nhật ký, ngày 21.2: Hôm nay mình chết (Bướm Trắng, Nhà Xuất Bản Đời Nay tái bản, 1970, trang 34). Đó là cái chết đầu tiên, sau khi biết mình sắp chết, cái chết này biểu hiện tính cách hóa thân của hai từ Bướm Trắng và đưa Trương vào đoạn đời thứ nhì, đoạn đời mà Trương quyết định rằng từ nay “chàng sẽ ném đủ các khoái lạc ở đời, chàng sẽ sống đến cực điểm, sống cho hết để không còn ao ước gì nữa, sống cho chán chường. Trương thấy mình nở nức hồi hộp mà lại sung sướng nữa. Chàng sung sướng vì chàng thấy mình như con chim thoát khỏi lồng, nhẹ nhàng trong một sự tự do không bờ bến. Những cái ràng buộc, đè nén của cuộc sống thường không có nữa, chàng sẽ hết bản khoán, hết e dè được hoàn toàn sống như ý mình.

- Chết thì còn cần gì nữa ?” (trang 38)

Đặt ngược lại vấn đề, Albert Camus bắt đầu cuốn tiểu luận *Le Mythe de Sisyphe* (Huyền Thoại Sisyphe) bằng câu: “Chỉ có một vấn đề triết lý thật sự nghiêm túc: Đó là tự tử, xét rằng đời đáng sống hay không đáng sống là trả lời câu hỏi cơ bản của triết học”. Cả hai tác giả Nhất Linh và Camus, đi từ hai con đường khác nhau nhưng dường như đều cùng muốn điều tra ý nghĩa của cuộc sống từ cái chết. Rồi Nhất Linh và Camus đều chết bất đắc kỳ tử. Camus, tai nạn xe hơi ở tuổi 47, Nhất Linh tự tử ở tuổi 57, một trùng hợp phi lý.

Cái chết, trước tiên, đối với Trương là một giải thoát, khi giao hẹn “hôm nay mình chết” là Trương đã tự hóa, từ một người bị ràng buộc, trở thành người tự do, hồi sinh trong cuộc sống mới, với hai lớp lang: Biết mình sắp chết và quên rằng mình đang sống.

Ở lớp thứ nhất, Trương quyết định tìm vui trong truy lạc: Truy lạc thể xác và tinh thần. Về thể xác, hưởng thụ hết những thú vui nhục dục trước khi chết và về tinh thần, chiếm hữu tình yêu của Thu, người con gái tình cờ gặp mà ngay sau đó Trương đã muốn yêu như một trò chơi: Yêu cũng được mà không yêu cũng được.

Ở tầng thứ nhì, Trương sợ sống: Không dám về nhà, muốn quên rằng mình đang sống, lẩn tránh những ý nghĩ của mình, sợ đối diện với chính mình. “Trương ở vào tình trạng một người không cần gì nữa, chỉ mong xảy đến cho mình một việc, bất cứ việc gì, miễn là khác thường để cho mình quên được sự sống” (trang 55). Hai trạng thái, hai lớp lang tâm thần ấy giao nhau trong một môi trường không có lối thoát: Sự truy lạc mà Trương tìm đến như một ao ước hưởng thụ hết trước khi chết, không đem lại cho Trương tí ti thỏa mãn nào, và cuộc tình đối với Thu, mới đầu chỉ là một trò chơi, sau đã lấn át tâm hồn Trương, chi phối tư tưởng Trương như một lớp sống, một định mệnh thứ ba: Cái định mệnh quái ác, tưởng (yêu) đùa lại hóa (yêu) thật, tưởng chết lại không chết, lại sống, cứ sống, rồi chính cái sống thừa, sống ra ngoài mọi ước vọng ấy, đã chơi khăm Trương, vì mọi toan tính về định mệnh đều vô nghĩa: Không ai có thể biết trước được định mệnh, kể cả những thầy thuốc giỏi nhất và cũng không ai dự đoán được kết quả một cuộc tình. Trương như con bướm trắng lượn trong các nẻo tâm tư của chính mình, Trương bay hết nơi này đến nơi khác, từ những phẳng- tát cực đoan của một người bệnh bị cái chết ám ảnh trong mỗi phút

sống, đến những giây phút hạnh phúc cũng như bị đát của một người bình thường, nhảy từ những ý nghĩ trong sáng, dịu dàng nhất đến những toan tính đen tối, đòi tẻ, đê hèn nhất. Trương là bướm trắng bay trong não trạng của chính mình, Trương hành động, nhận xét mình hành động, mà không hiểu những gì đã xảy ra quanh mình, cho mình.

Cuộc phiêu lưu của Trương, sau khi đã hóa thân, mở đầu bằng một chinh phục: Trương vừa nhìn thấy Thu, thấy Thu giống Liên, người yêu của chàng đã chết vì bệnh lao ba năm trước, “chàng có cái ý oái oăm muốn Thu sẽ yêu chàng (trang 16). Cuộc tình này là một thứ cú- đờ- phút, vừa lãng mạn lại ráo hoảnh, trăng tráo đúng như ý nghĩ của Trương “muốn yêu thì sẽ yêu” (trang 17), một cuộc đánh đố, muốn là làm được và Trương đã làm được thật. Nhưng trò chơi nào cũng có thể dẫn đến một thực tại không chơi, đầy bí ẩn không thể giải quyết, như thân phận Trương chỉ là một cánh bướm không biết mình sẽ đi đến đâu, như mỗi con người đều là những cánh bướm bay trong định mệnh phi lý của chính mình. Ngòi bút Nhất Linh cũng là bướm trắng di chuyển theo mạch nghĩ của Trương, theo hành động của Trương, theo những ghềnh thác của suy tư và hành động, sống mà như chết, chết mà như sống, không biết những suy tư và hành động ấy sẽ dẫn mình đến đâu. Nhất Linh vừa tạo ra Trương, vừa bị Trương dẫn vào cái chốn không biết ấy.

Trước đây, khi còn chăm chỉ đi học, Trương có một thể xác và tâm hồn có thể gọi là “lành mạnh” nhưng cái tôi “lành mạnh” này đã chết bởi vì nó không thật, bởi vì nó chỉ là một nửa Trương, nửa thánh thiện. Bướm trắng là hồn Trương, nhưng mảnh hồn này không “siêu thoát” theo nghĩa Nhà Phật mà nó là cái thực, nó là người, nó là Trương toàn diện theo đúng nghĩa con người. Chính cái hồn bướm trắng này đã đưa Trương vào khám nghiệm tử thi của chính mình, đào ra những ngõ ngách sâu kín trong tâm hồn đích thực của mình. Trương trong Bướm Trắng, đời hơn Dũng, người hơn Dũng trong Đôi Bạn, bởi trong Trương những va chạm của xấu tốt là thường trực, những ám ảnh của ham muốn, dục tình, tính toán, lừa lọc ...là hàng ngày. Nếu trong Đôi Bạn, Nhất Linh vẫn còn là một nhà văn lãng mạn chỉ nhìn thấy cái đẹp, thì ở Bướm Trắng, Nhất Linh đã đoạn tuyệt với lãng mạn, Nhất Linh lạnh lùng hơn, tự do hơn, từng trải hơn, ông đã tìm cách thoát tục, đứng xa cuộc đời, đứng ngoài cuộc đời để nhìn con người cho rõ.

Những ngõ ngách tâm linh phức tạp và mâu thuẫn của Trương không thể dùng ngọn đuốc tình cảm lãng mạn để soi tỏ mà phải bay lượn bằng đôi mắt đã hóa thành bướm trắng thoát tục, mới có thể trung dung chiếu vào đó những ánh sáng neutre, không thiên vị: Trương sống tự do buông thả như một kẻ muốn quên mình đang sống, như một gã kiệt lực muốn leo Hy Mã Lạp Sơn, đi từ mâu thuẫn này đến mâu thuẫn khác, đôi khi hai mâu thuẫn chung sống với nhau như hình ảnh kiêu kỳ của tình yêu “siêu việt” với Thu nằm chung màn với những cô gái đêm hội hám trong những nhà sãm tòi tàn nhất, rồi những ý nghĩ đen tối như mua dao để giết Thu, những ám ảnh kỳ dị bị Thu giết, cùng chung sống trong đầu với những giây phút thần tiên thơ mộng: “Trương ngủ thiếp đi, chàng thấy mình cứ cố nhoi lên để tránh mũi dao mà Thu đưa vào cổ mình, nhưng có một sức mạnh ghê gớm giữ chặt lấy chàng, đè nặng lên hai bên ngực. Mũi dao đã chạm vào cổ, nhưng chàng không đau đớn gì cả: Một dòng máu chảy ngang cổ xuống gáy lạnh như một dòng nước đá mới tan, Trương kêu thét lên: “Em giết anh” và giật mình tỉnh dậy. [...] Chuông đồng hồ buông năm tiếng ngắn. Qua khe cửa, trời hãy còn tối [...] Ngoài đường cái có tiếng lạch cạch của một chiếc xe bò đi qua. Trương đoán là một xe rau ở ngoại ô lên chợ sớm. Lòng chàng lắng xuống và từ thời quá vãng xa xăm nổi lên một hình ảnh yêu quý của tuổi thơ trong sáng: Khu vườn rau của mẹ chàng với những luống rau

diệp xanh thắm, những luống thìa là lá nhỏ như sương mù và hôm nào trời nắng, những mầm đậu hòa lan tươi non nhú lên qua làn rơm ủ. Rồi đến khi luống đậu nở hoa trắng có những con bướm rất xinh ở đâu bay về ...”. (trang 141)

Như vậy không chỉ có tâm hồn Trương là cánh bướm mà cảnh vật xung quanh cũng là những cánh bướm biến ảo không ngừng, Nhất Linh ở đây đã tìm thấy một giao thoa vô cùng tế nhị giữa Đông và Tây, giữa thiện và ác, giữa mơ mộng và ác mộng; tất cả những đối cực ấy xảy ra trong tiềm thức của Trương, trong cái vùng u tối bí mật của bản ngã mà trước Bướm Trắng, chưa có tiểu thuyết gia Việt Nam nào thật sự đi vào, thật sự thám hiểm.

Nhất Linh viết Bướm Trắng năm 38- 39. Bốn năm sau, 1942 ở Pháp, Albert Camus cho in tập tiểu luận *Le mythe de Sisyphe* (Huyền Thoại Sisyphe), rồi tiểu thuyết *L'étranger* (Người Xa Lạ), tiếp theo là kịch bản *Le malentendu* (Ngộ Nhận) và sau cùng là tiểu thuyết *La chute* (Sa Đọa).

Tất nhiên là hai nhà văn này không đọc nhau, ít nhất là Nhất Linh không đọc Camus trước khi viết Bướm Trắng, nhưng có một ngẫu nhiên trùng hợp lạ lùng là những chủ đề ẩn trong Bướm Trắng về tính chất phi lý của cuộc đời, về vấn đề tự tử, về sự ngộ nhận, về tính sa đọa của con người, những đề tài chủ yếu của Camus đều có mặt trong tác phẩm của Nhất Linh. Tại sao lại có một sự gặp gỡ kỳ lạ như vậy? Nhất là khi triết học hiện sinh bắt đầu phát triển ở Pháp thì Tự Lực Văn Đoàn đã hầu như hoàn tất nhiệm vụ khai phá của mình, những tác phẩm chính của Tự Lực Văn Đoàn đã viết xong. Vậy chỉ có thể trả lời câu hỏi này bằng một câu hỏi khác: Phải chăng Nhất Linh đã tạo ra một hình thức tra vấn bản ngã rất Đông phương, rất Trang Tử?

Trước tiên, đối với Nhất Linh, ngộ nhận và phi lý là điều kiện sống của con người. Nếu ở Camus, phi lý có thể đưa đến giết người (Meursault trong *L'étranger* giết người vì ánh nắng mặt trời chiếu vào mắt) và trong “nghề” giết người, ngộ nhận có thể đưa đến mẹ giết con, chị giết em mà không biết (*Le malentendu*), thì ở Nhất Linh, tình yêu tuyệt đối giữa Trương và Thu là ngộ nhận và phi lý, Thu yêu Trương trên căn bản ngộ nhận do phi lý đưa đẩy:

“Trương nhìn theo Thu. Khi nàng đi khuất sau cái thành bê xây, Trương gấp vội bức thư bỏ vào túi. Chàng nhìn cửa buồng bên lửng lự một lúc rồi đi vào buồng. Chàng đến gần bên giường. Nhìn qua khung cửa sổ ra ngoài không thấy bóng ai, Trương với chiếc áo cánh của Thu rồi úp mặt vào chiếc áo mà chàng âu yếm vò nát trong hai bàn tay. Lụa áo Trương thấy mềm như da người và mùi thơm cay cay, không giống hẳn mùi thơm của nước hoa, xông lên ngây ngất. Trương cảm thấy mình khổ sở vô cùng, chàng lấy làm lạ sao mình lại đau khổ đến thế, đau khổ như một người sắp chết, cảm tưởng lúc ấy giống hệt cảm tưởng đêm qua khi chàng nhìn trộm bàn tay của Thu trên tấm chăn.

Trong lúc ấy Thu đã đi gần đến nhà khách bỗng quay trở lại. Nàng mang máng thấy có vẻ gì bất thường trong cử chỉ của Trương vừa rồi. Như cái máy, nàng quay trở lại, nàng cũng không biết tại sao và quay trở lại để làm gì. Đi khỏi cái bê xây, Thu dừng lại vì thoáng thấy Trương trong buồng. Nàng chăm chú nhìn và khi đã hiểu: Nàng đứng yên lặng, khắp người rờn rợn như có ai sờ vào da thịt mình. Thấy Trương bỏ chiếc áo vắt vào chỗ cũ, nàng giật mình, đứng lùì khuất sau thành bê”. (trang 59).

Ở đây, Nhất Linh đã viết những dòng vô cùng gợi cảm về sự tiếp xúc thể xác ra ngoài thể xác mà sau này nhiều nhà văn, đạo diễn điện ảnh Việt Nam đã chịu ảnh hưởng sâu sắc. Cuộc tình của Trương và Thu thật sự bắt đầu từ giây phút ấy, giây phút mà phi lý và ngộ nhận trùng hợp: Nếu Thu không quay lại, không nhìn thấy

cảnh này thì có lẽ Thu đã không bị Trương chinh phục hoàn toàn. Tại sao Thu quay lại ? Thu cũng không biết tại sao và quay trở lại để làm gì ? Việc Thu quay lại là một việc hết sức phi lý, không giải thích được: Phi lý và bất khả tri, là những điều kiện của hiện sinh con người. Vì quay lại, nhìn thấy “cảnh ấy” cho nên Thu đã tin rằng “Trương yêu nàng và tôn trọng nàng một cách siêu việt” (trang 11). Đành rằng tất cả những khía cạnh ấy trong tình yêu của Trương đều có thật, nhưng mới chỉ là một nửa sự thật. Thu ngộ nhận vì chỉ biết nửa sự thật, Trương còn một nửa khác mà Thu không biết: Viết thư tình giả dối, lấy nước rửa lên làm giả nước mắt, cho nhòe chữ đi, Trương thụt két, đánh bạc, hút thuốc phiện, chơi gái... Trương biết mình bị ho lao mà vẫn muốn chiếm đoạt Thu, đánh lừa Thu, cho Thu tưởng là mình cao thượng, tình thật Trương biết rõ: “căn bản của tâm hồn mình, một căn bản vô luân, khôn nạn”. (trang 138)

Trương gặp Thu là một chuyện tình cờ, yêu Thu một cách vô lý: “Hay có lẽ Thu cũng yêu chàng tự nhiên, yêu một cách vô lý như chàng yêu Thu vô lý bấy lâu”. (trang 199)

Tính chất phi lý của cuộc đời được Nhất Linh trình bày ngay từ những trang đầu: Là một sinh viên Trường Luật, đang chăm chỉ học hành, thấy mình chớm lao, Trương đi khám bệnh, Bác Sĩ tuyên bố một câu xanh rờn: “Phổi và tim ấy cũng còn được một năm nữa là ít” (trang 32). Câu nói còn con của Chuyên, người thầy thuốc, đã hóa kiếp đời Trương: Trương bỏ học, bán nhà bán đất của cha mẹ để lại để tiêu xài xả láng, sống cho hết mình trong một năm trước khi chết. Đời Trương hoàn toàn đảo lộn, từ lành mạnh xuống sa đọa một cách phi lý, chỉ vì một câu nói. Mà không chỉ có đời Trương, những đời khác, cũng quay gót chuyển hướng ít nhiều sang sa đọa một cách phi lý như thế: Mùi, cô hàng xóm ngây thơ ngày xưa trở thành cô gái điếm què bây giờ, Quang yêu đời trở thành ăn chơi, chết vì bệnh, Nhan sẵn sàng rơi vào tay “người anh họ” hào phóng, “có lương tâm” là Trương, cả Thu, một cách nào đó Thu cũng sa đọa, nhắm mắt chiều chuộng những đòi hỏi điên rồ của Trương. Trương đang ở dưới đáy của tuyệt vọng, lại được Mùi cầu khẩn Trương kéo nàng ra khỏi con đường tội lỗi: Phi lý hết sức. Tất cả mọi giằng mắc của cuộc đời là một mớ bòng bong phi lý, ngộ nhận và bất khả tri. Trong sa đọa, Trương tiêu xài cuộc đời mình như một trò cá ngựa, đem dồn hết tiền (vừa thụt két) đánh vào con ngựa Risque- tout (trang 165) và thua hết canh bạc đời. Trương thua, bởi người ta không thể nào sống gấp được (trang 155) cũng như không ai có thể ăn hết một lúc tất cả những thức ngon trong đời, những thứ mình cứ tưởng là ngon, khi đã nhét đầy miệng, chúng không còn hấp dẫn nữa, mà lại buồn nôn. Do đó, “chàng không bao giờ thấy được sung sướng trong chơi bời, trái hẳn với ý chàng lúc mới ốm” (trang 126). Vô lý. Quanh Trương là vô lý và không biết. Trương thụt két sắp bị bắt vào tù. Thu hỏi: Sao anh làm việc ấy ? Trương trả lời: Không biết (trang 178). Trương tự hỏi: Thực tình chàng có yêu Nhan không ? Chàng cũng không hiểu rõ (trang 189). Mùi đòi theo Trương. Theo anh à ? Không thể được. Vô lý hết sức (trang 186). Đi bên Mùi, Trương tự nhủ: Đi với một con đĩ què. Vô lý (trang 182). Người đọc có cảm tưởng như nhân vật Meurseult trong Người Xa Lạ của Camus là hậu thân của Trương: Một sự ngẫu nhiên trùng hợp phi lý hết sức.

Ngay cả đến những ước muốn của tình yêu: Được Thu yêu dù là “điều mà trước kia chàng không dám ước tới nay đã thành sự thực, sao chàng vẫn không thấy lòng mình thỏa mãn”.

- Chỉ có thể thôi à ? (trang 123) Trương tự hỏi. Có lúc Trương “mong được thỏa nguyện về vật dục để thôi không nghĩ đến Thu nữa” (trang 252). Thậm chí Trương còn nhận thấy đưa thư cho Thu và thụt két đều cho Trương những cảm

tường giống hệt nhau, “chàng không muốn thắt kết, nhưng biết trước là thế nào cũng thắt kết, cũng như khi trước biết là không nên đưa thư mà vẫn cứ phải đưa thư” (trang 160). Tâm sự của Trương, không khác gì tâm sự của Meurseult. Họ là những người xa lạ với mình, với người xung quanh, một niềm cô đơn tuyệt đối trong cuộc hiện sinh tàn nhẫn.

Tất cả những nhận thức ấy đẩy Trương đến chán chường. Chán sống. Tại sao không tìm một giải pháp? Tại sao không tự tử và Trương nghĩ “cách tốt hơn hết là nhồi một viên đạn nhỏ vào trong sọ. Tạch một cái, thế là hết. Ngọt như mía lùi”. (trang 155).

Nhưng tự tử được không phải là dễ, “hèn nhát thì không bao giờ tự tử được, mà có can đảm như trời cũng không thể tự tử được. Tự tử được hay không là ở cảnh chứ không ở người”. (trang 140)

Ở đây, Nhất Linh đã nói đến cảnh, tức là hoàn cảnh, làm ta liên tưởng tới situation của Sartre, và tất nhiên là Trương không thể tự tử được vì chàng chưa bị hoàn cảnh đẩy đến cùng. Nhưng Nhất Linh, hơn 20 năm sau, đã bị hoàn cảnh đẩy đến cùng.

Nhất Linh, khi viết Bướm Trắng, đã tiên đoán số phận mình đồng thời cũng đã tra vấn những tranh chấp vật lộn giữa sống và chết, giữa cao cả và sa đọa, những quẩn quại của con người trước những phi lý, bất khả tri của định mệnh. Sự biết mình không sống lâu cho phép Trương để lộ mặt trái của chính mình. Và càng để cho cái bộ mặt này hành động, Trương càng ngại nhìn thấy nó, càng không muốn về nhà, sợ sự đối diện với chính mình, cái đối diện cay nghiệt nhất và cũng tàn ác nhất, đó là sự đối diện với chính mình, đối diện với cái xấu, cái chết.

Sự tự hủy của Trương chỉ là sự rút ngắn “cái tôi”, muốn dìm nó đi, cho nó chết trước thời hạn, để những “bầy nhầy” của nó khỏi làm bợn tư tưởng của mình. Nhưng không ai vượt được định mệnh. Cái chết không do sự quyết định của con người, kể cả những người tự tử mà phải có sự tập hợp của nhiều yếu tố, nhiều hoàn cảnh, tóm lại là phải có sự quẩn hợp của những hoàn cảnh đẩy đến cùng, đến hố sâu nhất của tuyệt vọng. Tự tử trung, cái chết vẫn là chuyện của ngẫu nhiên, chuyện bí mật của định mệnh.

Nhất Linh, với Bướm Trắng, đã tìm ra một con đường tiểu thuyết hoàn toàn khác trước và bỏ xa những bạn đồng hành. Trong khi những người cùng thời với ông vẫn còn miệt mài trong tiểu thuyết hiện thực xã hội, ông đã bước ra ngoài hiện thực và đi vào địa hạt nội tâm. Khi mọi người vẫn còn là Bác Sĩ Toàn Khoa, ông đã trở thành Bác Sĩ chuyên môn, dùng phương pháp nội soi để chiếu vào những ngõ ngách sâu xa nhất của tâm hồn con người, đối diện với sống và chết, với tình yêu và cái chết, với cao cả và tội ác, với định mệnh và hư vô. Những câu hỏi về thực chất của tình yêu, của lòng nhân ái, của cao cả, của sa đọa được Nhất Linh tìm kiếm và rọi chiếu bằng một thứ ánh sáng vô minh, bằng những hình ảnh phũ phàng thơ mộng, bằng một văn phong nhẹ nhàng thoát tục: Bướm Trắng mở ra bối cảnh một Trang Tử bàn về cốt lõi của vấn đề hiện sinh con người. Nhưng ở đây không có ngôn ngữ nặng chất duy lý của triết học, ở đây là triết học đã hóa thân thành Bướm Trắng. Đó là nghệ thuật Nhất Linh. Nghệ thuật dùng cái đẹp chuyên chở tư tưởng. Và ở đó, Nhất Linh gần Trang Tử hơn những nhà lập thuyết triết học hiện sinh, hiện đại.

Thụy Khuê

# BƯỞM TRẮNG

Nhất Linh

## PHẦN THỨ NHẤT

Trương chậm bước lại vì chàng vừa nhận thấy mình đi nhanh quá tuy không có việc gì và cũng không nhất định đi đến đâu. Từ lúc này, vô cớ chàng thấy lòng vui một cách đột ngột khác thường tự nhiên chàng đi nhanh làm như bước đi cần phải đi nhịp với nỗi vui trong lòng.

Đường phố vắng, trời mờ sáng như trong một ngày mùa Đông. Hai bên toàn những gian nhà tiêu tụy của những người ít tiền phải ra vùng ngoại ô trú ngụ, mấy rặng bò kếp dai đã trụi lá còn trơ lại những chùm quả đen, héo quăn. Nhưng hôm nay Trương nhìn không thấy cảnh buồn như mọi lần, chàng thấy đời người ta đâu khốn khó đến đâu cũng có những thú vị riêng ở trong. Một cụ già ngồi cạnh cột đèn đương bán mấy quả táo cho cậu bé, Trương tự nhiên thấy vui thích khi nhìn bà hàng bỏ mấy đồng trinh vào túi và cậu bé nhăn mặt cắn sâu vào quả táo. Trong một căn nhà chật hẹp và bẩn thỉu, một thiếu phụ bế con nhìn ra, nét mặt thiếu thụ trong bóng tối, Trương đoán là đẹp và có duyên: Cạnh giường vì nhà chật để mấy cái hòm cũ, một đôi gối và một cái chăn bông bọc vải đỏ lấm tẩm hoa. Trương đoán người thiếu phụ đợi chồng về và không hiểu sao Trương lại đoán chồng là một người thợ máy. Chàng nghĩ tới chăn bông mới lấy ra được vài hôm từ khi trời trở rét vào cái đời thân mật, đầm ấm của một đôi vợ chồng nghèo, lát nữa khi buổi chiều buồn về.

Trên đường cơn gió thổi bay lên mấy chiếc lá khô và một ít bụi trắng, khiến Trương cảm thấy nỗi hiu quạnh của cuộc đời cô độc chàng sống đã mấy năm nay. Chàng thốt nhớ đến Liên, người yêu của chàng đã chết vì bệnh lao ba năm trước. Chàng nghĩ đến những cái thú thần tiên của tình yêu lúc ban đầu, và nỗi buồn của chàng khi được tin Liên chết.

Những ý nghĩ loảng quảng ấy gợi Trương nhớ đến một câu về bệnh lao chàng đọc trong báo đã lâu lắm.

Những người mắc bệnh lao hay yêu đời và tự nhiên có những lúc vui thích quá, vui một cách vô cớ, hình như cứ được sống là đủ vui rồi.

Trương thấy câu ấy rất đúng với chàng. Từ khi tình nghi mắc bệnh lao, bỏ trường luật về nghỉ dưỡng bệnh, chàng không thấy mình buồn lắm, lúc nào chàng cũng hy vọng mình sẽ khỏi bệnh và chàng lại thấy mình náo nức muốn sống, yêu đời và vui vẻ.

Trương ngừng lại trước một cửa hàng và nhìn bóng mình trong một chiếc gương nhờ có ánh sáng đều đều của một ngày phủ mây nên mắt chàng không có vẻ hốc hác như mọi lần.

Chàng vui mừng, không, chàng không đến nỗi gầy lắm, có lẽ béo hơn một chút thì tốt, nhưng béo quá, béo đến nỗi xấu và già đi như Lương và Mịch thì chàng sẽ khó chịu vô cùng.

Trương nghĩ đến những câu các bạn trong lớp khen đùa chàng đẹp trai và có duyên. Chàng nghĩ: Đến khi khỏi bệnh, mình lại vào học nốt. Thì ra mình không cần kiêng ăn có thể tung hoành được.

Lúc nào chàng cũng chỉ nghĩ “đến khi khỏi bệnh” làm như khỏi bệnh là một sự tất nhiên rồi, nhưng lần nào cũng vậy, một ý nghĩ khác ngấm đến mà chàng muốn gạt đi ngay.

Thế ngộ mình không khỏi bệnh ?

Chàng thấy nhói ở quả tim và ngừng nhìn lên. Ở phía xa có tiếng trống và tiếng kèn thổi một cách vội vàng. Những chấm xanh vàng của đối tượng hiện ra ở đầu phố lẫn với những chấm trắng của các người đi đưa đám.

Có lẽ đám ma cậu anh Hợp đã trở về.

Chàng bước nhanh về phía đám ma. Đi một quãng, Trương lắc đầu như xua đuổi một ý nghĩ khó chịu lớn vờn trong óc. Chàng tắc lưỡi, nói một mình:

Hôm nào phải hỏi lại Đốc-tờ, hỏi thẳng xem họ nói mình sống hay chết, cho ngã ngũ hẳn ra... Nhưng anh nào chịu nói thật, mà mình biết thế quái nào được là họ nói thật hay không.

Chàng chưa biết rồi sẽ xử trí cách nào và ý ấy làm vẫn đục cả nỗi vui thanh thần của chàng.

Lúc Trương đến đầu phố thì đám tang cũng dừng lại để phu khiêng nghỉ chân. Hợp lấy tay vẫy Trương lại:

- Anh đi đâu đấy ?

- Tôi đi chơi mát.

Trương mỉm cười nói tiếp:

- Tuy trời không lấy làm gì mát lắm, nhưng Đốc-tờ bảo cần phải đi lấy không khí. Anh đi từ sáng tới giờ chắc mệt.

Hợp đáp:

- Cũng khá mỗi chân. Tôi ở đây đợi xe điện về nhà. lát nữa anh lại chơi.

Trương chưa kịp trả lời thì một thiếu nữ đội mũ đi lại phía chàng và Hợp đứng.

Thiếu nữ thấy Trương vội cúi đầu chào rồi đợi Trương trả lời, cất tiếng hỏi Hợp:

- Anh có thấy người cai phu đâu không ?

Hợp đáp vu vơ:

- Cô thử tìm xem. Có lẽ bác ta vào hàng làm mấy tộp rượu lấy sức.

Thiếu nữ mỉm cười, cái mỉm cười ngượng ngập của những người đương có chuyện đau buồn.

- Sao trông giống Liên thế. Lại có phần đẹp hơn.

Chàng dăm dăm nhìn lại hai con mắt to và đen, sáng long lanh như còn ướt nước mắt và đôi gò má không phấn sáp, ửng hồng, ẩn trong khuôn vải trắng. Vẻ buồn của tang phục làm lộ hẳn cái rực rỡ của một vẻ đẹp rất trẻ và rất tươi. Nét mặt thiếu nữ, Trương thấy kiêu hãnh một cách ngây thơ và cái vẻ kiêu hãnh lại làm cho sắc đẹp thiếu nữ có một ý vị hơn lên như chất chua của một quả mơ.

Thiếu nữ nhìn ngang nhìn ngửa tìm người cai phu. Trương thấy nàng không để ý đến mình: nàng bỏ đi chỗ khác quên không chào Trương. Hợp nhìn Trương nói:

- Trông anh lại khỏe ra tợn. Da dẻ hồng hào hơn trước nhiều.

Trương biết mình hồng hào là vì đỡ mặt chứ không phải vì khỏe, mới hôm kia Hợp gặp chàng còn nói là nước da chàng vẫn còn như cũ. Trương sung sướng bàng hoàng, chàng rất thích ai khen mình mạnh khỏe hơn lên, nhưng lúc này thì nỗi vui sướng của chàng có một duyên cớ khác:

- Sao lại giống Liên thế, mà lại đẹp hơn nhiều.

Chàng ngây ngất với cái ý nghĩ ấy và lấy làm ngạc nhiên sao lại có một sự tình cờ lạ lùng như vậy.

Thiếu nữ lại đến gần Hợp nhưng lần này không hỏi câu gì cả.

- Cô đã tìm thấy bác cai chưa ?

Thiếu nữ uể oải trả lời vắn tắt:

- Thưa anh, chưa.

Hợp nói:

Chắc cô mỏi chân lắm. Hôm nọ cô vừa bị cảm mới khỏi, cô lại chạy đi chạy lại nhiều quá. Cô nên cẩn thận. Hay lên xe điện mà về.

Thiếu nữ hỏi:

- Sắp có xe chưa ?

Trương đáp: Xe đã đến đàng kia rồi.

Lúc bấy giờ thiếu nữ mới nhìn Trương. Hợp nói: Quên không giới thiệu cô với anh Trương, sinh viên Trường Luật...Đây là cô em họ tôi, cô Thu.

Thu đáp:

- À, ông Trương. Chắc ông biết anh Mỹ tôi.

- Có, anh ấy học sau tôi một năm.

Trương hơi ngạc nhiên về mấy tiếng “À, ông Trương”. Chắc Mỹ ở nhà đã nhiều lần nói đến mình với cô em gái này. Chàng mừng rằng Mỹ không biết mình nghỉ học vì tình nghi mắc bệnh lao, vả lại ngoài Hợp ra không ai biết cả, Chàng nghĩ thầm:

Lát nữa phải dặn lại Hợp mới được.

Trương đương cố tìm xem Mỹ đứng ở đâu, thì xe điện đã tới nơi. Năm, sáu người bận trang phục bước lên xe. Chàng lại ngồi bên Hợp đối diện với Thu, Hợp hỏi:

- Anh cũng đi xe à ?

- Thì tôi cốt ở nhà ra đây để chờ xe điện lên phố.

- Sao anh bảo đi chơi mát ?

Thu từ lúc lên xe không nói gì: Nàng ngả đầu vào cánh cửa và lim dim mắt lại vì buồn ngủ quá. Tỉnh thoảng Thu lại mở mắt để cố chống lại giấc ngủ vì nàng cho ngủ ở trên xe như vậy là không lịch sự. Trương đứng lên kéo cửa kính cho gió thổi lọt vào chỗ Thu ngồi. Thu mỉm cười nói:

- Cám ơn ông.

Giọng nói mệt nhọc và ấm áp. Trương nghe có một vẻ quyến rũ mê đắm. Trong lúc Thu nhắm mắt lại, Trương tha hồ ngắm nghía, chàng cố trấn tĩnh sự cảm động bàng hoàng để nhìn thật kỹ nét mặt Thu. Đã nhiều lần rồi chàng thất vọng khi nhìn kỹ lại một người con gái mà thoạt trông chàng thấy đẹp hoàn toàn. Vẻ đẹp đánh lừa ấy là nhờ ở phần sấp hay nhờ ở ánh đèn từng lúc. Lại có một người chàng trông lâu mới thấy đẹp dần lên, nhưng chàng vẫn khó chịu về cái cảm tưởng người ấy chắc không đẹp lắm vì lần đầu tiên người ấy đã không đẹp. Trương nhìn kỹ vẫn thấy Thu đẹp mà may quá người đẹp ấy lại là người mà mới nhìn chàng đã biết rằng có thể yêu mê man. Chỉ ngồi gần Thu, Trương đã thấy trong người đổi khác, cuộc đời và cảnh trời đất lúc đó cũng nhiễm một vẻ khác hẳn lúc thường. Ngày trước lúc gần Liên chàng đã có được cái cảm tưởng ấy, còn thường thì dấu nhìn một người đẹp chàng cũng thấy dừng dừng như ngắm một bức tranh đẹp, không thấy người ấy có liên lạc sâu xa với mình.

Trời bỗng nắng to: Bức tường trắng và nóc ngói đỏ tươi của một ngôi nhà mới xây vụt qua cửa xe rục rờ như một thứ đồ chơi, sơn còn mới. Trương thấy tiếng người, tiếng xe cộ mới qua lại dưới phố cũng vừa bừng nổi to hơn như theo ánh nắng mà ồn ào, rộn rịp hẳn lên.

Ánh nắng chiếu vào trong xe điện, in trên tấm áo trắng của Thu.

Sau mấy ngày u ám, trông nắng mới ngon lạ.

Thu mở mắt nhìn Trương, không hiểu sao câu nói ấy khiến nàng để ý tới Trương, và đến lúc ấy nàng mới nhận thấy Trương đẹp và có duyên. Hai con mắt

Trương nàng trông hơi là lạ, khác thường, tuy hiền lành, mơ màng nhưng phảng phất có ẩn một vẻ hung tợn, hai con mắt ấy Thu thấy là đẹp nhưng đẹp một cách nào nùng khiến nàng xao xuyến như cảm thấy một nỗi đau thương.

Thu ngượng vì thấy Trương đưa mắt nhìn mình. Nàng chớp mắt luôn mấy cái, đưa tay lên che miệng làm như muốn ngáp. Nàng nói với Hợp: Thế mà em cũng vừa chớp được một giấc ngon lạ.

Tự nhiên nàng nói dần hai tiếng “ngon lạ”, tuy nàng không định ý nhắc lại hai tiếng mà Trương vừa dùng đến.

Mới thoáng qua, Trương cũng đã nhận thấy trong một lúc đôi con mắt của Thu đẹp hẳn lên và nhiễm một vẻ khác: Không phải hai con mắt thần nhiên lúc mới gặp. Chàng đoán là Thu cũng bị xúc động như chàng. Chàng chắc là mình đoán không sai.

Vả lại có sai nữa rồi cũng phải thành sự thực.

Chàng tự kiêu cho rằng khi nào mình chân thật yêu một người thì người đó tất sẽ yêu lại mình, chàng có cái ý oái oăm muốn Thu sẽ yêu chàng hơn chàng đã yêu Thu.

Xe điện gần đến Chợ Hôm. Thu và Hợp cùng đứng dậy, Hợp bắt tay Trương nói:

- Vài hôm nữa tôi sẽ đến chơi anh.

Thu nghiêm trang cúi chào, rồi đi thẳng ra cửa xe. Trương thất vọng khi thấy Thu đi ra không chút lưỡng lự.

Xe sắp chạy, chàng thò đầu ra cửa nhưng không thấy Thu cố ý nhìn lên xe. Nàng bận nói chuyện với mấy người nhà: Trương thấy nàng hơi nhích mép cười và kéo góc vải màn để vào môi ngậm. Chàng nhìn đôi môi hé nở của Thu một lúc rồi chép miệng ngồi xuống ghế. Chàng mỉm cười nghĩ đến vẻ lãnh đạm của Thu và có cái thú rằng sự trả thù của chàng là ngày kia Thu sẽ yêu chàng và đôi môi của Thu sẽ...

Trương nhận ra rằng từ trước đến giờ chàng đã sống như một người đi tìm tình yêu mà ngày hôm nay là ngày chàng tìm thấy.

Muốn yêu thì sẽ yêu, nhưng từ lúc muốn đến lúc yêu thật cũng phải bao nhiêu tình cờ, bao nhiêu dịp may. Giờ thì mình yêu rồi.

Trương nghĩ đến cuộc gặp Thu hôm Ba Mươi Tết và tự nhủ:

Mình yêu rồi và có lẽ Thu đã yêu mình...Thu có lẽ yêu mình ngay từ khi gặp trên xe điện, nhưng hôm ba mươi vừa rồi mình mới được biết là Thu yêu mình...

Chàng giờ cuốn sổ tay dùng để ghi những việc quan trọng trong đời. Những đoạn nói về việc nào có tính cách thân mật, chàng viết theo lối riêng chỉ cho mình chàng đọc được thôi, chàng lẩm nhẩm đọc:

Mùng sáu tháng mười. Hai con mắt đẹp. Sao mình vui thế. Có lẽ mình đã tìm thấy người yêu Thu! Không biết sẽ ra sao ?

29 tháng 10 đến nhà với Mỹ. Chủ nhật nắng. Trời đẹp quá. Cái áo lụa trắng và hai con mắt đen ở sau những lá lan. Nhìn mình chắc là để ý đến mình. Sao mình buồn quá thế. Sao lại chán nản...

Rồi đến hơn một trang sách biên chép toàn những việc không có liên lạc gì đến Thu.

Chàng nhớ lại nỗi buồn nản của chàng hôm ở nhà Thu về. Hồi ấy Trương chưa yêu lắm như chàng tưởng, nên thấy công việc về tình ái khó khăn và phiền phức. Chàng chưa có đủ can đảm đợi rình hàng ngày để được trông thấy mặt Thu, chàng cho rằng nếu tiện yêu thì yêu và thôi cũng nghĩ đến việc ấy nữa, phó mặc cho sự tình cờ.

2 tháng 11 vô ích. Nếu phải khó nhọc Thu mới yêu mình thì tình yêu ấy không phải do duyên trời. Chắc là sau này mình khó chịu.

Sau hôm viết mấy dòng ấy, sự tình cờ quả nhiên xui Trương gặp Thu hiệu Gô đa. Thu đi với Mỹ và hai cô bạn, trông thoáng thấy Trương nàng kéo Mỹ:

- Kia anh, ông Trương.

Trương thấy trong cử chỉ đó nổi vui mừng tự nhiên của Thu khi gặp chàng. Từ hôm đó, Trương có ý làm thân với Mỹ và lại chơi nhà Mỹ luôn, nhưng lần nào cũng đến với Hợp hay Mỹ.

Hôm Ba Mươi Tết, lần đầu Trương đến một mình lấy cớ tìm Mỹ có việc cần. Thu ra phòng tiếp khách Trương, nói Mỹ đi vắng. Trương cau mày ra vẻ khó chịu lắm. Thu đưa thuốc lá cho Trương, hỏi:

- Chắc có việc cần kíp lắm.

Trương đáp:

- Việc cũng không lấy làm gì cần.

Chàng thấy Thu bắt đầu mỉm cười hình như có ý bảo: "Thế sao anh lại cau mày khó chịu". Chàng cũng nhận thấy lúc này mình cau mày là vô lý. Thu đánh rơi bao thuốc lá, hai người cùng cúi xuống nhặt và cùng cố lánh khỏi chạm vào nhau. Lúc ngừng lên, Trương ngẫm nghĩ:

- Sao thu lại có vẻ sung sướng thế kia ?

Đột nhiên Thu hỏi:

- Năm nay anh ăn Tết ở đâu ?

- Tôi ăn Tết ở đây...nghĩa là ở Hà Nội.

- Thế à, anh không về quê ?

- Tôi không có quê. Tôi ăn Tết một mình.

- Thế à ? Ăn Tết một mình thì chắc buồn lắm.

Trương chép miệng nói với giọng đùa:

- Cũng chẳng buồn. tôi quên rồi và lại cố nhiên là tôi phải ăn Tết một mình tôi vì tôi... tôi chỉ một mình.

Chàng thấy Thu chăm chú nghe hình như cho điều chàng sống cô độc là thích. Trương cảm mũ chào Thu. Thu tiễn chàng ra cửa và trong lúc nàng lánh qua một bên để nhường chỗ, nàng nói thật khẽ và vội vàng hình như không muốn cho Trương để ý đến:

- Mừng Ba Tết anh lại đánh bạc cho vui.

Trương cũng không trả lời làm như không nghe thấy câu nói ấy.

Lúc chàng sắp bước xuống bậc hiên, chàng thấy Thu đứng nhìn ra phố, nói một mình:

- Chiều Ba Mươi Tết trời trông buồn lạ.

Chàng quay lại nhìn và mắt hai người lặng nhìn nhau một lúc.

Trương nói:

- Tôi cũng vừa định nói thế xong...

Cuộc gặp gỡ chỉ thế thôi, nhưng không hiểu tại sao Trương thấy rõ Thu có thể sẽ yêu mình. Cái cảm tưởng ấy không dựa vào một câu nói, một cử chỉ rõ rệt nào của Thu cả, mà chính lại dựa vào những thứ không rõ rệt của câu nói, của những cử chỉ vu vơ mà riêng hôm đó chàng đã nhận thấy.

Trương đọc trong cuốn sổ tay mấy dòng biên về ngày hôm đó:

30 Tết. Thu không dám đương nhiên nói một câu mời rất tự nhiên: Một chứng cứ là Thu yêu mình. Tại sao Thu lại thấy chiều Ba Mươi Tết là buồn: Hai chứng cứ là Thu yêu mình.

Trương mỉm cười về câu chưa có ý nghĩa khô khan.

Chàng rút bút máy biên thêm:  
Trương Thu bắt đầu yêu nhau.

Chàng sung sướng khi có viết hai chữ Trương- Thu liền sát thành một chữ.

Đến gần nhà Thu, Trương bỏ cuốn sổ vào túi chăm chú nhìn thấy cửa sổ sơn màu vàng nâu, cánh mở rộng. Ở một chiếc cửa sổ ở về phía rào sắt có tua màu đen trắng. Trương đoán là buồng của Thu nằm. Chàng mong ngay lúc đó Thu hiện ra ở khung cửa để chàng đến Mỹ và làm như nhân tiện đi qua ghé thăm một lát. Chàng đi chậm bước lại đợi vì nếu đi qua, chàng sẽ quay trở lại rồi sẽ đi lần thứ hai, cử chỉ ấy thấy trước là sẽ buồn cười cho người nào đứng ở trong nhà nhìn thấy mà hơn nữa nếu người ấy là Thu. Không ai cả. Trương quả quyết bước vào cổng nhà tuy lúc đi chàng đã định bụng nếu không gặp ai ở cửa thì không vào. Nhưng chàng vào chỉ vì chàng không có can đảm quay lại để qua cửa sổ một lần nữa. Vào đến vườn, Trương thấy mình đã bạo dạn quá không phải vì đến nhà Thu nhưng chính vì đến vào mừng Ba Tết theo đúng lời mời của Thu. Giá như hôm ba mươi chàng trả lời hẳn ra rằng không đến thì xong chuyện. Chàng làm như không nghe thấy câu mời của Thu. Đến tức đã mắc mưu Thu và ngằm tỏ ra cho Thu biết rằng hôm đó rõ ràng mình nghe thấy mà làm như không nghe thấy chỉ vì mình đã yêu. Chàng ngẫm nghĩ:

Đàn bà họ tinh ranh lắm.

Thấy trong nhà mọi người đang quây quần đánh bạc chung quanh cái bàn tròn. Trương yên tâm không thấy sự đến chơi đột ngột của mình là chướng nữa. Mỹ chạy ra mời. Hẹn, người quen chàng, cũng có đấy. Cảnh cất tiếng nói:

- Anh Trương! Tình cờ nhỉ ?

Nhiều người quá Trương đưa mắt tìm một lúc lâu mới trông thấy Thu ngồi núp sau bà cụ, đáng chừng nàng chỉ ngồi ké cho vui.

Hôm nay Trương thấy Thu đánh phẩn lần đầu chàng thấy Thu đánh phẩn nên hai con mắt của nàng Trương thấy đen và sáng hơn. Chàng nhìn Thu trả lời:

- Tình cờ hay không tình cờ ? Có lẽ không ?

Chàng loay hoay tìm cách giảng cho câu nói của mình có nghĩa đối với mọi người khác:

- Có lẽ không vì...

Nhưng chàng không tìm ra và bỏ dở câu nói, theo Mỹ đến chỗ bàn bài đánh bạc, Tân em Mỹ đứng lên nhường cửa. Trương làm bộ ngần ngại nhưng sau cũng ngồi vào đánh.

Tết chỉ có thú đánh bạc. Nhưng tôi không biết đối với ai vì chỉ có mình ăn Tết với mình. Cứ mỗi Tết đến tôi lại bắt đầu buồn, buồn ngay từ chiều ba mươi.

Trương thấy Thu nhìn chàng lúc chàng nói đến câu ấy. Chắc Thu nhớ lại câu nàng nói chiều hôm ba mươi lúc đứng ở hiên tiễn chàng ra cổng.

Nhân nói về cuộc họp bạc. Thu thêm một câu: Mà em nhận ra rằng ở nhà này năm nào cũng vậy, cứ mùng ba mới bắt đầu đánh bạc.

Bà cụ ngồi cạnh Thu mà Trương chưa biết thứ bực đối với Thu mỉm cười nói:

- Chuyện ? Mừng một thì đi mừng tuổi, mừng hai thì đi về quê.

Câu nói của Thu làm cho Trương giật mình: Có lẽ Thu muốn nhắc chàng đến câu mời hôm nọ, thế mà chàng đã đến, tuy câu mời rõ ràng chàng không nghe thấy. Thu hơi lánh mặt sau bà cụ và mỉm cười, hai con mắt sáng lên có vẻ tinh nghịch. Không lúc nào như lúc ấy, Trương nhận thấy bao nhiêu cái đáng yêu trong vẻ mặt kiêu hãnh của Thu. Chàng muốn rằng những điều này từ nãy giờ là đúng cả và chàng muốn cái mỉm cười kiêu hãnh của Thu là cái mỉm cười được biết chàng đã mắc mưu.

Trương trở nên bạo dạn vừa rút bài chàng vừa cố ý nhìn Thu nhưng lâu lắm chàng không thấy Thu nhìn mình nữa. Thu mãi nói chuyện với bà cụ ngồi trước mặt về nước bài mà lúc đó Trương đã thừa biết là phi “nhị tống cửu” thì “tam tống bát”. Cụ Bát nói:

- Cố sự cứ như thế mãi thì di cháu ta đến hết vốn liếng.

Thu nói:

- Cháu chỉ tiếc mất đồng hào ván mới của cháu.

Nàng vừa nói vừa nhìn theo đồng hào mà Trương vợ về phía mình. Vì lúc đó chàng cầm cái. Trương nhặt riêng đồng hào ván bỏ vào ví làm như quả quyết không cho đồng hào trở về với Thu nữa. Nhìn thấy Thu cau mày thất vọng, chàng lấy làm thích. Bỗng chàng yên lặng, loay hoay tìm cách dò ý tứ Thu, dò ý trước mặt cả mọi người mà không để ai nghi ngờ được. Chàng để cỗ bài lên đĩa nói:

- Đến lượt ai bắt cái ?

Trương đã nghĩ ra. Chàng đặt tay lên ví nói:

- Ván này ăn được đồng hào mới...ngon lạ.

Chàng không ý dẫn hai tiếng “ngon lạ” và cũng không nhìn Thu, nhưng chàng biết là Thu nhìn mình. Hợp thì chắc không thể nào để ý nhớ một câu vu vợ chàng nói trên xe điện được, chàng không sợ lộ. Thu có thể không nhớ đến, nhưng nếu Thu nhớ đến lại tỏ ra cho chàng tức là Thu để ý đến chàng ngay từ khi gặp trên xe điện và tức là Thu có thiện cảm với chàng. Trương vừa đánh bài vừa ngong ngóng đợi.

Thu với bà dì lại mỉm cười nhìn nhau, Thu nói:

- Dì thử tính lại xem. Nhị với tứ với ngũ vị chỉ là...Nàng cười.

- Hình như mười một mất rồi, dì ạ.

Rồi đột nhiên không có một cố gì cả, nàng ngẩng nhìn ra phía cửa sổ, chớp mau hai hàng mi. Nàng cất tiếng nói một mình:

- Trời âm u mãi không thấy nắng mới.

Trương sung sướng quá, nhân ván ấy được vợ tiền cả làng, chàng mỉm cười nói để cố diễn cho Thu biết chàng đã hiểu rồi:

- Sống lúc nào cũng như phút này thì cảnh nào cũng đẹp. Nắng cũng đẹp mà mưa cũng đẹp...

Chàng thờ dãi, để tay lên tập bạc giấy nói tiếp:

- Sung sướng quá.

Cụ Bát nhìn Trương nói:

- Ông ấy đồ quá. Di cháu chúng mình thì chỉ thấy bắt cả đời.

Thu nói:

- Đánh để thua với được. Người được thì vui, người thua thì không kém gì...

Hợp nói:

- Cái đó thì hơi nghi.

Trương giật mình nhìn Hợp một lúc. Chàng yên tâm tự bảo:

Không, Hợp không có ngầm ý gì cả.

Canh bạc tan, Trương cùng đi với Hợp ra đợi xe điện.

Chàng nhớ lại trước đã định dặn Hợp đừng cho ai biết mình đã mắc bệnh lao, nhưng lúc này thì không dám nói, vì nói tắt Hợp sẽ sinh nghi. Trương bắt tay Hợp lên xe điện. Chàng ngồi ở hạng nhất, thu hình vào một góc, đầu dựa cửa kính nhìn ra đường.

Thấy bóng mình trong kính, chàng lúi ra nhìn nhưng không rõ nét mặt. Chàng lác đầu xua đuôi một ý nghĩ khó chịu:

Không, mình không chết được. Độ nợ mình đã định hỏi Đốc-tờ mà mãi mình vẫn chưa đi.

Chàng loay hoay tìm cách nào hỏi cho biết rõ sự thực.

Nghĩ một lúc, chàng thấy bức tức:

Không, để lúc khác, lúc này mình hãy vui đã.

Trương nhớ đến câu nói với Cảnh khi vào nhà Thu và tự trách không nhanh trí khôn tìm ngay được cách giảng nghĩa đến nỗi phải bỏ dở câu nói.

Có lẽ không tình cờ vì...vì làm sao ?

Nhưng lần này chàng cũng không tìm được cách giải nghĩa cho xuôi. Chàng lẩm nhẩm tìm mãi và công việc ấy làm cho chàng quên không nghĩ đến bệnh của mình nữa.

Trương dừng lại nhìn lại cái biển treo ở cửa đề:

Bác Sĩ Trần Đình Chuyên chuyên trị bệnh đau phổi và đau tim.

Chàng đưa mắt tìm cái chuông bấm tuy đã biết rằng mình không vào. Đến nơi, Trương mới thấy hỏi thầy thuốc như vậy không ích lợi gì. Chàng tự bảo:

Nhất là hỏi thế nào mới được chứ! Nhưng cái cố chính mà Trương không muốn tự thú là chàng sợ sự thực. Biết đâu lời Thầy Thuốc lại nói đúng sự thực thì chính chàng, chàng phải tìm cách bắt buộc Thầy Thuốc phải nói rõ sự thật: Đã cùng Chuyên ở trọ học mấy năm nên Trương biết tính Chuyên lộp chộp và thẳng thắn, chắc Chuyên sẽ bị chàng cho vào tròng.

Chàng mỉm cười, quay nhìn ra đường, toan đi vừa lúc đó trời đổ cơn mưa rào. Trương đứng sát vào tường để tránh mưa ngay cạnh chỗ bấm chuông. Chàng tắc lưỡi ấn mạnh vào khuy bấm một hồi lâu, ngẫm nghĩ:

Ta cứ vào, không dùng mưu gì cả vậy, mặc cho Chuyên khám bệnh.

Bồi ra đưa chàng ngồi ở phòng khách. Trương với một tạp chí về y học, giở vài trang nhưng không đọc, đưa mắt nhìn quanh. Căn phòng khách mờ mờ tối, những bức màn màu nâu nhạt. Trương thấy nhuốm một vẻ buồn ân u như ở ngoài thế giới người đời.

Ở góc buồng, cạnh cửa sổ có để một bình sứ cắm mười bông cẩm chướng vàng trắng lẫn đỏ, cuống dài rũ xòe ra như một cái đuôi công. Mấy bông hoa bóng âm thầm gọi chàng nghĩ đến những cái vui của cuộc đời nở ở những nơi khác.

Một bông hoa cẩm chướng trắng, gió lọt vào rung động như một cánh bướm. Tưởng nhớ đến ngày Chủ Nhật nắng, một ngày đã xa lắm chàng đứng nhìn những con bướm trắng bay lên một luống cải lấm tấm hoa vàng, và nhớ cả cái ngạc nhiên của mình khi nhìn cảnh rất thường ấy. Hình như hôm đó chàng nghĩ ra được một ý tưởng gì và chỉ sực nhớ là hôm đó Chuyên có đi với chàng.

Tiếng mở cửa và tiếng nói làm Trương giật mình bỏ cuốn tạp chí xuống bàn và quay lại nhìn. Chuyên bắt tay người khách rồi tiến về phía Trương:

- Anh đợi đã lâu chưa ? Độ này ra sao ?

Trương đáp:

- Không sao thì mới tìm đến anh. Gặp anh tức là không vui gì.

Chuyên cười, để lộ cái hàm răng và lợi ở phía trên. Trương nhớ đến câu nói đùa của Chuyên ngày trước:

- Anh này có gì kín đáo thì để cả lợi.

Chàng nghiêm trang trả lời:

- Xem hộ tôi hai cái phổi. Hình như anh có máy chiếu điện ? Có, anh vào đây, nhưng anh đừng lo, không sao mà.

Trương vừa đi vừa nói:

- Anh chưa xem mà đã nói không sao. Đến lúc sao thật anh nói cũng không ai tin nữa.

Chuyên nói:

- Nghĩa là tôi muốn anh đừng lo. Lo là có hại. Chữa là làm cho là người ốm bớt lo.

Trương đã định để mặc cho Chuyên xem, nhưng câu nói sau cùng của Chuyên hình như xui giục chàng nhìn đến cái mưu của mình nghĩ được. Tuy vậy chàng chưa quyết định hẳn.

Chiếu điện đã nhiều lần rồi nên Trương thản nhiên như không. Chuyên nhìn chăm chăm chú vào ngực chàng, thỉnh thoảng lại hừ một tiếng, mũi Chuyên cau lại, môi cong lên để hở cả lợi như lúc cười. Trương không biết là Chuyên có chú ý nên có cái dáng mặt ấy hay vì hốt hoảng không ngờ bệnh của chàng lại nặng đến thế. Trương hỏi giọng đùa:

- Thế nào anh, đã chết chưa ?

Chuyên đưa tay ra hiệu không muốn cho Trương làm mình đáng trí:

- Gượng anh, hãy thông thả.

Trương không giữ nổi mỉm cười vì nghe câu đáp của Chuyên chàng lại nói:

- Phải thông thả rồi hãy chết, đi đâu mà vội.

Đến lúc ấy, Trương nhất quyết dùng cái mưu của mình để biết rõ sự thực. Chuyên bật đèn lên. Không đợi cho Chuyên bắt đầu, chàng nói luôn, nét mặt buồn rầu:

- Anh đừng giấu tôi nhé! Trước khi đến với anh tôi đã chữa khắp mặt Đốc- tư rồi. Anh không biết chứ tôi đã lao hơn năm nay. Cái chết thì tôi đã cảm chắc rồi, không phân vân gì nữa.

Chuyên giơ tay nói:

- Ô, anh không lo, anh đừng lo...

Trương ngắt lời:

- Anh để tôi nói đã. Tôi không ham sống mà tôi cũng không sợ cái chết đến. Nhưng tôi có một việc quan trọng đối với tôi cần phải thu xếp trước khi chết. Anh bảo thực, liệu tôi còn sống được hai tháng nữa không ? Tôi chỉ cần hai tháng là thu xếp xong việc ấy. Anh nói thực: Tôi còn hy vọng sống vài tháng nữa chứ ? Tôi chỉ lo vài hôm nữa.

Chuyên nói:

- Phổi thì không nguy lắm. Nhưng tôi, tôi sợ quả tim của anh...

Trương tái hẳn mặt lại. Chàng không bao giờ nghĩ đến quả tim của chàng cả, đã nhiều lần chàng đã được nghe nói đến cái nguy hiểm của bệnh đau tim: Chết dễ như không, mà chết lúc nào không biết. Có người đương cầm thìa canh giơ lên môi chưa kịp ăn đã gục xuống chết.

Chuyên thấy cần phải giảng nghĩa thêm:

- Tôi muốn nói phổi đau có ảnh hưởng đến quả tim...

Nhưng thực ra chàng muốn nói là khi ốm lao nặng, thường chết vì quả tim yếu quá. Chàng không rõ thành câu nói của chàng không có nghĩa lý gì. Nhưng chàng không quan tâm lắm vì Trương khó lòng biết được là sai.

Chàng nói tiếp:

- Anh đừng lo vội. Anh còn chán thì giờ mà lo liệu việc của anh. Phổi ấy và tim ấy cũng còn được một năm nữa là ít.

Thực ra Chuyên nghĩ:

Bệnh phổi của Trương không có sự bất ngờ thì trong vòng một năm nữa sẽ làm nguy đến tính mệnh. Có lẽ sớm hơn nữa nhưng điều đó thì không dám chắc.

Chuyên đã mắc lừa Trương: Đối với một người ốm khác không bao giờ chàng dám nói sự thực như vậy, lần này chàng nói ra vì yên trí là để an ủi một người tưởng mình gần đến ngày chết.

Trương không hỏi thêm gì cả. Chàng đã biết rõ sự thực như ý chàng muốn: Những điều dằn dò của Chuyên chàng không để ý nghe đến nữa. Chàng chỉ muốn đi ra thật mau.

Chuyên đứng lên tiễn Trương và bắt đầu thấy hối đã lỡ lời. Chàng đứng lại ở phòng khách vót vát lại mấy câu an ủi Trương.

- Anh đừng lo...

Trương thấy nóng hai tai, nghe mãi thấy tiếng "anh đừng lo" chàng đã phát câu toan nói, nhưng biết là sẽ nói những câu rồ dại, chàng lại thôi. Mắt chàng tự nhiên nhìn vào mấy bông hoa cắm chướng và hình ảnh những con bướm bay trong nắng một ngày Chủ Nhật đã xa xôi lại hiện ra trước mắt.

Chuyên mở cửa bước ra đường, cười và bắt tay Trương. Trương nhìn vào lợi và hàm răng trên của Chuyên, rồi không hiểu tại sao chàng thấy buồn nản hộ Chuyên:

- Không biết đời anh này sống có gì là vui ?

Một người phu xe tiến đến mời, nhưng Trương cứ cắm đầu đi dưới mưa. Chàng thở dài và có cái cảm tưởng một người bị đau nằm mê man vừa chợt tỉnh để mà nhận thấy cái đau của mình. Chàng nói nhảm bằng tiếng Pháp:

Hà! Thế là mình sắp chết. Chắc chắn.

Chàng dò xem lòng chàng bị xúc động ra sao nhưng chàng chỉ thấy bàng hoàng chứ chưa có cảm tưởng gì rõ rệt cả.

Bàn tay chàng thọc vào hai túi sờ áo cuốn sổ tay, Tuy việc quan trọng mà chàng không nghĩ đến biên vào sổ, chàng định bụng khi về nhà sẽ đem đốt sổ đi. Chàng ngẫm nghĩ:

Trước khi đốt, ta sẽ biên vào: Ngày hôm nay là ngày mấy ? Ta sẽ biên: Ngày 21 tháng 2. Hôm nay mình chết.

Chàng mỉm cười. Nước mưa chảy lạnh cả trán và má, mắt chàng mờ hẳn đi, chàng không biết vì nước mắt hay nước mưa.

Chàng thốn thức thương cho mình, không phải thương mình sắp chết vì thấy mình bị đầy đọa dưới mưa một cách vô lý như một người sắp điên. Chàng nhận thấy mình vô lý thật, nhưng chàng biết chắc là mình không điên. Chàng nhớ đến một bức tranh khôi hài xem trên báo vẽ người đội giầy lên đầu và nói:

Mình không điên, vì mình còn biết là mình không điên.

Trương mỉm cười lần nữa. Có tiếng gọi tên chàng.

Trương giật mình nhìn lên. Quang đứng ẩn dưới một hiên một hiệu sách, lấy tay vẩy chàng lại. Quang tươi cười bắt tay Trương hỏi:

- Đi đâu mỉm cười vui vẻ thế ?

Trương rút khăn lau nước mắt nhưng Quang cho rằng chàng lau nước mưa:

- Vui vẻ quên cả đi trời mưa thì hẳn là bị rồi...

- Bị gì cơ ?

- Bị...yêu cô nào rồi chứ gì: Đúng không ?

Quang chỉ tay sang một hiệu cao lâu ở bên kia phố: Ta sang đấy đi.

- Ủ! Thì sang.

Ngồi vào bàn Quang hỏi:

- Uống cà phê nhé ?

Trương ngẫm nghĩ một lát, nói:

- Cà phê uống hại tim.

- Ai bảo anh thế ?

- Đốc-tờ.

Quang lấy tay gạt ngay:

- Đừng tin. Láo tuốt. Uống cà phê không ngủ được, nhưng uống nhiều thành ra ngủ được, tôi vừa xem ở một tờ báo xong. Vậy muốn khỏi hại tim, mỗi người uống ba cốc. Thế là tiện.

Chàng ra hiệu bảo bồi:

- Hai cốc cà phê. Thật đặc...À này, phở ky, anh cho xuống cốc một ít nước đầu thôi, còn thì nhắc lọc ra cho khỏi chất rồi anh thêm nước sôi vào cốc. Phải thế cà phê mới thơm ngon. Anh nhớ chưa ? Những tay sành mới biết cách ấy.

Trương nói:

- Thế nghĩa là anh bảo tôi không sành vì tôi không biết cách ấy.

- Anh thì sành với ai. Cách ấy của Kính, một tay đã lỗi đời, ném đủ hết mùi đời bảo lại tôi.

Quang nói thêm tiếng Pháp:

- Anh ấy mới thật sự là đã là sống, sống đầy đủ, chứ anh thì chỉ biết học, cặm cụi học, thế thôi. Tôi cũng đã nhiều lần khó chịu với anh rồi. À mà sao lần này tôi không gặp anh đi học.

Trương nói:

- Tôi nghĩ để chơi.

Đấy chỉ là câu nói đùa, nhưng câu nói ấy thốt gợn chàng yên lặng, nhìn ra ngoài đường ngẫm nghĩ.

Trời đã tạnh mưa. Cuộc sống lại bắt đầu hoạt động. Một chiếc ô tô cổ động cho một rạp xiếc đi vụt ngang, phía sau các tờ giấy quảng cáo xanh, đỏ bay phấp phới. Trương tần mẩn nhìn những người bán hàng rong qua lại. Một người đàn bà vạt áo vắt lên vai, đi sát ngay cửa hiệu khiến Trương chăm chú:

Hình như mình có gặp người này rồi.

Bỗng chàng nhớ ra, người ấy chàng vừa mới gặp khi đứng lánh mưa và bấm chuông để vào nhà Đốc-tờ. Chàng thở dài ngửng nhìn trời, buột miệng nói:

- Thế là! Chắc chắn...

Quang đang mãi uống nước cà phê nên không để ý đến câu nói của Trương. Quang hỏi Trương:

- Thế nào, có ngon không ?

Trương không đáp, vừa thổi khói thuốc lá vừa nhìn Quang uống cà phê. Chàng thấy Quang lúc nào cũng dễ yêu đời, dễ vui vẻ về nhưng việc con con, uống một ly cà phê được như ý muốn hay nhìn một cô gái đẹp đi qua, chàng cũng lộ vẻ vui sướng đầy đủ, không còn phải băn khoăn về sự thèm muốn được hơn thấ nữa. Quang có vẻ sống thong thả như một người ăn thức ngon, ăn thong thả để hưởng được lâu hơn.

Giá Quang bây giờ biết Quang biết bây giờ một năm nữa sẽ chết. Chắc chắn chết như mình thì không hiểu Quang nghĩ ra sao ? Nhưng hiện giờ thì Quang sung sướng chỉ vì Quang sống không bao giờ phải chết.

Trương trả lời một vài ý nghĩ mới lộ ra lúc này khi trả lời Quang cái ý nghĩ bỏ dở khi mãi ngắm cảnh ngoài phố: Hay là mình không cần gì nữa ?

Chàng thấy quả tim đập mạnh:

Phải mình cần gì nữa. Chắc chắn sẽ chết thì còn cần quái gì!

Chàng sẽ ném đủ các khối lạc ở đời, chàng sẽ sống đến cực điểm, sống cho hết để không còn ao ước gì nữa, sống cho chán chường. Trương thấy mình nô nức hồi hộp mà lại sung sướng nữa. Chàng sung sướng chỉ vì chàng thấy mình như một con chim thoát khỏi lồng, nhẹ nhàng trong sự tự do không bờ bến. Những cái ràng buộc, đèn nén của đời sống thường không còn nữa, chàng sẽ hết băn khoăn, hết e dè hoàn toàn sống như ý mình.

Chết thì còn cần gì nữa ?

Bao nhiêu điều ham muốn bấy lâu, nhưng ham muốn không dám tự thú, hay bị đè nén đi trong một phút bùng bùng nổi dậy: Một đời mới đợi chàng. Chàng thấy nóng ở hai tai. Trương nhớ đến hôm nào vào một cái quán nghỉ chân gặp một người đàn bà đang nằm ngủ, cái ý tưởng lợi dụng cơ hội làm chàng thấy nóng ở hai tai và hồi hộp. Cảm tưởng thèm muốn hôm đó giống như hết cái cảm tưởng chàng vừa thấy, nhưng hôm đó chàng giữ được lại và hơi tiếc. Chàng cũng không hiểu rõ tại sao, nhưng có một sức mạnh ngăn chàng làm việc đó. Bây giờ không sức gì ngăn cản nữa.

Trương đưa mắt nhìn Quang và lấy làm lạ rằng mình trở nên người, một người bạo dạn hơn trước. Quang hỏi:

- Sao hai mắt anh đỏ thế kia ? Đau mắt à ?

Trương nói đùa:

- Không, có lẽ tại uống cà phê. Hòa nó bốc.

Quang trả tiền, rồi hai người đứng dậy.

Quang hỏi:

- Anh đi đâu bây giờ ?

Trương đáp: Tôi ấy à ? Tôi về nhà.

Khi nói đến mấy tiếng "tôi về nhà" sao chàng buồn thế, chàng như thấy thấm vào người tất cả nỗi buồn đau hiu của thế gian. Chàng lặng người đi, lấy làm ngạc nhiên tại sao vì một câu nói còn con có thể đau buồn đến như thế được.

Trương gơ tay bắt tay Quang, rồi đứng tần mẩn nhìn Quang đi xa dần, một lúc Quang đã đi khuất sau một bức tường ở đầu phố. Tuy Quang đối với chàng không thân gì lắm mà chàng cũng thấy Quang đi là bỏ chàng đi hẳn để lại một mình chàng trở vợ trước cuộc đời.

Cái dự định lúc này đã làm chàng sung sướng bây giờ chàng thấy nó không thật như ý chàng tưởng.

Đã đành không cần gì cả, nhưng khó làm thế nào thật tình mình không cần gì cả.

Trương tự hỏi:

Mình đi đâu bây giờ ?

Chàng muốn về nhà vì chàng không sao đủ can đảm để về nhà lúc này nhà, đối với chàng hình như là chỉ nắm để đợi cái chết đến. Có lẽ vì thế nên lúc này chàng đã buồn khi trả lời câu hỏi của Quang.

Trương thấy điều cần thiết cho chàng lúc đó là quên. Chàng muốn chạy theo Quang rồi rủ Quang đi bất kỳ đâu, nhưng một ý nghĩ khác thốt lên làm Trương tươi hẳn nét mặt. "Trông thấy Thu một lúc một lúc thôi xem ra sao ?" đó là điều chàng vừa nghĩ đến.

Khi đến nhà Thu, Trương hơi khó chịu không gặp lúc Thu ở phòng khách để được nhìn thấy mặt ngay. Mỹ ra tiếp chàng, trông nét mặt và xem cách thức tiếp đãi, Mỹ có vẻ là một người sắp sửa đi chơi đâu. Trương vờ như không thấy, nhưng chàng ngượng lắm. Giá lúc khác thì chàng sẽ đứng lên khiếu từ ngay. Lần này chàng nhất định ngồi cho đến Thu ở trong nhà ra.

Nếu Thu không ra thì nhất định ngồi cho đến nửa đêm. Hay có lẽ Thu đi vắng?

Chàng hỏi dò Mỹ:

- Anh ở nhà một mình có thể đi chơi được không ?

- Có một mình thôi. Nhưng không thể đi đâu được.

Trương bực tức rằng lúc cần gặp Thu nhất là lúc Thu đi vắng. Chàng toan đứng dậy nhưng chàng đã thấy trước một nỗi buồn ghê gớm đợi chàng ở ngoài kia nên lại thôi, đã ra rồi lẽ tất nhiên không sao quay trở về thăm Mỹ một lần nữa được. Trương loay hoay mãi ở trong chiếc ghế bành, chàng thấy Mỹ cố ý nhìn chàng như có ý muốn nói:

Không đứng dậy ngay đi. Anh chẳng có lý gì mỗi mãi ở chỗ ấy, phiền tôi lắm.

Trương biết rằng Mỹ rất phiền vì thấy chàng ngồi mãi. Nhưng chàng cũng rất phiền vì chưa được gặp mặt Thu, chàng biết là đáng đáp hai người lúc đó có thể buồn cười lắm.

Có tiếng còi ô tô. Mỹ chạy ra xem và Trương cũng chạy theo, sung sướng như người thoát nợ.

Tiếng Thu nói ở ngoài hàng rào, Trương đứng dừng lại, lòng thấy bỗng nhẹ như bông tơ, đám mây mù u uất trong hồn chàng cũng vừa tan đi vì một nỗi vui xuất hiện đến sáng như một quầng trời xanh ấm nắng. Thu và Hợp lẽ mề xách vào trong vườn một cái bố nặng. Thu cười nói:

- Để em lại cho vào hòm xe rồi ta đi thì vừa.

Nàng nhìn thấy Trương, hơi ngạc nhiên:

- Kia anh đứng ý ra đấy à? Không ra xách hộ em à? Mọi tay quá rồi.

Trương vẫn đứng yên, một lúc sau Thu đương cởi dây bỗng ngừng tay nói:

- Anh Trương hôm nay hình như có sự gì buồn.

Hợp đưa mắt nhìn Trương bảo:

- Hay là anh đi cùng chúng tôi.

Mỹ như người chơi nghĩ đến, vui mừng nói:

- Ở nhỉ, hay đi với chúng tôi đi.

Phải về quê mừng thọ ông nội nên lúc này Mỹ rất khó chịu thấy Trương đến chơi ngồi lâu. Cái ý kiến mời Trương về chơi nhà tự nhiên thế, sao chàng không nghĩ đến. Mỹ lấy làm hối đã tiếp Trương một cách quá ư lãnh đạm và muốn chuộc lỗi, chàng trở nên rất ân cần đối với Trương:

- Anh đi nhé. Chết chữa, sao tôi lú gan, lú ruột đến thế.

Trương mỉm cười nói:

- Các anh làm tôi bối rối như một người biết mình sắp chết. Đi, ừ thì đi, nhưng các anh quên không cho tôi biết là đi đâu.

Hợp và Mỹ cùng bật cười:

- Ừ nhỉ! Nhưng điều cần là anh đi ngay, được chứ?

Đi ngay được.

- Thế là xong. Đi ở lâu kia ấy. Mười ngày, anh không cần sửa soạn gì cả à?

- Tôi cứ đi là đi. Còn học thì các anh nghĩ được, tôi cũng nghĩ được.

Trương sung sướng chỉ vì chàng tránh được một việc rất tầm thường nhưng rất đáng sợ đối với chàng: Về nhà ngay lúc đó.

Vừa nhìn thấy những ngón tay thon đẹp của Thu loay hoay buộc cái gói, chàng vừa tự hỏi không muốn hiểu vì có gì Mỹ lại trở nên ân cần đối với chàng như thế. Trương thấy ấm áp trong lòng và từ nay về sau ở gia đình Thu Chắc chắn chàng sẽ không còn cái cảm tưởng mình là một người xa lạ nữa.

Thu nói:

- Ô hay, ba anh nghĩ gì mà cả ba cứ đứng ngáy ra như thế? Ra đây làm giúp em chứ. Mau, không lên tới nói thì tối mất.

Trương mỉm cười tự kiêu khi nhận thấy Thu đột nhiên vội vã, rồi rít tuy không có việc gì vội đến như thế.

## PHẦN THỨ HAI

Trời tối xe mới đến Ấp. Tài xế cho xe đỗ giữa cái sân rộng có thấp mấy ngọn đèn bão. Người nhà chạy ra đón tới tấp trong đó Trương nhận thấy có bà Bát và bà Nghi, thân mẫu của Thu. Bà Bát hỏi:

- Sao mãi đến bây giờ mới về ?

Thu nói:

- Xe hai lần chết ở dọc đường.

Bà Bát trông thấy Trương xuống xe tỏ vẻ mừng rỡ.

- Kia cả cậu Trương cũng về nữa kia. Anh Mỹ mời cậu ấy lên nhà khách đi. Các cậu chắc đói lắm thì phải. Gần tám giờ rồi còn gì.

Nghe bà Bát nói, Trương mới sực nhớ là từ sáng chưa ăn cơm, chỉ uống có một chén cà phê với Quang. Chàng nhớ lại cuộc hỏi Đốc-tờ và lấy làm lạ rằng lúc này chàng không bận tâm đến việc ấy nữa.

Chàng có nghĩ đến cũng chỉ thoáng qua. Tay chàng lại sờ vào cuốn sổ mà sáng ngày đã định đốt đi.

Trương cố ý tìm nhưng không thấy Thu đâu nữa. Nàng chắc sẽ bận bịu với những người trong họ và công việc nhà, khó lòng chàng gặp luôn được. Trương theo Mỹ vào chào Cụ Thượng rồi lại ra ngay vì cụ đã già lắm không ngồi tiếp chuyện lâu được. Ngoài phòng khách rất đông người, nhưng toàn người trong làng họ cả, Trương không buồn bắt chuyện với ai, ngồi nhìn các bức hoành phi, câu đối đợi lúc ăn cơm:

Người nhà ăn cơm cả rồi. Đến lúc ăn thế nào chẳng có Thu cùng ngồi ăn.

Nhưng đến khi ăn, Trương cũng không thấy Thu đâu. Lúc chàng rửa tay, một đứa bé mà chàng đoán là em Thu chấp tay sau lưng, đứng dang hai chân tò mò nhìn chàng. Tuy không thích gì đứa bé, chàng cũng nháy mắt nhìn lại nó để làm thân, ngay lúc ấy chàng nhận thấy mình tầm thường và cuộc ái tình của chàng với Thu cũng tầm thường. Một thiếu nữ đẹp, một cậu em trai và mấy công tử làm thân với em để được gần chị, cái cảnh ấy đã nhiều lần Trương nhìn thấy và trước kia chàng tự xét chàng sẽ rất tầm thường nếu chàng là một trong những công tử "bám theo". Bây giờ không ngờ chàng ở trong cái cảnh huống ấy. Trương tự nhủ:

Nhưng cần gì tầm thường! Yêu nhau thì đến thế nào đi nữa cũng không sợ, còn sợ gì cái tầm thường.

Nghĩ vậy nhưng chàng vẫn mang máng thấy rằng chàng có thể chịu hết các thứ điều đấng, tủ nhục vì yêu Thu, chịu hết chỉ trừ cái sự tầm thường.

Trương rủ Mỹ và Hợp đi xem qua nhà nhưng ý chàng chỉ cốt gặp mặt Thu, chàng tò mò muốn biết cái đời thân mật của Thu ở trong gia đình, Thu có nói nàng đã sống hơn mười năm ở đây và tỏ ra yêu mến chốn này lắm. Đến trước thềm một căn nhà đèn sáng trưng, ba người gặp bà Bát đứng nói chuyện. Trương đưa mắt nhìn vào trong nhà thấy đông các bà các cô đương rộn rịp sửa soạn cỗ bàn. Bà Bát nói:

- Ở nhà nóng ruột đợi xe về.

Hợp nói đùa:

- Chắc không nóng ruột đợi chúng con nhưng nóng ruột đợi các thức vầy, bóng hòm xe.

Trương vui vẻ nhận thấy có nhiều thiếu nữ đẹp vì nếu chỉ có một mình Thu là đẹp trong đám người toàn xấu, chàng sẽ không được tự do. Thu ở phòng bên kia đi ra, trông thấy Trương nàng đứng lại, ngập ngừng một lát rồi quả quyết đi về mấy người đứng.

Bà Bát hỏi Thu:

- Chắc cháu mệt lắm.  
- Cũng khá mệt.  
- Khi nào mệt thì về nhà cũ mà ngủ với dì. Sợ đông khách, dì đã dọn cái buồng chứa tơ mà ngủ cho tĩnh.

Trương lóng tai hồi hộp hình như việc Thu ở đây là một việc rất quan trọng.  
Mỹ hỏi:

- Thế còn chúng cháu ngủ ở đâu ?  
- Cũng ở đây.

Bà Bát nhìn Trương nói tiếp:

- Anh Mỹ với cậu Trương ngủ ở buồng ngoài chỗ cái sập gụ. Không có màn nhưng được cái không có muỗi đâu mà sợ.

Mỹ nói:

- Ngủ thế nào cũng được, miễn là xa chỗ khách khứa. Bây giờ ta về luôn đây nghỉ vì mấy lần đây xe mệt quá.

Trương náo nức như người thành công một việc ước định đã lâu, chàng nghĩ thầm:

Không nhân dịp này thì không bao giờ nữa.

Trương lại nhút nhát, cho việc mình dự định táo bạo quá.

Giá mình không yêu Thu lắm thì việc ấy rất dễ. Không yêu thì thành hay không thành mình cần quái gì. Đằng này mình yêu, ngộ lỡ hỏng thì chết mất.

Hay ta đợi ít lâu nữa đã ?

Trương mỉm cười vì chàng nghĩ đến cái chết nó cũng đương đợi chàng: Không lẽ lại đợi đến khi sắp chết.

Mấy người cũng đi về phía vườn sau. Trong vườn đen, chỉ còn rõ con đường lát gạch Bát Tràng mờ mờ trắng. Thỉnh thoảng Trương phải cúi đầu cho khỏi chạm vào cành cây, dưới một cái ao gần đấy. Bóng một cành tre in ngược, ngọn trúng vào giữa một đám sao trông như một cây bông vừa tỏa hoa lấp lánh. Trương nói:

- Các anh trông có giống một cây bông người ta đốt không. Chỉ khác là hoa đứng yên một chỗ mãi không rơi xuống.

Thu nói:

- Cây bông xòe ra một tí hoa lại tách ngay người ta mới thích trông.

Yên lặng một lát, nàng nói tiếp:

- Nghĩa là cái gì nó mong manh mới quý.

Lần đầu tiên Trương để ý đến sức học của Thu. Chàng biết mang máng là Thu đã đỗ bằng thành chung nhưng chàng không dò cho biết rõ.

Chàng chỉ biết nhiều câu nói, nhiều cử chỉ của Thu đã tỏ ra nàng có trí thông minh, biết rộng và có thể hiểu được những ý nhị phức tạp. Yêu một người con gái chỉ đẹp thôi không có linh hồn phong phú, hơi lạ lùng thì tình yêu ấy chỉ là tình yêu vật chất tầm thường. Trương thấy Hợp vịn vào vai mình. Hợp nói:

- Cái nhà này trước để cho cậu tôi ở...Ông cậu mà độ nọ anh gặp tôi đi đưa đám ma ấy mà.

Trương hỏi:

- Hôm nào nhỉ ?

Chàng làm như quên hẳn hôm đó, hôm gặp Thu lần đầu mà không bao giờ chàng có thể quên. Nói xong chàng nhìn Thu dò xét.

Lúc đó năm người đã vào đến sân, chỗ có ánh đèn, Hợp nói:

- Sau cùng chúng mình lên xe điện.

Trương vẫn ngờ ngác như chưa nhớ ra.

Hợp nhìn Thu:

- À! Hôm ấy có cả Thu nữa, cô Thu nhỉ. Cô ngủ gà ngủ gật trên xe điện mãi.

Trương cũng nhìn Thu và thấy vẻ mặt nàng trở nên lãnh đạm. Chàng đoán là Thu đương khó chịu vì chàng không nhớ đến hôm đó, Thu khó chịu vì chắc chắn là Thu xưa nay vẫn yên chí chàng phải nhớ hôm đó.

Chàng mỉm cười, thăm hỏi Thu:

- Có đúng như thế không? Tôi phải nhớ nhưng tôi làm như không nhớ để trêu chơi đấy.

Trương thấy Thu hơi cau mày nhìn chàng khi chàng mỉm cười: Chàng vui thích được thấy Thu có vẻ giận dỗi. Thu ngoảnh lại nói với Hợp:

- Hôm nào nhỉ, em cũng chẳng nhớ nữa.

Hợp bật lên cười:

- Cô này hay. Hôm đưa đám cậu mà cô không nhớ à. Dễ thường phải ăn cháo lú cả hay sao mà không ai nhớ cả.

Thu vội nói:

- Đi đưa đám thì em nhớ. Nhưng em chỉ nhớ vồn vẹn có thể thôi. Còn từ đấy trở đi thì em không nhớ gì cả, em nhớ làm gì!

Nói xong Thu hối hận đã trót nói thêm câu sau rõ nghĩa quá mà lại vô lý nữa vì có ai hỏi gì đâu. Nàng nhìn theo Trương, Trương cũng nhìn nàng một lúc lâu. Bà Bát đứng trong nhà nói ra:

- Không và còn đứng cả ngoài ấy làm gì nữa?

Trương nói đùa với bà Bát:

- Chúng con đương dở bàn một việc rất quan trọng.

Chàng nói với Hợp:

- À, tôi nhớ ra rồi. Hôm ấy cô Thu bận tìm người cai phu mà người cai phu theo ý anh thì vào hàng làm mấy hóp rượu lấy sức. Phải, tôi nhớ ra rồi.

Trương đưa mắt nhìn Thu muốn bảo:

Đấy cô xem. Tôi nhớ rõ lắm. Cô đừng giận vội.

Hợp định nhắc đến đám ma để nói cho Trương biết ông cậu mắc bệnh đau đớn, khổ sở đã hơn mười năm nay, cái chết là một sự thoát nợ cho ông ta và cả họ. Chàng không ngờ câu chuyện cứ quanh quẩn ở chỗ nhớ quên hôm đưa đám, không quan hệ gì. Chàng ngờ ngác nhìn Trương không hiểu vì có gì Trương lại bận tâm về việc nhớ lại hôm đưa đám quá đến thế, chàng quên thì quên, có làm sao đâu. Hợp tự trách:

Tại mình hỏi. Mình nhớ, mình cứ yên trí là ai cũng nhớ. Lỗi tại mình.

Chàng theo Thu bước vào nhà, không kịp nói chuyện với Trương về bệnh của ông cậu chàng. Trương đưa mắt nhìn quanh. Thu đã vào phòng bên, cởi áo len mặc một cái áo nhiễu trắng.

Nàng kéo các ngăn tủ lục lọi, Trương đã biết đấy là nhà Thu mà vẫn làm lạ thấy Thu đi lại xem xét các đồ đạc bày trong nhà.

Hợp nói:

- Chúng ta ở luôn đây rồi đi ngủ thôi. Anh Trương mai hãy xem nhà, bây giờ tối xem gì rồi.

Trương đáp:

- Cũng được.

Chàng mỉm cười: Chàng có cần gì xem nhà lắm đâu.

Thu nói:

- Em cũng chẳng cần về bên nhà nữa. Ngộ mẹ em mắng thì đã có dì đấy.

Bà Bát nói:

- Cô cứ đi nghỉ, mới về mệt ai bắt làm. Vả lại chẳng ai mong cô về để giúp đỡ. Cô thì chẳng được tích sự gì.

Thu cười:

- Con chẳng được tích sự gì cả à! Thích nhỉ...càng được ngủ yên.

Hợp với Trương nằm ngủ ở nhà ngoài, còn Mỹ, Thu và bà Bát nằm ngủ ở buồng trong. Trương đoán là giường Thu sát ngay bức vách gỗ liền ở đầu sập. Mới vào giường, Trương đã nằm yên không nói, làm như đi mệt cần ngủ ngay.

Ở buồng bên, bà Bát và Thu thì thầm nói chuyện.

Trương vừa nghĩ vợ vẫn vừa lắng tai nghe. Ở ngoài vườn tiếng ếch nhái ran lên từng loạt, thỉnh thoảng có tiếng chẫu chuộc nghe lồm bồm như tiếng chân rút mạnh của một người lội trong bùn.

Trương quay lại cái ý tưởng thế nào cũng phải chết mà việc đi về Ấp của Thu làm lãng quên. Mới từ sáng đến giờ đã bao nhiêu việc dồn dập tới. Trương nhớ đến mấy bông hoa cắm chướng và hàm răng của Chuyên nhe ra khi Chuyên xem ngực chàng. Trương cảm thấy mình ghét Chuyên lạ lùng. Nghĩ loanh quanh mãi không có mạch lạc gì, Trương nhắm mắt lại cố ngủ.

Ở buồng bên tiếng Thu nói:

- Di ạ, con về luôn, nhưng lạ thật đã đến hơn một năm con mới ngủ đêm ở Ấp.

Trương ho khẽ một tiếng. Chàng thấy Thu ngừng lại rồi một lúc sau nàng nói như thổ thề bên tai chàng:

- Âm quá nhỉ.

Trương nhận thấy tiếng kéo chân và tiếng cựa của Thu trên lát giường. Chàng ngủ đi lúc nào không biết.

Lúc chàng thức dậy thì trời còn tối, ngọn đèn để đầu tủ đã tắt. Ở bên kia vườn có ánh đèn sáng và tiếng người nói. Trương đoán lúc đó vào quãng bốn giờ sáng và người ta dậy mổ lợn, mổ bò. Hợp nằm xoay về phía trong, hơi thở đều đều, ở buồng bên yên không một tiếng động. Tiếng ếch nhái vẫn đều đều kêu ran ở ngoài, nhưng Trương nghe thấy xa hơn tiếng kêu lúc ban tối.

Trương thấy một nỗi buồn thấm hồn, lạnh lẽo, chàng chợt nghĩ ra điều gì khẽ động vào vai Hợp, Hợp vẫn ngủ say không biết. Trương chống khuỷu tay, ngừng đầu lên. Có ánh đèn ở buồng bên kia chiếu qua bức vách gỗ. Trương tìm chỗ hở có nhiều ánh sáng nhất ghé mắt nhìn sang. Mới đầu chàng chỉ thấy ánh sáng toe ra thành vòng tròn, chàng chớp mắt và một lúc lâu nhìn quên, chàng thấy một mảnh trắng của tấm chăn hiện ra. Trương nghiêng đầu nhìn chéch sang một bên, nhưng mặt Thu bị khuất sau một chiếc gối. Chàng nhìn qua xuống phía dưới. Trên nền vải trắng một bàn tay của Thu hiện ra trước mắt chàng. Mấy ngón tay thon để xoãi ra và khẽ lên xuống theo điệu thở. Trương yên lặng nhìn như vậy lâu lắm. Sao lúc đó chàng thấy chàng khổ sở thế. Chàng cũng không hiểu tại sao, chàng mang máng thấy đời người đẹp vô cùng, trong sự sống có bao nhiêu cái đẹp mà riêng mình chàng bị hắt hủi. Đối với đời chàng như người được ngắm có cái bàn tay.

Trương nằm xuống, thấy bụi ngủi như sắp khóc. Chàng có thể giữ được, nhưng chàng lại muốn khóc nên cố nuôi nỗi buồn cho nước mắt ràn ra. Một dòng nước chảy qua thái dương xuống bàn tay. Chàng nhìn về có ánh sáng lọt qua, gọi thầm:

Em Thu, em Thu...

Đến lúc đó Trương mới nhất quyết viết thư cho Thu. Chàng không thấy lưỡng lự như mọi lần nữa mặc dầu chưa có chứng cứ gì rõ rệt là Thu cũng yêu chàng. Trương nhất quyết chỉ vì chàng thấy náo nức muốn biết, rồi sẽ ra sao. Chàng thấy

việc sắp tới đây hay hay và chàng nghĩ nếu phải chết tức khắc thì chàng chỉ tiếc rằng không kịp đợi xem việc ấy xảy ra như thế nào. Trương ở trong tình trạng một người không cần gì nữa, chỉ mong xảy đến cho mình một việc, bất cứ việc gì, miễn là khác thường để cho mình quên được sự sống.

Trương đương ngồi uống nước với Hợp thấy Thu ở ngoài vườn đi vào. Chàng đoán là Thu dậy sớm để sang bên nhà làm giúp. Thu ngưng lại nghiêng người, tay vịn vào cột, hỏi Hợp:

- Các anh xơi gì để em bảo nó làm.

Thu đưa mắt nhìn Trương và Trương thấy hai con mắt nàng nhìn mình như muốn thăm hỏi điều gì. Chàng giật mình:

- Hay có lẽ Thu thấy mình khóc lúc ban đêm ?

Chàng cúi mặt, mặc cho Hợp định liệu ăn sáng. Lúc Thu sắp quay đi, Trương ngừng lên cổ lấy giọng tự nhiên, bạo dạn nói với Thu:

- Cô làm ơn bảo cho tôi xin một tờ giấy.

Thu nói:

- Có đấy, để em đi lấy cho.

Nàng đi về phía tủ lấy ra một tập giấy đưa cho Trương.

- Đây anh tha hồ viết.

Trương mỉm cười nói:

- Không, tôi dùng viết thư. Tôi cần độ một tờ thôi, nhiều lắm là hai.

Chàng nói tiếp thêm:

- Hôm qua đi bất thành linh quá. Giờ phải viết thư được bảo cho chủ nhà biết.

Ăn xong, Trương cầm giấy và một quyển sách bìa cứng ra vườn viết. Khi ngang qua cửa sổ buồng trong, chàng chợt bắt gặp Thu đương ngồi ghé ở giường thay áo.

Trương đi vòng một cái giếng xây, ra ngồi trên cái ghế đá đặt cạnh gốc khế. Ở chỗ ấy khuất không ai nhìn thấy chàng. Trương rút bút chì định viết, bỗng ngừng lại:

- Mình dốt quá. Viết một bức thư về cho chủ nhà mà phải tìm chỗ kín. Có phải mình gan không ? Về nhà ngồi ngay giữa phòng khách viết, hẳn không ai nghi.

Chàng đứng dậy trở về nhà. Khi qua khung cửa sổ, chàng chú ý nhìn như không có Thu ngồi ở đấy nữa, chỉ có chiếc áo cánh nàng vừa thay vắt ở đầu giường. Trương đứng nhìn lại chiếc áo cánh một lúc, dáng tự lự rồi đi thẳng.

Ngồi một lúc, Trương đã viết được gần hai trang. Chàng lật giấy đọc lại từ đầu. Đọc lại những đoạn nói bịa ra và nói quá thêm. Trương hơi ngỡ ngàng như chàng tự nhủ ngay:

Bịa hay không bịa thì cần gì. Điều cần nhất là mình có yêu Thu hay không ? Nếu mình chân thật yêu thì bịa gì đi nữa mình vẫn cũng là chân thật.

Chàng xóa thật kỹ câu: "Anh vừa khóc vừa viết câu này" vì chàng thấy vô lý, ngồi ở giữa nhà khóc thế nào được, có khóc thì khóc tối hôm qua, nhưng đó là chuyện khác. Trương sợ nhất những câu có thể để cho Thu tưởng lầm rằng chàng giả dối.

Chàng cúi viết nốt. Thu trở về, đi ngang qua mặt chàng rồi vào phòng bên. Trương vội mãi viết không ngừng lên. Một lát Thu lại ra. Nàng hỏi Trương:

- Anh viết nhiều thế. Mau lên, còn ăn cơm chứ!

Trương giật mình nhìn vào bàn tay Thu, chàng vừa sực nghĩ tới chiếc áo cánh. Thu không hiểu sao Trương chăm chú vào tay mình. Nàng thấy ngỡ ngàng và rờn rợn sợ, nhìn hai con mắt Trương nàng lại xao xuyến cảm thấy một nỗi đau không duyên cớ, như hôm gặp trên xe điện. Trương giơ bức thư lên cho Thu nhìn, nếu chàng yên lặng không nói gì chắc Thu sẽ hiểu. Chàng lại sợ Thu hiểu nên vội

nói luôn. Không có bút mực tôi phải viết bút chì không được lẽ phép lắm đối với...bà chủ nhà.

Trương nhìn theo Thu khi nàng khuất sau cái thành bể xây, Trương gấp vội bức thư bỏ vào túi. Chàng nhìn cửa buồng bên một lúc rồi đi vào buồng. Chàng đến gần bên giường. Nhìn qua cửa sổ ra ngoài không thấy bóng ai, Trương với chiếc áo cánh của Thu rồi úp mặt vào chiếc áo mà chàng âu yếm vò nát trong hai bàn tay. Lụa áo Trương thấy mềm như da người và mùi thơm hơi cay, không giống hẳn mùi thơm của nước hoa xông lên ngây ngất. Trương cảm thấy mình khổ sở vô cùng, chàng thấy làm lạ sao mình lại đau khổ đến thế, đau khổ như một người sắp chết, cảm tưởng ấy giống hệt như cảm tưởng đêm qua khi chàng nhìn trộm bàn tay của Thu trên tấm chăn.

Trong lúc ấy Thu đã đi gần đến nhà khách bỗng quay trở lại. Nàng mang máng thấy có vẻ gì bất thường trong cử chỉ của Trương vừa rồi. Như cái máy, nàng quay trở lại, nàng cũng không biết tại sao và quay lại để làm gì. Đi khỏi cái bể xây, Thu dừng lại vì thoáng thấy Trương trong buồng. Nàng chăm chú nhìn và khi đã hiểu: Nàng đứng yên lặng, khắp người rờn rợn như có ai sờ vào da thịt mình. Thấy Trương bỏ chiếc áo vào chỗ cũ, nàng giật mình, đứng lúi khúi sau thành bể.

Thu đi ngoặt ra phía sau nhà thóc, nơi mà nàng biết không ai đến bao giờ, nàng ngồi xuống bậc gạch, hai tay ôm má cúi nhìn mũi giày. Nàng thương hại cho Trương và bàng hoàng lo sợ.

Nàng bứt rứt như phạm một tội nặng, để cho Trương yêu mình khổ sở đến như thế. Thu cho rằng mình có lỗi đối với Trương, nhưng trong thâm tâm nàng một nỗi vui sướng mà nàng không ngờ đến dần dần nở ra làm nàng nóng bừng hai má và hoa mắt. Nàng để tay lên ngực, mắt nhìn vào quăng không rồi khẽ lắc đầu:

- Mình cũng yêu đến thế kia à ?

Nàng tự hỏi như người lấy làm lạ, chưa tin lòng mình. Nhưng nàng không thể không tin được nỗi sung sướng tự nhiên và chân thật của nàng lúc đó. Thu ngồi như thế lâu lắm, nàng không muốn ra vì nàng thấy trước rằng nhìn ai nàng cũng sẽ ngượng và ngượng nhất là gặp Trương.

Còn Trương, Trương yên trí là không ai thấy mình, chàng lại ra ngoài ngồi viết nốt bức thư. Đã ký tên. Trương lại xóa đi, viết thêm:

Tôi chỉ cốt cho Thu biết vậy thôi, chứ tôi không dám xin Thu một thứ gì cả. Yêu hay không yêu, Thu cũng không cần cho tôi biết. Nếu Thu không yêu mà tỏ cho tôi biết tức Thu giết tôi. Thu cần gì phải thế vì tôi có dám xin thứ gì đâu. Tôi không dám chắc ở tình yêu của Thu, nhưng tôi chắc Thu không phải là người ác. Vậy xem xong bức thư này, xin Thu đốt ngay đi và xem như nó là không có. Thu không phải gì bận tâm gì về sau cả. Thu cứ để mặc tôi yên lặng yêu Thu. Vẫn biết đó là quyền của tôi. Thu muốn cấm cũng không được, nhưng tôi cũng xin Thu cái hạnh phúc được yêu Thu mà không dám mong Thu yêu lại. Tôi nói ra được cho Thu biết là tôi cũng thỏa mãn rồi. Tôi không mong gì hơn là Thu cũng yên lặng như tôi yên lặng yêu Thu bấy lâu.

Trương ký tên, cầm bút nghĩ một lúc, rồi lại viết thêm:

T.B Xin Thu nhớ rằng nếu Thu cho ai xem bức thư này vì Thu không yêu, cũng không thương tôi và nếu Thu lại lấy đó để chế diễu một người đau khổ lắm rồi thì tức Thu giết một mạng người.

Thế là nhất quyết viết thư để biết rõ "Sự thể ra sao", đến lúc viết chàng lại nhút nhát sợ cái kết quả của việc làm. Chàng nhớ đến cái ý nghĩ của chàng lúc mới yêu Thu, tiện thì yêu không tiện thì thôi. Chàng đoán Thu cũng như chàng, nên không dám đòi hỏi gì nhiều để Thu phải bận tâm quá. Nếu Thu không yêu, Thu chỉ

việc đốt thư rồi ngơ đi như không, nếu tình yêu của Thu mới nhóm, còn e lệ thì bức thư không làm nàng sợ hãi đột ngột quá.

Bức thư viết xong, nhưng ba bốn hôm sau chàng vẫn chưa đưa. Có lần Trương đã toan xé đi nhưng chàng nghĩ có xé rồi cũng viết cái khác nên lại thôi.

Một buổi sáng Hợp rủ Trương đi xem một cái chùa cổ cách đây dặm cây số, hai người đã đến cổng ấp, bỗng Trương giật mình bảo Hợp:

- Anh đứng đây đợi một lát. Tôi bỏ quên cái này...

Chàng để Hợp đẩy đi thẳng về nhà. Khi đi qua sân, Mỹ hỏi:

- Anh chưa đi à ?

- Đi rồi, tôi quên cái này về lấy.

Chàng vừa nói vừa nghĩ thầm:

Miễn là Thu còn khâu ở trong buồng.

Lúc chàng đến phòng giữa, tiếng Thu trong buồng hỏi ra:

- Các anh chưa đi à ?

- Đi rồi, tôi quên cái này về lấy.

Trương lúc bức thư cầm gọn trong tay, đi về phía cửa buồng. Chàng vờ chưa nghe rõ câu Thu hỏi.

- Cô hỏi gì chúng tôi ?

Trương ném bức thư lên chiếu ngay trước mặt Thu, chàng không thấy Thu ngạc nhiên lắm. Nàng chỉ hơi ngơ ngác, tỏ vẻ muốn nhận thư nhưng còn lưỡng lự. Trương nói nhanh:

- Cô cứ bình tĩnh đọc hết không có gì đâu.

Chàng quay đi ngay cho Thu hết lưỡng lự vì chàng nhận thấy nếu đứng lại một lúc nữa thì Thu sẽ từ chối.

Ra khỏi vườn, Trương mới bắt đầu thấy tim đập mạnh. Chàng hồi hộp như có việc quan trọng nhất trong đời xưa vừa xảy đến, Cái sân gạch chàng thấy rộng mênh mông và trời như cao hẳn lên. Trương những người đi lại trong nhà như lạ lắm, mắt chàng nhìn thấy họ, nhưng chàng có cảm tưởng là họ không có ở đây.

Trương giật mình nghe tiếng Hợp hỏi:

- Anh bỏ quên gì thế ?

Chàng không nghĩ đến điều đó. Nhưng cũng may chàng tìm ra ngay:

- Tôi bỏ quên khăn mùi xoa.

Trương thò tay vào túi quần và sờ người ra một lúc. Chàng bỏ quên khăn mùi xoa thật.

Hai người đi chơi chiếu mới về. Trương đoán lúc này Thu đã xem thư rồi và ý nàng đã định. Về tới nhà, Trương lo sợ quá, chàng thấy hình như có sự thay đổi khác thường ở trong gia đình Thu. Tiếng Mỹ nói ở nhà khách, chàng thấy lạ tai, có vẻ giận dữ. Ai ai cũng hình như ngóng đợi một sự gì một sự rất không hay sắp xảy ra. Mỹ vẫy tay gọi chàng lên nhà khách:

- Hai anh lên đây. Có thứ rượu này ngon lắm.

Đến lúc đó Trương mới an tâm. Chàng tự bảo:

Mình vô lý. Thu nói ra cho mọi người biết làm gì...

Chàng nói với Mỹ:

- Chùa đẹp quá, sao trường Bác Cổ không có người về chữa, để mục nát.

Trương ngừng nói vì nghe tiếng Thu ở phòng bên cạnh. Thu cũng đột nhiên ngừng lại. Sự tình cò xui giữa lúc đó không có tiếng ai cả. Trong sự yên lặng, hai người cách nhau một bức vách cũng biết là đương yên lặng nghe nhau.

## PHẦN THỨ BA

Trương lại thấy không có mới lạ nữa. Hôm đưa thư, chàng đã bị xúc động đến một bậc rất cao nên sau đó chàng cảm thấy rõ cái bằng phẳng, cái yên ổn nhạt nhẽo của cuộc đời. Tuy là cuộc đời sống gần Thu. Trương nhớ đến cái thú thần tiên khi hai người nhìn nhau lần thứ nhất, một giọt sương sáng long lanh nhưng rồi lại tắt đi ngay. Không có cảm giác gì bền cả, sau lúc đó hai người nhìn nhau lại không thấy có cái gì khác lúc chưa đưa thư. Chính chàng đã yêu cầu Thu đừng tỏ ý thuận hay không thuận mà sao chàng lại khó chịu vì cái yên lặng của Thu đến thế.

Trương tính từ khi về Ấp đến giờ đã được sáu hôm, còn hai hôm nữa thôi chàng phải trở về Hà Nội sống xa Thu.

Thế rồi sau ra làm sao ?

Có bóng người qua lá cây. Trương ngừng lên nhìn. Hợp với Thu đứng ngoài hiên nhà cũ. Thu dựa mình vào cột nhà mãi cúi khâu một chiếc áo. Trương đoán là nàng vá áo cho Hợp và Hợp đứng đấy đợi nàng vá xong. Trương vẫn ngồi yên trên thành giếng khơi, làm như không để ý đến họ.

Một lát sau Thu ngừng nhìn ra ngoài vườn, nói một mình:

Hôm nay đẹp quá.

Câu nói của Thu gợi Trương để ý đến cảnh nắng trong vườn.

Trời ấm và trong. Trên một cây bàng nhỏ, những lộc mới đâm, màu xanh non hơi phớt hồng, trông như một đàn bướm ở đâu bay về đậu yên. Chàng nghĩ cây bàng năm nào cũng nhớ đâm lộc, đã bao lần rồi, vẫn chỉ như thế mà không chán. Chàng thấy cây cỏ cũng như người, khao khát được sống, tuy đời bao giờ cũng giống như bao giờ.

Một ý tưởng vụt đến trong trí chàng như một sự ăn năn.

- Mình đi đến đâu ?

Chàng mong mỗi viết thư cho Thu, nay Thu đã nhận được thư của chàng, có phần chắc là Thu cũng đã yêu chàng, nhưng sao chàng vẫn thấy không thỏa mãn. Tình yêu không giúp chàng gì cả, chỉ xui chàng đương làm hại đến đời Thu một cách độc ác không ngờ. Cố nhiên là chàng không lấy được Thu làm vợ rồi. Chàng đứng dậy tức bực:

- Mình đi đến đâu ? Mình vô lý hết sức.

Hợp gọi Trương lại. Thu vẫn cố thêu nhưng không biết là Trương đến. Nàng mặc một chiếc áo nhiễu trắng, bên vai lấp lánh hàng cúc thủy tinh trong sáng như nước. Nàng vẫn tóc trần, cài lược nên Trương trông thấy nàng hơi lạ, có vẻ đẹp khác mọi lần. Nàng hơi chau mày chăm chú khâu, Trương không nhìn rõ mặt nàng khuất sau hàng mi đen và dài.

Lúc đó Trương cảm thấy rất rõ rệt rằng chàng là một người thừa đối với đời, đối với Thu. Giữa vẻ đẹp rực rỡ của mùa Xuân, cạnh người đẹp mà chàng yêu, Trương vẫn riêng thấy lẻ loi, trơ vơ với nỗi buồn nản thảm kín của lòng mình. Trương đứng lại ở dưới sân, chỗ có ánh nắng.

Mãi không thấy Thu nhìn mình, chàng khó chịu rồi quay đi một cách vội vàng, có ý cho Thu biết mình khó chịu. Hợp hỏi:

- Anh đi đâu đấy ?

Trương đáp:

- Trời đẹp, tôi đi ra ngoài chơi một lát.

Vừa nói chân vừa bước nhanh vì chàng không muốn Hợp cùng đi với mình. Trương thấy trong lòng ứa lên một nỗi giận không đâu. Chàng không rõ giận ai, giận Thu hay giận mình.

Trương đi qua mấy túp nhà tranh lụp xụp của dân ấp rồi rẽ về phía mấy quả đồi.

Chàng trèo qua hai, ba cái dốc đến một chỗ khuất, có bóng cây, rồi nằm xuống cỏ ngửa mặt nhìn lên. Trương tưởng như tìm được một chỗ yên tĩnh rồi thì giải quyết xong ngay cái ý định tự tử vẫn lờn vờn trong óc chàng từ khi đứng nhìn Thu.

- Có nên không ? Có lẽ thế là hơn cả.

Trương cố tưởng tượng ra lúc mình uống thuốc phiện, giấm thanh và nằm đợi cái chết đến. Chàng chắc cũng chẳng khác gì bây giờ, chỉ khác là một đàng chết ngay, một đàng cái chết còn lâu mới đến. Nhưng chàng thấy khó nhất là lúc cầm cốc để lên miệng uống. Không, tự nhiên vô cớ chàng không thể nào có can đảm ấy được. Phải có một tức tối nào đấy làm chàng mê dại hay có một sự bắt buộc cấp bách. Chàng mỉm cười:

Thế thì mình tự tử thế nào được ?

Trương nghĩ nếu làm thế nào rủ được Thu cùng tự tử thì cái chết của hai người sẽ êm ái lắm.

Hay là ta giết Thu.

Trương lấy làm lạ rằng chưa bao giờ nghĩ đến việc giết Thu, ý tưởng ấy đến đột ngột quá nên Trương sợ hãi, mắt nhìn trừng trừng vào quăng không một lát. Trương lắc đầu rồi cố nằm yên không dám nghĩ nữa. Gió thổi lay động những ngọn cỏ làm chàng thấy ngứa ở má và ở tai. Một con bọ như một hạt đỗ màu đỏ thẫm bò trên đầu gối chàng, xòe cánh toan bay rồi lại cụp vào. Trương ngẫm nghĩ:

Không biết con bọ ấy nó có những ý tưởng gì trong óc mà nó sống làm cái gì?

Trương gơ tay bắt con bọ và nghĩ đến lúc này nó nhất quyết bay đi thì nó sẽ không chết. Chàng bóp mạnh cho đến khi con bọ nát như trong hai ngón tay.

Nó chết hay không cũng không có gì khác.

Bóng một đám mây chạy qua người khiến Trương đưa mắt nhìn lên. Từng đám mây trắng và cao yên lặng bay trong ánh sáng rực rỡ. Ở dưới cánh đồng có tiếng đũa bé con gọi trâu.

Trương duỗi chân, và quặt hai tay lên đầu làm gối, lạ nhất là ngay trong lúc đó có ý tưởng tự tử và giết người, Trương lại thấy trong mình khoan khoái, mạch máu lưu thông đều đều và hơi thở nhẹ nhàng. Sức nóng của ánh nắng mặt trời đã thấm vào quần áo vào làm cho da thịt chàng ấm áp dễ chịu.

Chắc chắn là cơn vui của bệnh lao nó đến đấy thôi!

Trương đứng dậy trở về nhà. Lúc tới cổng, chàng dừng lại vì có một ý nghĩ vụt đến.

Hay là ta nói rõ cho Thu biết rồi muốn ra sao thì ra.

Nghĩ vậy nhưng chàng đã thấy trước là không được. Chàng lại sợ hãi nữa. Nói cho Thu biết, ngộ lỡ Thu hắt hủi, thì chắc chắn là chàng sẽ giết Thu.

Khi về đến nhà cũ, Hợp và Thu vẫn còn đứng ở ngoài hiên. Trương có cảm tưởng như vừa ở một thế giới khác trở về. Chàng nhớ lại cái ý định giết Thu lúc này, và bất giác nhìn vào cổ Thu. Lúc đầu chàng nhìn thấy vẻ đẹp cả cái cổ tròn màu trắng dịu và non như một búp hoa Ngọc lan sắp nở.

Thu quay lại phía Trương nhưng vẫn không ngừng khâu, cất tiếng nói:

- Anh đi xa tới đâu ?

Trương đáp:

- Tôi không đi tới đâu cả.

Chàng nói tiếp:

- Thấy trời đẹp cứ đi, chứ cũng chẳng biết là đi đến chỗ nào.

Thu nói:

- Mà hôm nay trời đẹp quá nhỉ!

Trương nhìn Thu tìm cách dò xem ý nghĩ của Thu đối với mình làm sao từ khi nhận được thư. Chàng nói giọng bông đùa:

- Lát nữa phải viết thư cho bà chủ nhà mới được.

Hợp hỏi:

- Hôm nọ anh viết thư rồi cơ mà ?

- Giờ viết cái nữa cho bà khỏi mong.

Thu nói, vẻ ngây thơ:

- Anh viết làm gì nữa. Viết một cái...

Trương hỏi hợp đợi, nhưng Thu ngừng lại vì nàng không tìm được câu nào có hai nghĩa để Trương hiểu mà Hợp không nghi ngờ.

Trương cho rằng Thu định bảo mình từ nay đừng viết thư cho nàng nữa. Chàng cúi mặt, nhìn xuống đất một lúc lâu, rồi nói:

- Nói đùa đấy, chứ bà ấy cần gì mình mà phải viết thư. Cái thư trước tôi cũng chẳng định bụng gửi. Viết rồi chẳng lẽ lại không gửi...Vả lại mai tôi về.

Hợp nói:

- Anh không đợi chúng tôi à ?

Sáng mai tôi về có chút việc cần, giờ mới nhớ ra. Chẳng đợi các anh nữa.

Trương thấy Thu nhếch mép mỉm cười, mắt vẫn nhìn xuống kim khâu. Nhưng lần này vẻ kiêu hãnh của Thu chỉ làm chàng bực tức. Chàng bỏ đi và càng khó chịu vì lúc đi ngang qua mặt Thu, Thu không thèm ngừng lên nhìn. Đi xa rồi Trương lẩm bẩm:

Kiêu ngạo!

Chưa lần nào chàng giận Thu đến như vậy, tuy nghĩ lại chàng không thấy Thu làm gì đáng để chàng giận. Từ lúc đưa Thư, Trương tưởng như mình có quyền giận Thu nên chàng cũng thấy mình dễ giận hơn trước.

Trương rút cuốn sổ ra biên:

Từ nay nhất định xa Thu. Mình làm hại đời Thu một cách vô lý.

Chàng gấp mạnh cuốn sổ bỏ vào túi, có cái khoan khoái tự đắc của một người vừa quả quyết hy sinh một cách cao thượng. Nhưng trong thâm tâm, chàng chỉ thấy nỗi chán nản mông mênh và chàng không muốn tự nhận rằng cái cố chính xin chàng bỏ Thu đi chỉ vì sự chán nản ấy. Lúc đó chàng thấy tình yêu chỉ đem lại cho chàng những đau khổ và những bực tức không đâu.

Trương nghĩ đến nỗi vui sướng hôm ngồi với Quang khi định tâm không cần gì cả và cái cảm tưởng được như một con chim nhỏ lồng nhẹ nhàng trong sự tự do không bờ bến. Trương trầm ngâm một lát rồi tự bảo:

- Phải đấy. Sao mình lại định tâm làm hại đến đời Thu. Mình không cần gì cả nhưng...

Chàng ngừng lại vì chưa tìm cách diễn tả ý tưởng vừa vụt đến, một ý tưởng mà chàng thấy rất đúng: Phải đấy...mình muốn được tự do thì phải đừng có liên lụy đến người khác mà nhất là đừng làm hại đến ai. Mình đối với thân mình thì tha hồ.

Ra khỏi ga. Trương đứng dậy giơ tay đón những giọt mưa rơi lấm tấm, chàng nghĩ bụng:

Mưa này thì có thể đi bộ được.

Trương chưa định đi đến đâu mà về ngay nhà lúc đó thì chàng không từng nghĩ tới. Ở Ấp ra đi chàng khó chịu vì người nào cũng cho chàng về ngay là một sự tự nhiên tuy chính chàng đã nhắc đi nhắc lại rằng có một việc cần kíp bắt buộc chàng về ngay, không thể được. Thu không nói gì cả. Trương tưởng bỏ đi đột ngột để cho có vẻ khác thường, cho xứng đáng với sự hy sinh của mình, nhưng đến lúc lên xe ra ga, chàng cũng nhận thấy việc mình đi không có gì lạ lùng cả, chàng về Hà

Nội tất sẽ gặp nhau luôn. Trương lại thấy nảy ra cái ý trở lại thăm Thu khi Thu về Hà Nội:

- Chưa có gì đổi khác. Mình còn thể đến với Thu như thường được.

Có người phu xe hạ còi mời. Trương hỏi:

- Về Bạch Mai bao nhiêu ?

- Thầy cho ba hào.

Trương đứng yên nghĩ ngợi. Chàng hỏi thuê xe về nhà mà chàng lại không muốn về nhà một chút nào cả. Chàng bảo phu xe:

- Một hào đấy.

Có người khác gọi xe, anh phu xe vội vã bỏ Trương chạy đi. Trương nghĩ bụng:

Nếu có bằng lòng đi một hào thì mình cũng phải về nhà vậy.

Trương rút khăn lau tay, lau trán nhưng một lúc sau trán và tay ướt đầm. Trương khó chịu nhất là hai tay ướt, để trong túi quần cũng bắt đầu ẩm. Chàng vòng cánh tay thu hai bàn tay để lên ngực là chỗ khô và ẩm nhất, nước mưa chảy làm chàng càng cay và ngứa ở sau gáy và hai bên má. Đang đi, Trương lắc đầu lẩm bẫm:

Không, nhất định không.

Chàng quả quyết không quay về với Thu nữa và cái ý định ấy làm chàng đau khổ. Tuy quả quyết vậy và tuy đã biết là sẽ theo đúng ý định. Trương vẫn nhận thấy mình tự ý xa Thu là vô lý, cũng vô lý như lúc này tự nhiên, không ai bắt cả, chàng đi dưới mưa, đày đọa cho thân mình khổ.

Một cái bảng có ánh đèn sáng làm Trương ngừng lại nhìn: “Phòng cho thuê”. Cánh cửa chấn song hé mở để lộ ra một con đường đi thẳng vào trong bóng tối. Ở tận phía trong có ánh đèn lấp lánh qua lá cây ướt.

Trương lại bước đều đều. Chàng không rõ đã đi đến đâu. Tiếng cười nói ồn ào bên tai chàng quay nhìn sang bên phải. Qua cửa sổ, chàng thấy ở trên tường có treo bức ảnh và một cái bảng đen vẽ mấy cái bánh xe có răng cưa. Trương nhận ra mình đã đi đến Trường Bách Nghệ. Tiếng cười đùa của bọn học trò sao chàng nghe thấy chán nản thế! Chàng đứng lại, tần mẩn nhìn mãi cái bánh xe vẽ trên bảng đen và cố đoán xem nó là cái máy gì. Nhìn một lúc lâu, chàng rút ví và giơ ra ánh đèn đếm số tiền còn lại. Tất cả còn được năm đồng rưỡi.

Chàng tự bảo:

Phải đấy, tội quái gì về nhà. Năm đồng đủ, miễn là tìm chỗ cho xoàng.

Chàng nghĩ đến một nhà “xăm” ở gần Vườn Bách Thú. Tự nhiên chàng muốn tìm một chỗ nào rất xa nơi chàng ở cho có vẻ lạ lùng và nhất là để về sau khỏi phải đi qua trông thấy luôn.

Trương đi về phía Nhà Thờ. Chàng bước nhanh hơn trước và từ lúc đó chàng có cái cảm tưởng sắp phạm một tội gì. Những lần đi đêm trước, chàng không có cái cảm tưởng khó chịu ấy bao giờ.

Mình có làm hại đến ai đâu ? Vô lý hết sức!

Chàng cũng không thấy cái thú hồi hộp như mọi lần: Giờ chỉ là sự bắt buộc không thể cưỡng được. Đi mãi mới gặp xe: Chàng toan gọi thì lúc đó vừa đến gần nhà một người bạn làm nghề viết báo mà chàng thường lại chơi. Chàng không dám cất tiếng gọi, sợ Linh nhận được tiếng mình.

Mưa có một phần nặng hạt hơn trước. Trương ngừng lên gác trọ của Linh. Cửa sổ nhỏ, lộ ra một khoảng tường xanh nhạt có treo bức tranh lụa và mẫu màn trắng đã cũ. Trương đoán Linh còn thức và đang ngồi làm việc. Chiếc cửa sổ có

ánh vàng, như mở ra cho Trương thấy qua màn bụi mưa đêm, tất cả các êm đềm nhạt nhẽo của cuộc đời. Lạ nhất là chàng thấy mình buồn hộ Linh. Chàng lầm bầm:

Cuộc đời người ta chỉ sống có thể thôi à ?

Chàng cũng không hiểu tại sao chỉ có thể và thể là thể nào, nhưng câu này chàng thấy rất đúng để tả cái cảm tưởng của chàng lúc đó!

Chiếc xe đến nơi, Trương bước lên không mặc cả. Khi xe đến trước cửa Phủ Toàn Quyền, chàng bảo xe đỗ, trả tiền, rồi đi chân vào Bách Thú.

Trước khi vào "xăm", Trương đưa mắt nhìn hai bên như sợ có người quen trông thấy. Người bồi chạy ra: Trương lấy điệu bộ một tay chơi đã thạo, nét mặt cau có, hất hàm hỏi người bồi:

- Gọi cho tôi bất cứ người nào. Mau lên và mua cho tôi chai rượu bia.

Nghĩ đến số tiền còn lại ít ỏi, Trương vội nói tiếp:

- Hãy thôi đừng mua rượu nữa.

Chàng hăm hăm mở cửa như người tức giận điều gì. Trong cái giường nệm trắng, Trương muốn ngã lưng xuống ngay và ngủ đi một giấc không biết gì nữa. Có tiếng quả nẩy quay cửa, chàng nói:

- Cứ vào.

Một lúc sau, Trương ngồi ngừng lên. Người con gái chơi đêm và chàng nhìn nhau một lúc, cái nhìn bỡ ngỡ hơi ngờ ngác, trong ngẫm ý dò hỏi của hai người khiến Trương thốt lên nhớ đến chàng và Thu nhìn nhau lần đầu tiên sau khi đưa thư.

Đêm ấy gần hai giờ sáng chàng mới chợp đi một giấc. Lúc chàng tỉnh dậy nhìn đồng hồ mới có ba giờ. Trương lấy làm lạ vì chàng tưởng mình đã ngủ được nhiều lắm. Chàng nhắm mắt để có ngủ lại nhưng biết trước là không bao giờ ngủ được.

Trương ngồi dậy, lưng dựa vào thành giường và lắng tai nghe. Ở ngoài mưa vẫn rả rích. Qua vải màn, chàng chăm chú nhìn chiếc lịch treo trên tường, lịch có chứa cả ngày Annam. Chàng lầm bầm:

Hai mươi giấc tốt hăm một nửa đêm. Hôm nay hăm ba chắc là có trăng.

Chàng buồn nghĩ đến những cảnh mưa trong trăng, đến những quãng không rộng rãi mờ mờ và một cái bến đò ở rất xa với con thuyền ngủ im dưới mưa...Liền miên chàng nghĩ đến Thu, giờ này chắc đang ngủ yên và cũng như đêm nào, bàn tay nàng đang đặt trên nền chần trắng với mấy ngón tay thon đẹp để xoa và khẽ lên xuống theo nhịp thở. Trương đưa mắt nhìn người con gái nằm cạnh, hai tay bỏ xuôi, ngực đều đều lên xuống. Nàng cũng mặc chiếc áo cánh lụa hơi giống chiếc áo của Thu. Trương nằm xuống gục đầu vào ngực cô gái, nhắm mắt lại muốn quên. Người con gái giật mình thức giấc, toan đẩy Trương ra, nhưng nghĩ lại, chiều khách, nàng giơ tay nhẹ vuốt tóc Trương, Trương thảm nhủ:

Không thể được, mình không sao bỏ được Thu.

Mãi đến chiều, Trương mới về nhà. Chàng không thấy buồn lắm nhưng chàng tưởng. Vừa đi vừa làm nhăm tính xem hôm nào tiện về quê để bán ngôi nhà cho bà Hàn Thoại. Bà ấy muốn mua lắm chắc sẽ được giá cao. Ngày mai chàng sẽ nói với bà chủ nhà để cuối tháng lên phố ở.

Mình sẽ nói mình hết bệnh, ra Hà Nội đi học cho gần.

Chàng dự định sắp đặt cuộc đời của mình như một người vừa đi xa trở về. Khi qua vườn thấy cây hồng trắng nở nhiều hoa, chàng chọn ngắt một bông đẹp nhất. Lên tới buồng chàng tìm cái cốc rót đầy nước rồi cắm bông hồng ngồi nhìn mê mải một lúc và có cái cảm giác trong sạch ngây thơ của một đứa bé lần đầu được nhìn thấy một cảnh đẹp lắm.

Ăn xong Trương đi ngủ ngay, đệm chăn ấy sao chàng thấy êm ái thế. Chàng co người kéo chăn lên tận cằm và nằm yên đợi giấc ngủ đến. Ngoài cửa sổ lấp lánh mấy ngôi sao. Chàng thiu thiu sắp ngủ, những ngôi sao chàng thấy xa dần mờ hẳn đi và hiện ra hai con mắt đen của Thu. Hình như nàng mặc áo tang, đội mũ, tóc xõa đi theo một chiếc áo quan và chính chàng lại nằm trong chiếc áo quan ấy, người chàng liệm toàn vải trắng. Phảng phất cả mùi thơm của những vòng hoa. Trương ngủ đi lúc nào không biết.

### PHẦN THỨ TƯ

Trương mơ màng nghe có tiếng người gọi ở ngoài buồng:

- Dậy thôi, anh Trương. Hơn bảy giờ rồi.

Chàng định thần mới nghĩ ra hiện mình đang ở nhà quê mà hôm nay là ngày cưới của Lan, cô em họ chàng. Trương cất tiếng hỏi:

- Mấy giờ đúng nhà trai đến ?

- Mười giờ anh ạ. Anh dậy ăn sáng rồi sắm sửa thì vừa.

Trương ngồi dậy, dựa lưng vào thành giường rồi kéo tấm chăn mỏng lên ủ lấy ngực. Ánh nắng chiếu in vào bóng các lá cây trên bức tường phía trong, Trương đưa mắt ngắm bóng cây bị xóa nhòa mỗi lần có một làn gió thoảng qua vườn rồi tản mẩn ngồi đợi cho gió im bóng lá dần dần trở lại rõ hình. Chàng ngẫm nghĩ:

Lan có vẻ hí hờn tộ. Hai cô cậu chắc yêu nhau lắm.

Trương chưa biết mặt chú rể, còn tên chú rể chàng có đọc trong bức thư của một ông chú gọi cho, nhưng vì không để ý nhớ nên chàng cũng quên báng đi. Thực ra không phải vì cô em gái lấy chồng mà Trương về thăm quê nhà. Từ ngày hai thân chàng mất đi, chàng chưa về lần nào mặc dầu có nhiều chuyện quan trọng hơn. Lần bán nhà cho Hàn Thoại, chàng cũng chỉ viết thư về nhờ ông chú thu xếp hộ. Lấy có là bận việc. Chàng nói với ông chú cần tiền để ở chung với một người bạn thân hiện đang làm Trạng Sư, chàng sẽ chia lãi và có chỗ để tập làm việc dần, trước khi thi ra. Trương chắc ở nhà ai cũng tin như vậy vì hôm qua khi về tới nơi thấy chàng gầy, ai cũng tỏ vẻ ái ngại khuyên chàng không nên ham sự học hành quá độ.

Trương mỉm cười nghĩ đến cuộc chơi liêu lĩnh của chàng trong nửa năm gần đây.

Nếu mà họ biết rõ sự thực!

Bức thư mời chàng về ăn cưới nhà giây thép đưa đến vừa đúng một buổi chiều mưa, chàng đang buồn bã và mỗi một sau một đêm thức suốt sáng ở Khâm Thiên. Chàng cảm thấy mình trở trối trước một cuộc đời không bạn hữu, không cha mẹ anh em và trí chàng tự nhiên nghĩ đến quê hương, tìm một nơi căn bản như người sắp chết đuối tìm một vật để bám víu.

Trương thấy ngựa cỏ và ho hắt lên mấy tiếng cho đỡ ngứa. Đưa mắt nhìn không thấy có ống phóng, chàng liền đứng vội dậy ra phía cửa sổ mở hé một cánh cửa để nhỏ ra ngoài. Chàng toan quay vào, bỗng ngừng lại, chàng thấy có một sự gì khác, và chăm chú nhìn bãi đờm vương ở cánh cửa.

Hình như có máu!

Trương không biết mình đã kêu thốt ra câu ấy hay chỉ nghĩ thầm trong trí, nhưng chàng nghe thấy rõ ràng lọt vào tai như tiếng của một người vô hình đang sợ hãi nói cho chàng biết một sự gì khủng khiếp.

Trương lấy ngón tay gạt đờm xuống cửa sổ, trên nền vôi xanh chàng nhìn thấy rõ là máu, máu loang ra gần một nửa bãi đờm, máu đỏ tươi và thắm như còn giữ nguyên cái tươi sống của thân thể chàng.

Trương lấy làm ngạc nhiên sao mình sợ hãi đến thế tuy chàng đã biết chắc chết từ lâu rồi. Mọi khi chàng chỉ cảm thấy mình sắp chết chứ chưa bao giờ như lần này chàng nhìn thấy cái chết hiện rõ ràng trước mắt. Chàng lẩm bẩm nói bằng tiếng Pháp: Hừ sắp chết đến nơi rồi.

Chàng có cái mừng rỡ đau đớn của một người bị tử hình sắp lên máy chém, sắp được thoát nợ.

Có tiếng chân người bước vào buồng. Trương sợ hãi quay vội lại, một tay vịn lấy thành giường, một tay vuốt tóc, đứng có ý chắn đường cho Tuyền, người em họ của chàng, khỏi đi ngang qua cửa sổ.

Tuyền hỏi:

- Anh làm gì đấy ?

- Tôi vừa ngủ dậy. Ngủ một giấc ngon quá.

- Lúc nãy em gọi anh dậy ăn sáng. Anh đã trả lời nhưng em sợ anh ngủ lại nên phải vào đánh thức.

- Không, tôi dậy ngay lúc đó.

Tuyền nói:

- Mười giờ nhà trai đến...Sao anh không mở to cửa ra cho sáng. Hôm nay trời đẹp quá.

Trương vội can:

- Tôi mới ngủ dậy, sợ chói mắt.

Tuyền nói luôn:

- Đêm qua, lúc nửa đêm thấy trời chớp luôn em đã sợ hôm nay mưa. May quá. Hôm qua em thức đến hai giờ sáng. Bác cả nói chuyện quê lạ. Em kiếm cho cụ một chai bố với một đĩa lạc, thế là tha hồ chuyện cả đêm.

Trương không nghe Tuyền nói, mắt chàng nhìn vào cửa sổ hé mở để lộ ra một khu vườn nắng. Chắc không bao giờ chàng quên được cái cảnh vườn nắng lúc đó, những chòm lá lấp lánh ánh sáng và màu vàng của một bông hoa chuối tây nở ở góc giậu. Hình như trời nắng ở bên kia thế giới. Tai chàng không nghe thấy tiếng Tuyền nói bên cạnh, nhưng nghe rõ cả những tiếng rất nhỏ ở ngoài kia, tiếng gió trong lá cây, tiếng một con chim sâu bay chuyền trong giậu và cả tiếng một cái ghé hay cái chõng người ta kéo ở bên hàng xóm với tiếng một đứa trẻ con nói giọng. Cho tôi óm nước.

Trương thấy hiện ra trước mắt cũng một cảnh trời nắng một tháng trước ở Hà Nội. Chàng đã giữ được sáu tháng không lại nhà Thu và chàng chắc sẽ xa được Thu mãi mãi. Cuối mùa Hè, có người nói chuyện cho chàng biết là Mỹ đi nghỉ mát ở Sầm Sơn đã về Hà Nội, chàng đứng đưng như một hôm tình cờ chàng trông thấy mặt Thu, chỉ được trông thoáng qua vì chàng ngồi trên xe ô tô của một người bạn từ Phủ lý về. Xe đi ngang qua một cái phố nhỏ và vừa lúc đó Thu ở trong nhà đi ra. Nàng lấy tay che trán cho đỡ nắng nên không nhìn thấy Trương. Cái cảnh gặp gỡ không có gì đặc biệt ấy trong lúc chàng biết mình sắp chết này hiện rõ ràng hình như Thu vừa đi ngang khu vườn nắng ngoài cửa sổ. Hôm ấy nàng mặc một chiếc áo màu hoàng yến, căn nhà nàng đến chơi là một căn nhà cổ có một bức tường dài quét vôi trắng và ở trong vườn nhô ra mấy ngọn lựu lấm tấm hoa đỏ. Cảnh gặp Thu đi trong nắng chỉ thoáng qua, nhưng vì thoáng qua nên Trương thấy Thu đẹp lên bội phần và cảnh ấy khiến chàng ăn năn hối hận và thương cho mình, mỗi lần nghĩ đến.

Đột nhiên chàng ngắt lời Tuyền:

- Máy giờ thì ở Tỉnh có chuyến ô tô về Hà Nội ?

Tuyền hơi ngạc nhiên đáp:

- Hôm nay thì anh đi Hà Nội thế nào được.

- Không, tôi hỏi để mai đi sớm.

Chàng thấy Tuyền đứng lâu quá, Tuyền đứng dậy làm cho chàng khó chịu vì không được tự nhiên, cố giữ gìn trong một lúc chỉ muốn tự do đâm mình vào trong đau đớn. Vì có Tuyền, chàng thấy mình đau đớn như vậy chưa đủ, chưa thấm thía và ngoài cái đau đớn lại thêm một cái khó chịu nữa. Chàng bảo thẳng Tuyền:

- Chú ra để tôi mặc quần áo. Tôi cũng ra ngay.

Tuyền ra được một lúc, chàng khóa cửa cẩn thận rồi mở tủ tìm một cái lọ con. Chàng gạt chỗ đèn vương ở cánh cửa vào lọ. Vẫn thấy ngứa cổ, chàng lấy một tờ giấy trắng, và cố gắng ho như nạo cổ họng rồi nhổ vào tờ giấy. Lần này đèn chỉ còn rây có ít máu, chàng cho cả chỗ đèn ấy vào lọ đập nút lại cẩn thận bỏ vào va li.

Khi ra đến ngoài, chàng thấy cảnh trời đẹp rực rỡ sáng lạn. Lá cây chàng thấy xanh hơn và màu các bông hoa trong vườn tươi thắm như ướt nước. Chàng tiến về phía nhà ngang chỗ đông người đứng, gió và ánh sáng làm chàng chói mắt và say sưa bàng hoàng như người uống rượu.

Ăn sáng xong, thấy ông chú đứng ngoài, chàng lại gần hỏi khẽ:

- Thôi, chú cứ bán theo cái giá ấy, không cần nài thêm nữa. Cháu cần ngay và như thế cũng đủ rồi, để lâu sợ chậm việc của cháu mà lúc đó bán được giá cao, cháu cũng không biết dùng tiền làm gì ? ...

- Bao giờ anh cần đến ?

- Càng sớm ngày nào càng hay ngày ấy.

Trương mỉm cười nghĩ đến cái chết sắp đến. Ông chú còn đứng nghĩ ngợi:

- Tôi còn hơi phân vân về chỗ năm mẫu để cho dì Thiêm cày và ở nhờ. Bán đất thì dì ấy phải dỡ nhà đi nơi khác.

Bà Thiêm, Trương gọi là dì, nhưng chàng không rõ sự liên lạc về họ hàng của bà với chàng ra sao. Từ ngày ông ấy mất, bà Thiêm về làng ở nhờ miếng đất của nhà Trương. Thấy mẹ bảo gọi là dì, chàng cũng gọi vậy, và không bao giờ hỏi xem liên lạc thế nào. Nghe ông chú nhắc đến bà Thiêm, Trương nghĩ ngay đến Nhan, cô con gái bà Thiêm mà chàng gọi đùa là "hồng nhan đa truân". Chàng nghĩ thầm.

Đến năm nay "Hồng nhan đa truân" đã mười tám, mười chín.

Tự nhiên chàng thấy vui vẻ trong lòng. Chàng nói tới ông chú:

- Việc ấy chú không lo để chiều cháu vào chơi dì Thiêm và cháu sẽ liệu nói.

Thấy Mai đi qua, Trương hỏi:

- Thế nào cô dâu đã trang điểm xong chưa ?

Mai nói:

- Mời anh vào xem cô dâu.

Chàng chỉ cốt xem mặt các cô phù dâu nên vừa đi theo Mai vừa hỏi:

- Những ai phù dâu ?

- Chắc anh chẳng biết ai cả. Nhưng này anh Trương...cái áo nhung lam. Em chỉ nói thế thôi, chắc anh đã hiểu.

Trương đoán Mai bảo mình chú ý đến cô mặc áo nhung màu lam xem có bằng lòng cô ấy không ?

Vừa bước vào buồng cô dâu, Mai đón ngay:

- Cô dâu đâu. Có anh Trương vào mừng cô.

Trương đoán Mai nói câu ấy để giới thiệu mình với cô áo nhung lam. Chàng đưa mắt nhìn tìm cô áo nhung lam và khi đã thấy mặt, chàng quay vội đi nơi khác và bắt đầu mỉm cười vì cô áo lam vừa xấu vừa rối lại vừa béo. Chàng nhìn Mai rồi tự nhiên rũ ra cười, chàng thấy muốn cười, cười thật nhiều, cười thật mạnh, hình như cơ thể chàng đột nhiên cần đến cười cũng như cần đến thở. Mai cũng cười theo nên

mọi người đều cho hai anh em cười với nhau vì một chuyện riêng bắt đầu từ lúc chưa vào đây. Cười xong, Trương thấy trong người khoan khoái, nhẹ nhõm.

Trương muốn ngồi mãi ở đây. Chàng không thấy ngượng vì các cô phụ dâu không cô nào đẹp cả, chàng muốn ngồi lại vì cái cảnh tấp nập của các cô phụ dâu trang điểm lẫn cho nhau trông vui mắt và mùi phấn, mùi nước hoa bay trong không khí lần đầu chàng thấy có vẻ nhẹ nhàng, trong sạch, không như những hương thơm thô tục ở các nơi ăn chơi. Trước cái cảnh ấy, Trương thấy nảy ra một ý tưởng, chàng ngồi lặng người suy nghĩ.

Hay ta hỏi Thu làm vợ ? Bây giờ còn có thể được lắm. Ai biết. Mình bảo với Hợp đã khỏi bệnh rồi, chỉ việc lấy giấy Đốc-tờ đưa cho Hợp xem là giấy thì dễ như không. Phải đấy. Tội gì, sung sướng với Thu một, hai tháng rồi có chết thì chết.

Trương nghĩ đến những ngày vui trước khi cưới, đến cái phúc được Thu về với mình hoàn toàn về riêng của mình trong một căn phòng thơm và đẹp như một động tiên. Chàng nghĩ đến đôi môi của Thu hôm mới gặp nhau, lúc nàng ở trên xe điện xuống, đôi mắt kiêu hãnh đương hé mở ngậm một góc vải mấn.

Giá ngay trong lúc đó ai để ý nhìn kỹ Trương chắc sẽ thấy hai con mắt Trương sáng quắc, có vẻ đau khổ và dữ tợn.

Rồi được chết trong tay Thu còn hơn... còn hơn là chết dần chết mòn không ai thương, chết một cách khốn nạn như bây giờ.

Nhưng ngay trong lúc nghĩ như vậy, chàng vẫn biết có một tiếng ngầm bảo chàng:

- Làm như thế xấu lắm.

Chàng tự bảo đối với chàng thì không có cái xấu cả, chàng là một người sắp chết đến nơi cần gì xấu với tốt. Tuy không cần gì cả, tuy việc xấu đến đâu chàng cũng có thể làm được không bao giờ mình tự khinh mình, mà chàng vẫn thấy trước rằng không thể nào làm việc cưới Thu, Trương đứng lên, trong trí bối rối những tư tưởng trái ngược về sự xấu sự tốt của hành vi ở đời.

Chiều đến, Trương xuống cuối làng thăm mộ hai thân chàng. Trương không muốn chết quê nhưng chàng mong khi chết rồi người ta sẽ đem chàng mai táng ở nghĩa địa nhà, chàng thấy nằm ở các nghĩa địa gần Hà Nội có vẻ tạm thời không được vĩnh viễn và ấm áp như ở đây, cạnh những người thân thuộc. Chàng hơi buồn nghĩ đến chẳng bao lâu nữa lại có những đứa trẻ như chàng hồi còn bé, chạy nhảy trên mộ chàng, hoặc thả diều, hoặc bắt châu chấu những buổi chiều hè lộng gió. Chàng sẽ không biết đau khổ là gì nữa, trên mặt đất, chỗ chàng nằm chỉ còn có mấy ngọn cỏ may hồng rung rung trước gió thờ ơ và ở một nơi nào đó Thu mà chàng không bao giờ quên vẫn đi lại, cười nói, sống tự nhiên trong ánh sáng của thế gian trên kia.

Khi trở về, Trương đi ngang qua nhà bà Chiêm. Sáng ngày lúc trả lời ông chú, chàng cũng chưa định cách xử trí với bà Chiêm thế ra sao. Chàng nhận thấy việc ấy vì ngầm ý của chàng là muốn nhân dịp gặp Nhan.

Có nhiều người không có liên lạc gì lắm với mình, song những lúc có việc buồn tự nhiên mình nghĩ ngay đến và muốn gặp lại để giải khuây. Nhan là một người thuộc loại ấy đối với Trương lúc đó.

Bà Chiêm trông thấy Trương biết ngay là chàng đến vì việc bán đất. Bà mời Trương ngồi và bắt đầu than thở, Trương không nói câu gì và cũng không tỏ ý định của mình ra sao, chàng đợi Nhan một lúc lâu. Nhan ở ngoài vườn đi vào. Trương ngừng lên thấy vui hỏi hợp:

Ai như cô "Hong nhan đa truân" ?

Nhan đứng lại, nàng chớp mắt luôn mấy cái làm ra bộ một người đương cố nhìn cho rõ, rồi mỉm cười nói:

- À ra anh Trương, trông anh độ này...

Không muốn nghe. Nhan nói đến về gầy của mình, Trương vội gạt đi:

- Độ này tôi vẫn đi học như trước. Tôi trông cô độ này đẹp ra.

Chàng nói đùa luôn cho đỡ ngỡ ngàng vì câu khen ?

- Đẹp ra và trông có vẻ người lớn lắm rồi.

Nghĩ đến việc bán đất, Nhan buồn rầu nói:

- Lớn rồi cho nên mới phải lo. Hôm nay trông thấy anh đến em mừng, nhưng vừa mừng vừa lo chứ không như ngày trước.

Bà Thiêm bảo Nhan rót nước uống. Trong khi Nhan sửa soạn ấm chén, Trương nói với bà Thiêm:

- Về việc bán đất...

Chàng thấy Nhan ngừng lại nghe ngóng. Chàng nghĩ thầm:

Mình cũng chẳng mất gì cho nhiều lắm. Thế là lại đem cho Nhan một sự vui mừng rất lớn.

Chàng nói tiếp:

- Cháu định chừa lại năm mẫu để cho dì và cô Nhan cứ ở như trước. Dì cứ việc giữ lại mà cấy coi như là của dì...

Không quay lại, nhưng chàng biết rằng bà Thiêm đương kéo vạt áo lau nước mắt.

Chàng nói đùa với Nhan:

- Thế là lúc này cô Nhan tưởng lầm. Lớn rồi nhưng trông thấy cô vị tất đã phải lo.

Nhan đặt khay chén xuống phản, đứng thẳng người nhìn bà Thiêm nói:

- Mẹ em lạ quá. Buồn cũng khóc, vui cũng khóc thành thử khóc cả ngày.

Nàng quay lại phía Trương:

- Hôm nọ bàn đến việc dọn nhà đi, mẹ em cũng khóc mất nửa buổi. Đã định lên Hà Nội nói với anh để lại cho chỗ ở. Không ngờ bây giờ...

Trương ngắt lời:

- Bây giờ tất cả năm mẫu là về hẳn dì với cô cho đến khi tôi chết.

Nhan mỉm cười:

- Như thế, em cứ mong anh sống mãi.

Trương nói:

- Đến khi tôi chết thì đất ấy về hẳn dì và cô. Thành thử cô lại mong tôi chết ngay. Mà tôi cũng có thể chết ngay được lắm. Có phải không cô ?

- Anh chỉ nói đại.

- Nhưng giá tôi chết ngay thật thì cô bảo sao ?

Nàng ngờ ngác nhìn Trương vì nàng thấy Trương hơi lạ lùng. Trương cũng chợt thấy mình trống trải quá. Chàng vội vàng nói chữa:

- Vì thế, nên muốn cho dì và cô yên tâm, tôi sẽ viết giấy cẩn thận. Cô nhớ đừng cho ai biết cả. Bây giờ thì cô lo cho tôi uống nước chứ. Ấm chén đã mang ra nhưng cô quên chưa pha nước.

Khi trở về nhà, Trương tự thấy bằng lòng mình. Mất mấy trăm bạc đất chàng cũng không thiết gì cả, vì chàng đã được một lúc sung sướng hoàn toàn sướng ít khi có.

Chàng nhận thấy mình sung sướng không phải vì đã làm một việc tốt, nếu người chịu ơn là một người khác không phải Nhan, chưa chắc chàng đã sung sướng. Nhưng thực tình lúc đó chàng cũng ngầm mong ở Nhan một thứ gì khác.

Trong lúc ăn cơm, đông đủ cả mọi người, Trương lơ đãng nghe họ nói chuyện, chàng rạo rức không yên. Chàng nghĩ đến câu nói của Nhan khi Nhan tiễn chàng ra cổng:

- Nói thực với anh, em không muốn sang bên ấy vì mới đây ông Đắc với mẹ em có chuyện xích mích. Cũng vì thế, em không sang ăn đám cưới cô Lan. Vậy đúng chín giờ anh ra cái quán cóc cây đa, em sẽ anh ở đó để lấy tờ giấy. Như thế có được không? Sợ phiền anh chẳng?

Chàng nhận lời ngay:

- Được, đúng chín giờ. Không có gì phiền cả.

Nói xong chàng chào Nhan đi một cách vội vàng.

Bây giờ Trương nghĩ lại mới biết lúc chàng chỉ pháp phủng sợ Nhan đổi ý kiến.

Mai đưa cho chàng đĩa quả ăn tráng miệng mỉm cười nói:

- Thế nào anh Trương, anh nhất định không ở lại? Từ nãy đến giờ em thấy anh lơ đãng tẻ, chắc anh nhớ người nào ở Hà Nội.

Trương sẽ nói cho một mình Mai nghe:

- Nhớ cô áo nhung lam.

Rồi hai anh em lại cười với nhau một lúc. Trương vừa cười vừa tự nhủ:

Nhan đối với ta có họ rất xa, nhưng cũng là có họ.

Chàng bực tức đứng lên, nhìn đồng hồ thấy hơn tám giờ, chàng về phòng ngủ rồi viết tờ giấy bán đất cho bà Thiêm.

Khi chàng ra tới quán cóc đa, Nhan đã đứng đợi chàng ở đấy. Chàng làm như chưa nhìn rõ thấy Nhan, lấy tay che miệng gọi rất nhỏ:

- Cô Nhan.

Nhan khẽ đáp lại:

- Em đấy. Anh Trương đấy phải không?

Hai người cũng thoáng nghĩ đến cuộc gặp gỡ lần lút của đôi trai gái. Nhan nói:

- Anh nghĩ phải. Không có tờ giấy này, khi bán đất, ông Đắc bán hết cả thì rầy rà.

Trương ngẫm nghĩ:

- Sao Nhan lại nói thế?

Hai người đã đến gần nhau. Nhan nói:

- Em cứ lại ngoài cổng mãi không trông thấy anh.

Trương thấy Nhan vừa nói vừa thở mạnh như người sợ hãi hay cảm động quá. Chàng cố lấy giọng âu yếm:

- Em sợ gì mà thở mạnh thế?

- Em cũng biết nữa.

Trương đã nhìn thấy hai con mắt của Nhan đen như hai chấm nhưng trong bóng tối mờ mờ. Trương bàng hoàng như người say rượu cố nhìn như không nhìn rõ nét, hình như khuôn mặt Nhan có một làn sương mù phủ qua. Nhan nói trong hơi thở:

- Tờ giấy đâu, anh?

Trương chợt nghĩ đến lúc đưa thư cho Thu, chàng có cái cảm tưởng là đương trao cho Nhan một bức thư tình. Trương đặt tờ giấy vào lòng bàn tay Nhan trong tay mình. Nhan để yên. Trương ngẹn ngào chỉ nói được một tiếng:

Em...

Chàng giơ tay vòng lấy cổ Nhan kéo về phía mình. Chàng lấy làm lạ thấy Nhan cứ việc theo chàng. Mỗi chàng chạm vào một làn tóc, rồi đặt trên cổ Nhan đã đầm mồ hôi. Chàng giơ tay gạt mồ hôi rồi tìm đôi môi của Nhan.

Trương nhắm mắt lại, lần đầu tiên chàng trao hôn với một người con gái trong sạch mà chàng yêu nên chàng muốn để hết cả tâm hồn hưởng cái thú ngây ngất nó đương làm chàng mê dại.

Nhưng không hiểu lúc đó chàng nghĩ ra sao, tự nhiên chàng sợ hãi đẩy vội Nhan ra:

- Xin lỗi em...Em về ngay. Em về ngay đi.

Nói vậy xong, chàng lại muốn Nhan không đi. Chàng đợi Nhan cất tiếng nói, nếu Nhan nói lên một tiếng chắc chàng sẽ giữ lại. Nhưng Nhan vẫn chỉ yên lặng đứng cạnh chàng, một lúc lâu nàng ngoan ngoãn lặng lẽ đi ra khỏi quán.

Trương dựa lưng vào thành tường, vẫn còn ngây ngất vì cái thú bất ngờ được hôn Nhan. Chàng vui sướng nhưng trong thân tâm tự thấy xấu hổ đã lợi dụng cơ hội để bắt một người con gái thơ ngây chiều mình. Chàng lẩm bẩm:

Lòng tốt, làm ơn, thương người để sau cùng lấy một cái hôn.

Trương hối hận đã vội giục Nhan về ngay không kịp dò ý xem Nhan có thực tình bằng lòng không.

Nếu Nhan thực tình bằng lòng ?

Nghĩ vậy, chàng hơi tiếc rằng đã ngừng lại một cái hôn suông, chàng tự mắng mình lần nào cũng vậy, cứ bị những cái trách móc vô lý của lương tâm ngăn cản.

Giá mình ngừng lại được trước kia thì cầm lấy tay Nhan thì hơn. Nhưng đã hôn Nhan rồi mà thôi thì vô lý hết sức.

Chàng thấy nảy ra ý kiến ở rón lại nhà quê ít bữa với Nhan.

Nhưng khi về tới nhà, đứng trước ngọn đèn sáng, chàng như người tỉnh giấc say và nom thấy rõ sự thực, chàng không còn sống được bao lâu nữa, đối với Nhan như thế đã quá lắm rồi.

Mai ta nhất định đi sớm.

Chàng ngáp một cái bảo Tuyên:

- Ta đi ngủ đi. Mai tôi phải dậy đi thật sớm.

Lúc ra xe, Trương cẩn thận chào đủ mọi người. Chàng hơi tức thấy mọi người vẫn thản nhiên nhìn chàng và không ân cần đáp lại nhưng câu nói từ biệt tha thiết chàng.

Khi đi ngang qua chỗ Mai đứng, chàng nói khẽ:

- Gửi lời vĩnh biệt cái "áo nhung lam" của cô.

Lên ngồi trên xe nhìn mọi người một loạt, chàng mỉm cười ngậm ngùi:

Vài tháng nữa...họ sẽ hiểu rằng hôm nay mình chào họ lần cuối cùng.

Trên giậu ruối nhô ra cái mái nhà cũ của chàng ngày trước, vẫn cái mái nhà màu nâu sẫm ẩn sau mấy cây soan ra dáng thanh thoát mà trước kia nghỉ học về thăm quê, mỗi lần chàng nhìn thấy là trong lòng vui hồn hớp. Chàng ngẫm nghĩ:

Chắc ở cái cột phía bàn thờ vẫn còn những vết dao đánh dấu để đo xem mình cao lên được bao nhiêu.

Tự nhiên chàng nghĩ đến con mối đen mà chàng đem lòng yêu mến và nhớ tìm xem nó bò ở đâu trước khi nhắm mắt ngủ.

Bây giờ chắc nó chết đã lâu rồi.

Chàng giơ tay chào mái nhà, chào hết cả những kỷ niệm êm đềm hồi thơ ấu.

Xe gần đến nhà bà Thiêm, chàng mong Nhan ở ngoài vườn, nhưng đến thấy Nhan, chàng cứ nhìn thẳng làm như không để ý đến. Nhan cất tiếng gọi:

- Anh Trương, anh đi đâu à ?

Trương xuống xe chạy lại phía Nhan đứng. Chàng sung sướng được biết Nhan không giận mình. Hai người đứng cách nhau một hàng xương rồng. Trương thấy Nhan đẹp quá, tóc nàng chưa chải, lơ thơ rủ xuống trán và cả một bên mái tóc

lệch xuống vai, mắt nàng sáng và trong như không khí buổi sáng hôm đó. Trương nhìn mắt và đoán là đêm qua nàng đã khóc nhiều, khóc nhưng sung sướng, vì hai con mắt đẹp hẳn lên như thế kia là hai con mắt của một người sung sướng.

Chàng chưa dám tin chắc hẳn, chàng đợi Nhan nói trước. Chàng nhìn vào đôi môi của Nhan và nhớ lại đôi môi của Nhan và nhớ lại đêm qua ở trong quán.

Nhan nhắc lại câu hỏi:

- Anh ấy đi đâu à ?
- Vàng tôi đi đây.
- Độ bao giờ anh lại trở về ?

Trương không đáp lại câu hỏi của Nhan. Chàng nói đến chuyện hôm qua:

- Anh xin lỗi em. Em không giận anh chứ ?

Nhan cúi mặt ngẫm nghĩ một lúc lâu. Nàng nói rất khẽ:

- Em đợi anh trong ba năm nay. Anh viết thư về cho em nhé!

Nàng mỉm cười:

- À, nhưng không biết viết thế nào để em nhận được mà không...

Trương ngắt lời:

- Em đừng đợi thư của anh. Anh không bao giờ viết đâu.
- Tại sao thế ?
- Anh van em. Em quên anh đi.

Nhan mở to hai mắt, ngờ ngác:

- Làm sao thế anh ?
- Không sao cả, rồi em sẽ hiểu. Em quên anh đi. Xin lỗi em.

Chàng muốn ngắt câu chuyện, nhìn vào trong nhà, hỏi:

- Di đâu ?
- Mẹ em ra sau vườn.

Chàng đưa mắt nhìn người phu xe rồi nắm lấy bàn tay Nhan:

- Thôi chào em. Chỉ ít bữa nữa em sẽ hiểu.

Chàng vội quay đi, nhưng chàng cũng đã thoáng thấy Nhan rướm rướm nước mắt sắp khóc.

Tới Hà Nội đi lẫn vào trong đám đông. Trương thấy mình đỡ trợ trợ, chàng thấy cái chết của mình không quan trọng lắm với đời sống chung ở ạt của mọi người xung quanh.

Gặp ngày Chủ Nhật, chàng đành rẽ vào nhà một Bác Sĩ Pháp quen thân, đưa lọ đờm cho Bác Sĩ xem. Ông ta điềm tĩnh nói:

- Để tôi sẽ đưa đi thử. Còn như máu thế này không hẳn là máu lao, có lẽ vì đứt mạch máu ở phổi hoặc cổ. Có khi chỉ vì đổ máu mũi đêm nó đọng ở cổ rồi sáng ho ra. Đờm ho lao có những tia máu như sợi lẩn trong đờm chứ không loang như thế này. Ông ho ra chỗ đờm này về buổi sáng ?

- Chính thế.

Trương mừng rỡ quá. Bác Sĩ ngòai thảo đơn đưa cho Trương nói:

- Dẫu sao anh cũng nên cẩn thận lắm vì ông bị đau phổi.

Chàng nhìn vào đơn và thấy tên những thứ thuốc quen dùng không có gì lạ.

Khi ra ngoài, Trương như người trút được một gánh nặng, chàng thấy vui vẻ sung sướng.

Về tới nhà, chàng ngạc nhiên thấy các cửa sổ để ngỏ. Người đầy tớ chạy ra nói:

- Có cô Phương...Con bảo cậu đi vắng, cô ấy cứ vào.
- Cô ấy đến từ bao giờ ?

- Cô ấy đến từ sáng và nhất định đợi cậu về. Cô ấy ăn cơm sáng ở đây và vừa ngủ trưa đây.

Có tiếng Phương trong nhà nói ra:

- Em đợi anh mãi.

Trương hỏi:

- Đợi để đi đâu ?

Đi quần ngựa. Đi gỡ gạc, lần trước thua cay quá.

Trương bước vào phòng và đến chỗ Phương ngồi cúi xuống hôn nhẹ một cái vào má Phương, vui vẻ nói:

- Ừ nhỉ! Mình quên băng đi mất. Nhưng sao Phương không đi trước, đợi anh làm gì ?

Phương vỗ vào hai túi:

- Hết mẹ nó tiền rồi còn gì nữa.

- Tớ cũng gần hết.

Nói câu ấy, chàng lặng người ngẫm nghĩ:

- Bán được chỗ đất ấy, đủ tiền sống được dăm tháng. Thế rồi sao ? Ngộ mình không chết.

Chàng mỉm cười:

- Nếu không chết thì còn hơn nữa.

Chàng bảo Phương:

- Đợi anh một lát anh thay quần áo khác.

Đương tháo giày, Trương nhác thấy có bóng người ngừng lại sau khung vải xanh ở cửa sổ.

Phương hỏi:

- Cái gì thế anh ?

Trương đi dép lại phía cửa sổ, kiễng chân nhìn ra. Trong sau lưng nhưng chàng cũng nhận được người ấy là Thu. Chàng cuống quýt quay trở vào. Phương hỏi:

- Ai thế ?

Chàng vừa buộc vội dây giày vừa đáp:

- Thu.

- Thu là ai ? Mà sao anh cuống lên thế kia ?

Đi giày xong, chàng vội chạy ra ngoài phố. Ý chàng định đi vòng ra phía sau thật nhanh để đón đầu là như tình cờ gặp Thu, không biết là Thu vừa đi qua. Chàng muốn Thu tự ý đến với chàng chứ không phải chính chàng muốn tìm gặp Thu để sau không có thể trách mình được.

Nhưng ra đến cổng, Trương không thấy Thu đâu nữa.

- Chắc Thu đã lên xe.

Chàng đứng ngơ ngẩn nhìn theo hút một chiếc xe chạy ở xa, trên xe có một người mặc một chiếc áo màu hoàng yến.

Một là Thu đi ngang qua nghe tiếng mình nên ngừng lại. Hai là Thu định đến thăm mình. Lạ quá, Thu tìm đến thăm mình. Vì lẽ gì ?

Chàng tươi hẳn nét mặt:

- Phải rồi. Chắc Thu định đến thăm mình nhưng vì nghe có tiếng Phương nên lại đi. Nếu không, vì có gì đến đây nàng mới thuê xe.

Trương vừa đi vào vừa lầm bầm tức Phương.

- Thu, con nào thế ?

Câu hỏi hỗn xược của Phương làm Trương không chịu nhận được nữa.

- Câm miệng đi. Chỉ tại cô.

- Ô hay, tại tôi làm sao ?

Trương cời áo vút mạnh xuống ghế.

- Lại còn cái gì. Có im ngay không. Thôi không đi đâu nữa cả.

Chàng ngồi thừ một lúc rồi kéo mặc áo, bảo Phương:

- Nào thì đi. Thế có đi không thì đứng dậy chứ ngồi ỳ thần xác ra đó à ?

Trương đứng dậy và trở lại vui vẻ. Chàng chỉ còn nghĩ một điều là Thu đã đến với chàng, chàng tin chắc như vậy tuy không tìm ra được vì lẽ Thu lại tìm đến nhà chàng. Chàng bá lấy cổ Phương vừa hôn vừa nói:

- Khi tớ sung sướng quá, tớ hay sinh ra gắt gỏng. Phương đừng giận nhé.

Xe gần đến nhà, Thu mới nguôi cơn tức. Nàng không phải tức vì nghe thấy có tiếng đàn bà trong nhà Trương, nàng vẫn đã biết vậy đã lâu. Nàng tức chỉ vì được một lúc có đủ can đảm đến lại lúc không tiện vào nhà Trương.

Nàng đã định đến hơn một tháng nay. Trước kia, sau ngày Trương đột ngột bỏ Ấp ra đi, Thu về Hà Nội, yên trí là thế nào Trương cũng đến chơi. Nàng đợi Trương mãi và cứ lần nữa như vậy hơn ba tháng. Sau nàng lấy làm lạ cố đoán không dám hỏi ai. Có một lần Mỹ nói với Hợp:

- Lâu nay sao không thấy anh Trương lại chơi. Chắc bận học thi.

Nàng hỏi Hợp đợi Hợp trả lời. Vừa lúc đó có khách lạ đến chơi. Hợp chạy ra tiếp khách. Câu chuyện về Trương bỏ dở. Thu mấy lần gọi đến Trương với Hợp, nhưng cái cơ sao Trương không đến thì nàng không biết và cũng không ai cả.

Vụ Hè đến, theo thường lệ ra Sầm Sơn nghỉ mát. Thu rất có hy vọng được gặp Trương ở ngoài ấy. Nàng yên trí rằng không thể nào Trương xa nàng được. Trương chắc vẫn trông thấy nàng luôn, nhưng Trương cố ý không cho nàng biết đấy thôi. Ở Sầm Sơn, nàng vẫn sống một cuộc đời ngoài mặt rất bình thản, nhưng thật ra trong lòng nàng lúc nào cũng sôi nổi tưởng nhớ tới Trương. Nhiều khi nàng đi thơ thẩn một mình bên hòn Trống Mái hay vào rừng thông ngẫm mong được gặp Trương một cách bất ngờ. Đối với nàng Trương lạ lắm và ái tình của chàng cũng lạ lùng như tính nết chàng, lạ lùng làm nàng ghê sợ nhưng có một sự quyến rũ rất mạnh. Thu ở Sầm Sơn có nhiều bạn trai hay nói cho đúng, những bạn trai của Mỹ nhưng so sánh với Trương, Thu thấy họ điều tầm thường. Những câu nói chuyện, những lời tán tỉnh, ái tình của họ, và cả đến vẻ mặt họ Thu cũng thấy nhạt nhẽo.

Thế rồi một hôm, vào cuối Hè sắp đến lúc cả nhà trở về Hà Nội, nàng và Hợp với mấy người nữa đứng ở bãi cát gần rừng thông nghịch thả cỗ kim cho chạy thi. Một người quen mới ở Hà Nội ra nhắc đến Trương.

- Trương độ này hồng, đâm ra chơi dữ.

- Cũng chả mấy lúc nữa thì bương.

Thu sắp chạy đuổi theo một bông cỏ bồng ngừng hẳn lại. Gió đưa văng vào tai nàng từng mẩu chuyện.

- Chắc anh ta có chuyện buồn bực lắm nên chán đời, đâm ra liêu. Trước có thể bao giờ đâu. Liêu đại đột quá.

Thu nhận ra tiếng ông Trăm nói giọng Huế.

- Liêu một cách phi lý.

Rồi đến tiếng Hợp nói đều đều:

- Trương nếu có chết thì cũng tại Đốc-tờ. Anh ấy cũng chỉ ho xoàng thôi, đi hết Đốc-tờ nọ đến Đốc-tờ kia, rồi đâm hoang bỏ học. Anh ấy giờ như người liêu muốn chơi cho chóng chết. Tôi khuyên mãi không được mà anh ấy lánh cả tôi nữa.

Thu đã mon men lại gần chỗ mấy người nói chuyện. Nàng lưỡng lự không biết có nên hỏi không, nhưng điều này nàng muốn biết, nàng cần biết quá nên nàng không thể đừng được.

Nàng hỏi Hợp:

- Anh ấy bỏ học bao giờ ?

Hợp đáp:

- Đã lâu. Hình như vào quãng mùa Đông năm ngoái.

Một cơn gió mạnh thổi lên, Thu chỉ mấy bông cỏ kim cương lặn trên cát bảo

Hợp:

- Ngựa của anh Hợp chắc về nhất.

Nàng chạy ra để được tự do nghĩ ngợi, lấy cớ là gỡ bông cỏ kim của nàng vướng vào một mô cát, Mỹ nói:

- Gió mạnh quá. Có lẽ trời sắp bão, về thôi.

Thu đi chậm lại. Nàng quặt hai tay ra sau gáy giữ chặt nón, ngửa mặt đón lấy gió, mắt lim dim và trong lòng hồi hộp. Nàng đã hiểu được vì cớ gì Trương bỏ đi. Nàng sung sướng lắm lắm.

Phải rồi, Trương đi vì không muốn mình khổ. Trương liều vì mình.

Nàng sung sướng vì cái cảm tưởng thấy mình rất cao quý đối với Trương. Trương yêu nàng và tôn trọng nàng một cách siêu việt chứ không như những người bạn của Mỹ chỉ con nàng như một người con gái thường, tán tỉnh để thỏa một sở thích riêng hay vì mong mỗi lấy một người vợ có nhan sắc hoặc giàu. Thu ngầm trách Trương sao không bảo cho nàng biết. Nàng thốt nghĩ đến việc cứu Trương và bồi hồi thấy trước cái oanh liệt của công việc nàng.

Bây giờ cũng chưa chậm. Mình phải đến với Trương. Đợi anh ấy thì không biết bao giờ vì anh yêu nhưng anh ấy kiêu ngạo lắm kia.

Thu bàng hoàng với cái ý tưởng tìm đến Trương vì cái ấy hợp với sự mong mỏi không tự thú bấy lâu của nàng. Thu giấu là Trương kiêu ngạo, nhưng chính Thu trước kia sở dĩ không đến với Trương cũng chỉ vì nàng kiêu ngạo, cho mình làm việc ấy là từ hạ đối với Trương. Giờ thì nàng đã có một cớ để khỏi tổn hại đến lòng tự cao là đến để mong vớt v ra khỏi vòng truy lạc.

Về Hà Nội, dò hỏi mãi Thu đã biết được chỗ ở của Trương, nhưng hơn một tháng sau nàng mới thấy can đảm tìm đến nhà Trương. Nàng đứng lại trước cửa, lưỡng lự, quả tim đập mạnh quá khiến nàng hao mắt phải chống tay vào gốc cây trên hè. Nàng đương nghĩ không biết có nên vào không thì thoáng nghe trong nhà Trương có tiếng đàn bà. Nàng không lưỡng lự nữa, sẵn có cái xe nàng lên ngồi bảo kéo đi thật mau.

Hụt vào một lần, Thu vẫn định tâm là sẽ trở lại, trước khi lại, nàng viết cho Trương một bức thư.

Anh Trương,

"Em muốn đến thăm anh ngày thứ Hai sau, 16 tháng 10. Vì lẽ gì rồi anh sẽ hiểu. Anh nhớ cho đúng mười giờ sáng hôm đó anh nên có ở nhà một mình".

Thu cắn bút mãi không biết ký tên là gì cho khỏi lộ nếu có ai xem lộ thư, mà Trương xem lại biết được là nàng. Thu toan ký: "Người chỉ nhận được của anh một bức thư", bỗng mỉm cười chớp mắt một lúc ngẫm nghĩ rồi đặt bút quả quyết viết: "Người để quên chiếc áo cánh ở đầu giường".

Thế này thì hẳn chỉ mình Trương biết và biết chắc chắn là ai. Chắc Trương hoảng sợ không hiểu tại sao mình biết được.

Nghĩ vậy, nàng lại thấy yêu Trương hơn lên một chút, nàng mỉm cười, tinh nghịch nhắm một bên mắt và lắm lắm như nói với Trương: Chắc anh phải phục em là tài.

Ngày thứ Hai, Thu dậy thật sớm. Nàng muốn sắp sửa đi ngay, sợ ở lại nhà đến gần giờ thì có việc bất thần ngăn trở chàng. Nàng mở cửa sổ nhìn trời: Hôm nay chắc trời nắng. Mình có thể mặc áo màu sáng được.

Nàng ngẫm nghĩ không biết Trương thích màu áo gì. Sau cùng nàng chọn chiếc áo nhã nhất của nàng, một chiếc áo lụa trơn, cúc thủy tinh trắng.

Thế này, để khỏi lẫn với những cô gái giang hồ vẫn đến nhà Trương.

Nàng thấy hơi chán nản.

Kệ xác anh ấy. Anh ấy sướng chán. Cần gì đến mình. Hơi đâu.

Vừa nghĩ vậy, nàng vừa thoa phấn lên má, nàng vui sướng thấy hai con mắt nàng trong gương có phần sáng và trong hơn mọi ngày. Nàng nhờ đến hôm ngồi trên xe điện, lần đầu nhận thấy hai con mắt Trương có một vẻ đẹp là lạ và nào nùng như có một ẩn một nỗi đau thương không cội rễ. Nàng nghĩ thầm: Chắc anh ấy cũng thấy mắt mình đẹp.

Ra đến ngoài, bà Bát hỏi:

- Cô đi sớm thế ?

- Cháu đi mua cái khăn quàng.

Bà Bát nói đùa:

- Phải, cô đi mua bán sắm sửa cái gì thì phải đi thật sớm, nếu không thì không kịp về ăn cơm.

- Dì cứ nói thế, chứ cháu có thích diện lắm đâu. Đấy dì xem, cháu ăn mặc thế này này.

Bà Bát nhìn Thu mỉm cười:

- Ấy cô ăn mặc thế là đẹp. Mà độ này tôi trông cô có phần đẹp hơn.

Thu sung sướng vui như hoa nở:

- Thế à dì ? Con có về muộn, dì đừng đợi cơm nhé. Có lẽ con chơi đằng chị Thuận hay đằng chị An. Có lẽ thôi...

Thu đi bộ ra hàng khay để mau khăn quàng. Đương đứng vợ vẫn ngấm vào cửa hiệu, nàng thấy Họa Sĩ Vân đi qua.

- À may quá. Anh vào đây với tôi.

Thấy nàng mừng cuống quýt và ân cần vỗ về mình, Vân hơi sửng sốt. Chàng mở trừng hai con mắt hỏi dồn:

- Cái gì thế ? Cái gì thế ?

Anh vào đây chọn cho tôi cái khăn quàng nào thật đẹp. Loại mỹ thuật các anh chỉ ích lợi cho loài người những lúc này thôi.

Nàng có ý mua cái khăn mắt thật nhiều thì giờ, để khỏi nóng ruột đợi đến giờ nhà Trương. Vân tuy có việc cần nhưng chàng cũng vui vẻ chiều Thu. Chàng sung sướng đoán là Thu mến mình nên chàng chùng chình không chịu mua cho xong ngay chiếc khăn.

Chàng nghiệm thấy Thu vui tươi hơn mọi lần gặp ở Sầm Sơn và nhất là hai con mắt nàng hôm nay trông có duyên lạ lùng.

Thu trả tiền, quàng ngay khăn lên cổ mỉm cười chào Vân, rồi đi lướt qua một vại hiệu khác mua các thứ lật vặt. Nhìn đồng hồ thấy mười giờ kém năm, nàng vội gọi xe thuê đến phố Trương ở. Lên ngồi xe Thu mới thấy bắt đầu nóng ruột. Nàng tự nhủ:

Mình sợ hãi điều gì. Ai biết được. Còn đối với anh ấy ? Nếu mình đến nhà một người đàn ông khác có lẽ đáng sợ thật, nhưng đối với Trương...

Thu tin Trương yêu nàng lắm, yêu một cách tôn kính, nên nàng chắc Trương không dám xúc phạm đến mình.

Trong lúc đó, Trương đứng sau một cánh cửa mở hé nhìn ra đầu phố. Chàng mong Thu đến sớm, nên chàng đứng như vậy hơn một khắc đồng hồ, chàng đứng yên mặc dầu đã chồn chân vì chàng không muốn bỏ lỡ cái phút sung sướng được trông thấy một bóng thân yêu hiện ra ngoài ở đường. Trông mấy hôm chờ đợi, chàng không thể ngồi yên ở nhà, rủ anh em đi suốt ngày đêm. Chàng không biết khổ sở đến bực nào nếu phải đợi Thu dăm ba hôm nữa.

Lỡ Thu không đến...

Vừa nghĩ thế xong thì chợt thấy bóng Thu hiện ra ở một gốc cây bàng. Nàng giở ví trả tiền xe rồi đi về phía nhà Trương. Tới nơi Trương thấy nàng đi thẳng hình như không định rẽ vào, bỗng nàng ngừng lại nhìn ngang nhìn ngửa một lúc.

Trương lấy tay mở cánh cửa sổ cho mở rộng để Thu biết là có mình đứng đợi, rồi chạy ra phía cửa buồng khách, Thu đã vào tới nơi, đến lúc gặp nhau hai người ấy thản nhiên như không: Thu chào trước và Trương nghiêm trang hơi cúi đầu chào lại hình như trong một cuộc đến thăm rất thường của hai người quen.

Thu đi ngang qua mặt Trương tiến thẳng vào chỗ đặt bộ "sa lông". Nàng đứng nhìn một bức tranh vẽ mấy người Thổ đứng cạnh một con ngựa trắng, lẩm bẩm:

Tranh này của anh Vân vẽ.

Có tiếng dây xích động ở ngoài cổng, Thu đoán ngay là Trương khóa cửa vườn, nàng bắt giác lo sợ tuy nàng đã biết cần phải đóng cửa phòng khi có khách đến. Thấy trên bàn đã để sẵn ấm chén, Thu biết là trong nhà không có đầy tớ. Lại có cả một hộp bánh ngọt mua ở cửa hiệu Charles. Chàng giật mình nghĩ:

Suýt nữa thì hai người chạm trán nhau ở Hàng Khay. Cũng may.

- Mời cô ngồi.

- Anh để mặc em.

Thu ngồi xuống ghế, mở ví lấy chiếc khăn tay khi Trương rót nước mời nàng uống. Hai người uống thong thả, từng ngụm nhỏ một và hình như đương chú ý ngẫm nghĩ đến hương vị của nước chè.

Thu hỏi:

- Anh ở đây từ bao giờ ?

- Từ độ ấy.

- Thế à ?

Trong trí hai người cùng thoáng hiện ra cái cảnh về áp ăn mừng thọ. Trương thăm trách mình sao ngồi cạnh Thu lại ngượng nghịu nhút nhát một cách vô lý như thế. Chàng muốn bắt đầu nói với Thu những câu thân yêu nhưng vẫn không dám, vì thấy vội vàng quá, chưa phải lúc bắt đầu. Chàng lại nhắc chén nước lên, uống từng hớp nhỏ: Bàn tay chàng cầm chén hơi run. Thu hỏi:

- Em đến chậm để anh phải đợi có phải không ?

Trương nói:

- Anh nhận được thư của em hôm kia.

Trương ngẫm nghĩ không biết có nên nói rõ cả sự thực về cái chết sắp đến nơi của mình hay cứ để Thu tưởng là mình chỉ đau xoàng ? Chàng nhìn Thu và sao lúc đó chàng thấy Thu đẹp thế, đẹp hơn hết từ xưa đến nay, chàng lại chắc Thu yêu chàng cũng như chàng yêu Thu, nói ra chỉ thêm đau khổ. Hai người lặng lẽ nhìn nhau một lúc lâu Trương nói:

- Lúc này anh không muốn nghĩ gì khác cả. Nhờ em, anh như người sống lại...được một lúc như lúc này rồi mai có chết cũng cam tâm.

Lần đầu tiên Trương xưng hô "anh em" với Thu, nhưng chàng không để ý đến.

- Em đến làm gì nữa. Khổ anh quá.  
Câu nói ruồng rẫy của Trương khiến Thu sung sướng và càng gọi nàng thấy việc mình đến là cần thiết cho Trương.  
- Từ trước đến nay em có biết gì đâu.  
Trương ngạc nhiên hỏi:  
- Em biết gì cơ ?  
Thu ngỏ luôn cái có xui nàng đến để nàng khỏi ngỡ ngàng với Trương và Trương khỏi tưởng lầm mình.  
- Vì thế đến giờ em mới hiểu sao trước kia anh đột nhiên bỏ đi. Anh cũng chẳng nên thất vọng. Chịu khó chữa thì khỏi. Tại sao anh lại cứ liều, hình như không muốn khỏi.  
Nghĩ đến cái tên ký của Thu trong bức thư chàng mỉm cười hỏi nhỏ Thu:  
- Nay, làm thế nào Thu biết được ?  
Thu đáp:  
- Anh Hợp biết.  
Trương thấy người như tê dại hẳn đi.  
- Anh Hợp biết ? Anh Hợp nói ?  
- Nói cho đúng, em có hỏi gì đâu. Anh ấy nói chuyện với mấy người khác, em nghe lỏm được.  
Trương nhẹ hẳn người:  
- Không, em làm anh hết cả hồn vía...Anh định nói chuyện đến...đến cái áo cánh...hôm ấy cơ mà...  
- Đố anh đoán được.  
- Xin chịu.  
Hai người trở nên thân mật như đôi tình nhân và từ lúc đó không đá động đến chuyện ốm đau nữa, cũng nhắc lại những việc xảy ra hồi mới quen nhau, Trương nói:  
- Thu để ý anh hồi lúc nào ?  
- Ngay hôm trên xe điện.  
- Thế mà anh tức mãi đến giờ vì lúc xuống xe em không thèm nhìn anh.  
- Nhưng giá hôm đó em nhìn anh thì có lẽ không có ngày hôm nay.  
Trương mỉm cười:  
- Anh tức lắm nên anh muốn báo thù, quyết tâm làm khổ em, quấy rầy em đến chơi.  
- Nhưng anh chỉ làm cho anh khổ thôi, có phải thế không ?  
Trương nói giọng nửa đùa nửa thật:  
- Em Thu này, đã có lúc anh có ý kiến rất hay là giết em đi.  
Thu mỉm cười một cách kiêu hãnh. Trương thốt nhớ lại cái mỉm cười của Thu hôm ở Ấp, chàng nói với Thu về Hà Nội trước. Nàng đưa cao hai đuôi lông mày như người khêu khích:  
- Anh tưởng em sợ à ?  
Trương hỏi:  
- Nhưng tại sao em lại cứ yêu anh ?  
- Thế giờ em cũng hỏi lại anh câu ấy thì anh bảo sao ?  
- Anh không biết. Tự nhiên như thế, không dừng được. Ngay từ lúc anh nói câu...  
Chàng ngừng lại, hỏi Thu:  
- Em có nhớ câu nói trên xe điện không.  
Thu mỉm cười nói:

- Nắng mới trông ngon lạ.
- Anh chắc không phải câu nói ấy mà em để ý đến anh. Chắc vì số kiếp...

Chàng mời Thu:

- Em ăn bánh ?
- Phải đấy. Để em sửa soạn cho.

Nàng đứng lên lấy hộp bánh, cởi dây và đặt ra đĩa tự nhiên và lạnh lẽo như khi dọn bánh thết khách ở nhà.

Trong lúc Thu ăn bánh. Trương ngồi nhìn chăm chú vào đôi môi của Thu. Thu ăn dở một chiếc vừa đặt xuống. Trương cầm ngay lấy chiếc bánh dở ăn nốt:

- Cả đời anh chưa bao giờ ăn chiếc bánh nào ngon hơn.

Thu thẹn nóng bừng cả mặt. Nàng hơi lo sợ, bất giác đưa khăn tay lên lau miệng.

Trương hiểu ý:

- Em không sợ, anh không dám xúc phạm đến em, anh chỉ xin em cho phép anh cầm lấy bàn tay em trong một lúc, một lúc thôi.

Thu vẫn để yên chiếc khăn tay che miệng, nàng như người bị thôi miên thong thả gơ bàn tay phải ra cho Trương nắm lấy. Trương nắm rất nhẹ lấy bàn tay Thu, bàn tay mà trước kia chàng chỉ được nhìn trộm trên nền khăn trắng. Tự nhiên Thu có một cử chỉ thân mật như vợ với chồng, kéo hai bàn tay của Trương đặt lên đùi mình. Trương nhận thấy hơi ấm của người Thu thấm dần dần vào hai lòng bàn tay và đoán thấy cái êm ái của làn lụa trên da thịt. Chàng nghĩ sẽ được thấy rõ hơn nếu động bàn tay nhưng chàng sợ hãi nín thở và cố giữ bàn tay thực yên lặng. Hai người không nói câu nào, cũng không nhìn nhau, cứ lặng lẽ ngồi như thế lâu lắm. Từ ngoài phố tiếng còi một chiếc xe ô tô vụt qua và tiếng rao của một đứa trẻ bán sấu.

Thu khẽ nói:

- Thôi, em đi về thôi.

Trương bỏ tay Thu ra:

- Phải đấy, em nên về.

Chàng thở dài một cái khẽ, hỏi tiếp:

- Bao giờ em trở lại ?

- Không chắc. Nói trước làm gì. Sao anh không lại chơi đằng nhà, anh lại thì tiện hơn.

Trương ra cổng nhìn hai đầu phố rồi trở vào bảo Thu:

- Phố vắng, em ra được rồi.

Thu cúi chào Trương, nét mặt bỗng trở nên nghiêm trang. Khi Thu đi ngang qua, chàng đã toan cầm lấy tay một lần nữa rồi hôn Thu, nhưng chàng cố giữ lại được. Chàng nói:

- Em cho anh xin chiếc khăn tay của em.

Thu không đưa chuyện tay chiếc khăn cho Trương, nàng đặt vội chiếc khăn lên mặt ghé vội đi ra.

Trương lại phía cửa sổ đứng nhìn theo Thu qua bức màn rèm rồi ngồi xuống ghé ôm đầu nghĩ ngợi. Thu đi rồi, chàng không thấy sung sướng gì cả, điều mà trước kia chàng không dám tới nay đã thành sự thực, sao chàng vẫn không thấy lòng mình thỏa mãn.

Chỉ có thể thôi à ? Sao mình lại khốn nạn không nói rõ hết cả cho Thu biết và thôi hẳn có hơn không. Mình hãy còn tiếc và mong ở Thu. Mong mỗi thứ gì mới được chứ ?

Giá lúc này khi định nói, chàng không thấy Thu đẹp hay chàng nhìn mặt Thu không thấy yêu lắm thì có lẽ chàng đã nói rồi.

Ô, nếu nói được ra, hay nếu Thu không yêu mình thì mình nhẹ nhàng làm sao.

Nghĩ đến chiếc khăn của Thu, Trương với cảm lấy vò nát trong hai bàn tay rồi đưa lên miệng. Chàng vừa cắn mạnh chiếc khăn vừa thầm nói với Thu, rưng rưng muốn khóc:

Em Thu yêu anh làm gì. Khổ anh lắm.

Thu về đến nhà vừa lúc sắp dọn cơm lên. Thấy mẹ mình và bà Bát ngồi ở buồng ăn, nàng dừng lại hỏi:

- Anh Mỹ em đi học đã về chưa ?

- Về rồi. Cô đã mua khăn quàng chưa ?

- Mua rồi.

Nàng không có ý tránh câu hỏi của bà Bát, nhưng nàng cũng không láu táu nói nhiều như mọi lần sợ có câu nào vô ý chằng. Đi đi lại lại dọn dẹp trong nhà. Thu lại thấy cái yên ổn của cuộc đời sống hàng ngày rất bình thường. Nhưng nàng bàng hoàng nhận thấy đời sống của nàng có ý vị hơn trước, đậm đà hơn, một vị hương âm thầm không rõ rệt, ấm áp như hương thơm đọng trong một quả cam mới hái ngoài nắng vào, chưa bóc vỏ.

### PHẦN THỨ NĂM

Mùa Đông năm ấy. Trương thấy rét hơn mọi năm, có lẽ tại người chàng một ngày một yếu hơn. Uống đi uống lại mãi vẫn chừng ấy thuốc chàng cũng đâm chán, có nhiều lọ trên bàn mau về chàng cũng không buồn mở ra nữa.

Thầy thuốc bảo uống, bảo tiêm, chàng cũng theo như vậy cho đủ lệ vì chàng có cần uống và tiêm cho khỏi đau. Chàng cho chỉ có nghỉ chơi bời là hơn cả, nhưng nghĩ đến bao nhiêu người khác nhà giàu đã chết vì ho lao sau mấy năm nghỉ ngơi tĩnh dưỡng hết sức, chàng biết nghỉ chỉ để kéo dài cái hạn bệnh ra được nhiều mà thôi. Như thế để làm gì ? Trương đã đến thời kỳ mong cho cái chết chóng đến. Chàng đã chán sự chơi bời đi quanh quẩn cũng chỉ có chừng ấy thứ. Chàng không thấy mình ham mê thứ gì cả, nhưng thôi không chơi bời nữa thì chàng không bao giờ nghĩ tới, cũng như chàng không bao giờ nghĩ tới sẽ hết tiền tuy vẫn biết là một ngày kia số tiền bán đất cũng hết.

Tuy hơi lạ lùng nhưng đã có lúc Trương mong số tiền ấy chóng hết, tiền hết thì có lẽ chàng sẽ không chơi bời nữa. Chàng không bao giờ thấy được sung sướng trong sự chơi bời, trái hẳn với ý chàng tưởng lúc mới ốm và chàng không hiểu vì lẽ gì nhiều người lại mê đắm được. Chán rồi, nhưng tự nhiên thôi thì chàng không thể thôi được. Nếu ở đời không có những thú vui kia hay nếu chàng hết tiền lại có những thú giải khuây ấy thì không sức nào ngăn cản chàng được cả. Chàng biết không thể nào có đủ gan kiêu chế mình vì không bao giờ chàng thấy cần kiêu chế cho thêm khổ vô ích.

Có lần đêm, trời đương mưa gió, chàng trở dậy đi bộ ra Khâm Thiên tìm các bạn chơi, chàng muốn đi bộ hơn là đi xe mặc dầu trời lấm tẩm mưa vì chàng thấy có một cái thú đầu đọa tẩm thân mình. Không phải Trương thích gì một tối vui đùa, nhưng nếu cứ ở nhà để chống lại cái ý muốn đi thì chàng thấy mình khổ ghê gớm, chàng đã đi cho khỏi bị cái khổ đó, chỉ thế thôi. Tìm khắp nơi không có bạn quen, chàng ra tiệm khiêu vũ nhảy vài điệu, vì thấy nhiều chàng thấy mệt. Thường thường chàng chỉ ngồi với một vũ nữ nào mà chàng ưa thích nói chuyện, uống rượu rồi khi tan đưa họ về tận nhà hay rủ họ đi ăn đêm.

Một hôm đương ngồi ngắm các vũ nữ nhảy lượn, chàng giật mình tưởng Thu ôm đàn ông trước mặt. Sao có người giống Thu đến thế, cũng cái miệng ấy, cái mũi

hơi cong và xinh xinh như của Thu. Nhưng tiếc thay đến khi nhìn trước mặt, người ấy không còn giống Thu nữa. Chàng không nhảy với vũ nữ lần nào, nhưng suốt tối cứ ngồi đấy nhìn và bàng hoàng nghĩ tới Thu. Ở ngoài trời mưa và lẫn với tiếng kèn, thỉnh thoảng cơn gió lại rít lên một tiếng dài. Cũng giờ này, Thu yêu quý của chàng trong bộ quần áo lụa trắng trong, chắc đang bình tĩnh ngủ. Chàng nghĩ đến phép thôi miên và một lúc lâu cố hết sức chú ý đến Thu, tưởng tượng nhìn vào gáy Thu, rồi chàng mỉm cười tự nhủ.

Thế này chắc Thu đang cựa mình trên giường và nằm mơ thấy mình trong một giấc mơ.

Những hôm thức khuya như vậy, khi về đến nhà, Trương thấy rời rã cả chân tay, chàng vật mình xuống giường không buồn kéo gọng màn vì chàng thấy công việc ấy nặng nhọc quá. Chàng nhắm mắt lại, người thêm thếp, trong ngực trống rỗng như hai lá phổi đã tan mất rồi. Chàng yên trí ngủ là không bao giờ dậy nữa.

Nhưng rồi đêm sau chàng lại đi và lại thức khuya như vậy. Một buổi chiều chàng lên cơn sốt. Chàng không cho mời thầy thuốc tới và luôn ba bốn ngày nằm lì ở trên giường mong cái chết đến. Không có triệu chứng gì rõ rệt cả, nhưng Trương tin chắc chắn là lần này chàng không thể qua khỏi được, Trương thấy trong người mình có vẻ khác lạ thường, lạ lắm không có tiếng gì để diễn ra cho người khác hiểu, có lẽ chỉ có người nào sắp đến lúc chết mới được thấy như thế. Trương nghĩ đến việc lại thăm Thu:

Đến lần này là lần cuối cùng đây.

Chàng vùng trở dậy. Thấy choáng váng chàng ngồi yên một lúc và hai tay nặng nề chống xuống thành giường. Chàng nghĩ ngợi một lúc xem có nên đi không, rồi ra bàn gương rửa mặt, chải đầu. Mặc bỏ quần áo mới. Sức hết nước hoa, chàng thấy trong người đỡ rời rã và biết có đủ sức để đi lại nhà Thu.

Trương nhìn đồng hồ rồi thuê xe ra nhà hát tây. Chàng đi bộ lên phía Trường Cao Đẳng, cố ý đợi Mỹ ra và làm như tình cờ gặp Mỹ. Mỹ bắt tay chàng hơi sững sốt:

- Sao hôm nay trông anh gầy thế ?

- Ấy tôi vừa ốm một trận xong. Có lẽ bệnh cúm, giờ thì khỏi hẳn rồi. Ăn đã thấy đổi tẻ.

Mỹ nói:

- Thế thì may quá. Anh lại ăn cơm đằng tôi hôm nay có anh Điệp, anh Linh và cả anh Hợp nữa cùng ăn cơm. Ăn xong hòa đàn chơi. Anh Điệp kéo violon, còn anh Linh thì thổi clarinette.

Trương nhận lời và bảo Mỹ đứng đợi để vào trường mượn bài của anh em về chép. Theo ý muốn của Thu, chàng đã nộp tiền học và thỉnh thoảng cũng lại trường nghe giảng. Cái cơ chính là để gặp Mỹ, vì có gặp Mỹ thì có gặp được Thu một cách tự nhiên và vô lý.

Trương nhận thấy Thu khi nhìn mình cũng sững sốt như Mỹ lúc nãy. Chàng hiểu ý vội nói với Mỹ:

- Mới ốm dậy đi mỗi chân ghê.

Chàng cốt ý cho Thu hỏi về mình được tự nhiên. Thu hỏi:

- Anh ốm đấy à ?

- Bị bệnh cúm xoàng. Giờ thì khỏi hẳn rồi. Tôi bắt đầu ăn trả bữa.

Chàng thấy Thu cau đôi lông mày nhìn chàng như có ý trách.

Ăn cơm xong, hòa đàn được một lúc, Linh nài Thu hát mấy bài để chàng hòa theo. Thu từ chối và nhìn Trương. Trương nói:

- Cô Thu cũng hát cơ à ? Tôi cứ tưởng...

Thu mỉm cười:

- Vậy thì em hát để cho anh Trương anh ấy khỏi khinh là em không biết hát.  
Để em hát bài...gì được ?

Linh nói:

- Bất cứ bài gì cô thuộc.

- Thế để em hát bài "Người ta chỉ yêu một lần thôi". Thế có được không ?

Hợp nói đùa:

- Được lắm chứ. Hai lần mới không được.

- Nếu anh cứ thế thì em không hát nữa, em ngưng lắm.

- Việc gì, bài hát là bài hát và lời nói trong bài hát là chuyện khác. Yêu một lần chứ yêu đến mười lần ở trong bài hát cũng tha hồ. Bây giờ cô mạnh bạo hát lên cho nghe.

Linh thấy nàng hát sai cả nhịp nhưng cũng cố theo. Trương không biết gì về âm nhạc cả, chàng chỉ thấy tiếng Thu trong và ấm áp. Chàng để ý lời diễn nhiều hơn là điệu hát. Mắt Thu chàng thấy sáng long lanh mỗi lần nhìn chàng. Chàng biết là Thu đang nghĩ:

Em hát để cho một mình anh nghe.

Trương ngả lưng xuống chiếc ghế bành, trong người mỗi mệt nhưng sung sướng. Chàng lim dim mắt lại và trong vùng ánh nhỏ lọt vào mắt chỉ còn in có hình khuôn mặt Thu với hai con mắt yêu quý đang nhìn chàng. Chàng thở rất nhẹ, bỏ thõng hai tay xuống, mỉm cười ngâm nghĩ:

Giá như bây giờ mình cứ như thế này mà chết thì ít ra cũng được chết sung sướng.

Đợi Thu hát xong, Trương đứng dậy xin phép về. Chàng lấy cớ là mới ốm khỏi không ngồi lâu được, nhưng cốt ý của chàng là muốn lần cuối cũng giữ trong trí một hình ảnh đẹp nhất của Thu. Mỹ nói:

- Để nghe các anh chơi bài Nocturne đã. Ta ra đứng ở cửa sổ nghe mới hay.

Thu đã đứng trước ở phía cửa nên Trương nhận lời ngay. Chàng đến đứng cạnh Thu. Thu giật mình quay nhìn rồi nói:

- À, anh...

Ngoài vườn, đêm yên lặng. Không có gió, nhưng hơi lạnh đưa qua cửa vào phòng ấm như làn gió nhẹ. Trên những chòm lá cây đen các ngôi sao trong quá nên trông tưởng như rời hẳn nền trời sa xuống đứng lơ lửng ở giữa lưng chừng cao. Trương nói thật khẽ cho khỏi lấp tiếng đàn và nhờ thế ghé gần vào Thu được tự nhiên:

- Các ngôi sao hôm nay hình như rớt xuống gần hơn. Tưởng tượng giá cầm cái vợt, mà vợt thì được một mớ ngọc thủy xoàn đủ làm một cái vòng đeo cổ.

Thu nói:

- Anh Trương thi sĩ nhỉ. Cái vòng ấy anh cho tôi nhé.

Tiếng đàn vừa dứt, Thu quay lại hỏi Linh:

- Anh còn nhớ bài hát ra Huế của cô Long ở Sầm Sơn không ?

- Còn nhớ.

- Thế để tôi hát hòa theo.

Nàng nói với Trương:

- Tôi lại hát được cả giọng Huế nữa cơ.

Rồi nàng cất tiếng hát câu ca dao Huế theo giọng ru em kéo dài và buồn như tiếng than:

- Trăm năm dẫu lỗi hẹn hò. Cây đa bến cũ con đò khác đưa. Cây đa bến cũ còn lưa. Con đò sớm thác, thuở xưa đi rồi. Trương hỏi:

- Còn lựa là còn gì ?
- Còn lựa là còn lại, còn đấy. Tiếng đường trong.
- Thế con đồ sớm thác ?
- Con đồ sớm thác là người lái đồ sớm chết.
- Thế à, sớm chết.

Thu nói:

- Thương quá nhỉ. Chắc là chuyện có thật của một người nào yêu một cô lái đồ nào, sau trở lại bến đồ cũ thì cô đã chết rồi.

Trương quay vào trong nói với mọi người:

- May quá, vừa ốm dậy lại được nghe đàn ngọt hát hay. Giờ thì tôi về, chẳng biết bao giờ mới được nghe lại nữa. Có lẽ không bao giờ.

Chào mọi người xong, chàng đưa mắt nhìn Thu lần cuối cùng. Chàng thoáng nhận thấy một tia nghi ngờ trong vẻ nhìn của Thu, quả tim chàng đập mạnh quá, chàng nhớ đến câu nói của Chuyen:

“Tôi sợ quả tim của anh...”

Vừa nghĩ thế xong, chàng thấy người mình xiêu về một bên và cái cánh cửa hình như ngã về phía chàng. Cái quả nắm xư xoay hẳn đi một vòng, chàng không sao nắm lấy được, vì chàng có hai ba bàn tay phải không biết nắm bàn tay nào. Chàng không biết gì nữa.

Mỹ chạy lại đỡ ngay được Trương trước khi ngã gục xuống nền gạch. Chàng đặt vào chiếc ghế bành. Mọi người xúm quanh lại. Thu gọi to:

- Anh Trương, anh Trương. Các anh gọi, lay cho anh tỉnh. Để em đi lấy lọ dầu.

Một lúc sau, Trương đã tỉnh, như nghe thấy tiếng Thu nói “dầu đây rồi”, chàng không muốn mở mắt vội. Một bàn tay mềm đặt lên trán rồi nắn hai bên thái dương. Chàng mở mắt nhìn và hơi thất vọng vì người xoa dầu là Hợp, còn Thu, nàng đứng lẫn sau Linh và Diệp, mở to hai con mắt đương nhìn chàng. Trương nói:

- Cám ơn các anh. Chắc tôi ra cửa bị gió lạnh. Nhưng giờ thì khỏi hẳn rồi. Ngồi nghỉ một lát là hết ngay.

- Để lát nữa anh Hợp đưa anh về.

- Đừng phiền đến ai cả, cứ thuê cho tôi cái xe là đủ rồi.

Lên xe ngồi một lúc lâu, Trương thấy trong người dễ chịu hơn trước. Chàng mỉm cười khi nghĩ đến rằng lúc chàng muốn ngất đi lại đúng là lúc ngất đi thật:

- Có lẽ tại muốn ngất thành ra ngất thật chẳng ?

Chàng nhớ đến câu của Goethe: “Người ta chỉ chết khi nào người ta muốn chết”.

Giá lúc mình ngồi ở ghế bành mong chết lại chết ngay được lúc đó có phải hơn không...Mà sao lúc ấy Thu đẹp thế.

Trương cố gợi lại hình ảnh của Thu in trong vùng ánh sáng với hai con mắt đen đương nhìn chàng.

Xe đi ngang trước cửa hiệu Gò đa. Trương chú ý nhìn một chiếc ô tô sơn trắng kiểu mới, đỗ ở cạnh đường:

Hình như xe của bọn Vĩnh, Trục. Phải rồi.

Trương trả tiền xe rồi lên ngồi trên ô tô ấn còi. Vĩnh, Trục và Quang ở trong hiệu khách chạy ra. Trương hỏi:

- Chúng mày đi đâu thế ?

Vĩnh nói:

- Mày quên rồi à. Mày không biết hôm nay ngày gì à ? Chúng ta vừa đến nhà mày hồi thì thằng nhỏ nói mày ốm, ốm mà đi ăn mảnh. Mày ốm thế à ?

Vĩnh ngừng lại nhìn Trương:

- Mà nó ốm thật anh em ơi. Trông mày tao sợ quá, Trương ạ.

Quang nói:

- Đưa nó về nhà đi.

Trương đáp:

- Tớ không về đâu. Hôm nay đến phiên tớ đấy có phải không? Đi đến nhà con nào đêm nay. Đi, chúng bây...

Trực nói:

- Đưa ngay nó về nhà đi. Nó mà chết ở đây thì ê cho cả lũ. Hôm nay có tờ bao. Mà tội nghiệp, chủ nhật trước nó vừa thua ba trăm. Thế thì hết tiền còn gì.

Trương rút ví kiểm lại tiền:

- Hết thì chả hết, nhưng tao đem thì không đủ. Trực thay tớ vậy, nhưng phải cho tớ đi với...không tớ chết ngay trên xe cho mà coi.

Trương cười lớn và ấn còi luôn tay. Vĩnh nói:

- Đội xếp nó phạt bây giờ.

- Cứ lại mà phạt.

Một viên đội xếp đứng ngay đấy mỉm cười nói:

- Không, đội xếp nó không phạt đâu, nhưng nó xin mời các ông đi ngay cho.

Trương nói:

- Ông này khá, biết khôi hài. Có đi chơi được thì cùng đi cho vui.

Ta lại "lấy" thằng Cồn rồi đi thì vừa.

Đến nơi, Trương mệt quá, không muốn gượng nói nữa. Từ lúc nào, chàng chỉ ngồi yên nhìn các bạn vui vẻ mà thấy mình tách riêng hẳn ra như một người đứng ngoài xem một trò diễn quen mắt và hơi buồn. Quang, Vĩnh và Trực nằm ngổn ngang cạnh khay đèn thuốc phiện nói chuyện, cười đùa với đào yếm đương lom khom tiêm thuốc. Cồn ngồi riêng một góc, lưng dựa tường, mắt lim dim, tay phải đề lên mặt trống, roi chầu cầm lỏng thảnh thờ trong hai ngón tay. Trong bọn chỉ có mình Cồn biết đánh trống trên nét mặt chàng nghiêm trang như nhận thấy rõ sự quan trọng của công việc mình.

Quang vừa hút xong một điếu nằm ngửa mặt nhìn lên trần nhà và đưa dài môi cho làn khói tỏa ngược qua mặt. Trương thấy trước là một ngày kia Quang sẽ sa ngã hẳn và lòng se lại như gặp một sự đau khổ chính thân chàng. Trương nhớ hôm ở nhà Chuyên ra, đương đi nhớ mưa gặp Quang cũng cào hàng uống cà phê, hôm ấy chàng mong sống đến cực điểm, nếu đủ các khoái lạc ở đời, sống cho chán chường để không còn ao ước gì nữa, có thể yên tâm chết không tiếc đời. Nhưng chàng không bao giờ thỏa mãn cả, không bao giờ sống cho chán chường được vì một lẽ mà đến giờ, Trương mới nhận ra là đã ngay từ lúc bắt đầu, chàng không phải là hạng người biết hưởng khoái lạc trong sự chơi bời. Chính Quang đã nói một câu mà chàng thấy rất đúng:

Ở đời có hai thứ khoái lạc, cái khoái lạc của kẻ trồng cây và cái khoái lạc của người ăn quả.

Trương không thể như Quang có được những cái vui sướng phá hoại của người ăn quả, còn cái vui sướng gây dựng của người trồng cây thì chàng không bao giờ được biết tới, vì muốn gây dựng tất phải sống như không bao giờ chết. Ăn quả không cần biết đến lúc khác, còn trồng cây sung sướng chỉ vì quên hiện tại và nghĩ đến mai sau. Nhưng mai sau của Trương là cái chết, là hư vô.

Trương nhận thấy mình là một người hấp hối cần suy nghĩ bao quát cả đời sống của mình trước khi nhắm mắt. Ngay lúc đó, thực tình chàng còn mệt mỏi chán sống hơn cả thân thể chàng. Chàng đã tới mục đích, là không sợ cái chết nữa. Giá đời chàng không có Thu! Giá Thu không yêu chàng hoặc hơn thế nữa, chàng ghét

được Thu thì thật ra hoàn toàn thoát nợ, thoát khỏi ngục đời. Ái tình của Thu đối với chàng lúc nào cũng chỉ là một sự ăn năn thương tiếc không bao giờ nguôi, thương tiếc một thứ gì đó có lẽ đẹp lắm mà chàng không bao giờ biết tới.

Ngoài cái mong chết vì chán sống, chàng lại mong chết để thoát được tình yêu của Thu. Chính chàng đã thấy sợ chàng, sợ sẽ có những hành vi rất xấu đối với Thu, đối với đời, nếu chàng còn sống ít lâu nữa. Chắc chắn chàng sẽ quấy rầy đến Thu, không thể khác được. Đó là một sự tất nhiên, một sự định số nếu chàng chưa chết ngay. Chàng còn sợ hãi hơn nữa vì chàng thấy trước rằng nếu còn sống thì không bao giờ nữa chàng là người có lỗi. Phải, từ nay "không bao giờ là người có lỗi", chàng không có tội với ai nữa, chàng hết cả trách nhiệm của một người và có lẽ hết lương tâm của một người biết hối hận. Trương ngay từ bây giờ đã thấy rõ rằng đó sẽ là sự thực, chàng sẽ trở nên như vậy. Chàng mở to hai con mắt, khắp người rờn rợn sợ hãi vì lần đầu nhận thấy rõ căn bản của tâm hồn mình, một căn bản luân khôn nạn, bấy lâu còn ẩn núp che đậy, giờ mới lộ rõ ra. Tuy vậy, Trương chỉ thấy mình sợ mình chứ không thấy sợ khinh.

Quang ngồi dậy, nhìn Trương nói:

- Thế nào chị Cúc, chị để anh Trương ngồi buồn thế à ?

Cúc vừa cười vừa nói:

- Hôm nay anh ấy làm sao ấy.

- Anh ấy ốm đấy mà. Buông màn cho anh ấy đi ngủ. Anh ấy đương cần người đấm bóp.

Chàng nói với Trương:

- Lại đây làm một điếu.

Trương lại dựa đầu vào đùi Yên, cầm lấy tẩu. Mới kéo được nửa điếu, chàng sắc thuốc phải bỏ ra, Trục nói:

- Triệu chứng yếu lắm rồi. Đi ngủ đi thôi.

Trương nói:

- Không phải vì yếu đâu. Vì tở sợ. Sợ vì độ trước lần đầu tiên hút nhiều quá, nôn oẹ rồi ốm đến mấy hôm.

- Phải đấy, mà không hút được là may. Yếu như mày mà hút vào thì chỉ vài tháng là lao ngay.

- Thế à ? Nhưng lao có chết ngay không ?

- Không chết đâu, chỉ nghèo thôi.

Vào nằm trong màn được một lúc, Trương hỏi ra ngoài:

- Trục này, có phải những anh nghiện rồi uống giấm thanh với thuốc phiện không chết không ?

Uống nhiều thì cũng chết như thường. Nhưng mày hỏi như thế để làm gì ? Muốn bắt chước thằng Chát có phải không ? Hèn nhát thì mới tự tử.

Trương kéo tay Cúc làm gối và khẽ nói với Cúc: Em cũng chết với anh nhé ?

Cúc nói:

- Chết ngay lập tức bây giờ.

- Em không sợ chết chứ ?

- Chết với anh thì em không sợ.

- Thế thì ngoan lắm...

Trương cất tiếng nói với Trục:

- Chúng mày bảo những đứa tự tử là hèn nhát à ? Láo tuốt, chỉ nói a dua thôi. Tở, tở cho là không hèn nhát cũng không can đảm. Hèn nhát thì không bao giờ tự tử được. Tự tử được hay không là ở cảnh chứ không ở người.

Vĩnh gạt:

- Thôi ngủ đi. Bàn cãi mãi.

Yên lặng một lúc lâu, Yến khẽ ngâm dài một câu sa mạc. Tiếng Trương ở trong màn đưa ra giọng nói ngái ngủ:

- Nhưng nhất định tự tử không phải là hèn nhất.

Trương ngủ thiếp đi, chàng nhìn thấy mình cứ cố nhoi lên để tránh mũi dao mà Thu đưa vào cổ mình, nhưng có một sức mạnh ghê gớm giữ chặt lấy chàng, đè nặng hai bên ngực. Mũi do đã chạm vào cổ, nhưng chàng không đau đớn gì cả, một dòng máu chảy ngang cổ xuống gáy lạnh như một dòng nước đá mới tan, Trương kêu thét lên: "Em ghét anh" và giật mình tỉnh dậy. Chàng hást mẩu chần đương đè nặng trên cổ và tay chàng chạm vào chiếc khuy bấm ở mép chần.

Chuông đồng hồ buông năm tiếng ngắn. Qua khe cửa, trời hãỵ còn tối. Trương thấy trong người mỗi mệt, nhưng có cái mỗi mệt nhẹ nhõm dễ chịu của người vừa hết sốt. Trục ngáy đều đều ở giường bên. Ngoài đưòng cái có tiếng lãn lạch cạch của một chiếc xe bò đi qua, Trương đoán là một xe rau ở ngoại ô lên chợ sớm. Lòng chàng lắng xuống và từ thời quá vãng xa xăm nổi lên một hình ảnh yêu quý của tuổi thơ trong sáng, khu vườn rau của mẹ chàng với những luống rau diếp xanh thắm, những mầm đậu hòa lan tươi non nhú lên qua làn rơm ủ. Rồi đến khi luống đậu nở hoa trắng có những bướm rất xinh ở đầu bay về...

Trương rút trong túi ra bức thư của Cự Phách để xem lại đích hôm nào phải đi Hải Phòng nhận việc.

Còn ba hôm nữa.

Nghĩ đến ngày bắt đầu phải đi làm, Trương ngao ngán thấy hết cả cái vị của một cuộc sống gương, cái nhọc nhằn của những công việc làm bắt đắc dĩ. Nhưng không đi làm chàng không có cách gì nuôi thân cả. Hơn một tháng nay hết tiền. Trương phải dọn nhà đi nơi khác, đến ở một căn gác tồi tàn ở Ngọc Hà. Quần áo, đồ đạc Trương cầm bán hết dần. Chàng khó chịu nhất là tuy không chơi bời gì nữa mà chàng lại cảm thấy mình trụy lạc, khốn khổ hơn là độ chơi bời vong mạng nhưng có nhiều tiền. Chàng phải lẩn lút tránh mặt những người bạn quen, chàng thấy mình như có tội với đời không thể đương hoàng nhìn mặt mọi người, lúc nào chàng cũng có cái cảm tưởng rằng mình là một anh khốn nạn nhất trong xã hội. Gặp người quen, Trương như thấy họ thì thảm.

"Đáng kiếp, ai bảo chơi bời vào. Hết tiền rồi lại cũng có ngày đâm ra lừa đảo. Tớ cho thì tù sớm".

Trương tưởng thế, vì chính chàng trước kia cũng đã nghĩ thế khi gặp một tay chơi đến lúc kiệt xác.

Các bạn chơi cũ, đến giờ Trương đã xa hẳn họ. Chơi bời không có thú gì, lại mang tiếng là "boóng" nên Trương đành ở nhà vậy. Người chàng vì thế cũng đỡ yếu hơn trước. Cũng có đêm mưa buồn, theo thói quen chàng khoác áo tơi ra đi tìm các bạn cũ, nhưng đến nơi chàng đứng nhìn vào một lúc, nhìn cái quang cảnh ảm áp và sáng loáng ở bên trong, rồi tự nhiên thấy chán ngán và lặng lẽ bỏ đi. Chàng lang thang hết phố nọ đến phố kia, rồi có khi rẽ vào một nhà chứa và ngủ luôn ở đấy cho đến sáng. Những lúc đó chàng thấy mình khổ sở lắm và sáng hôm sau khi ở nhà chứa bước ra, chàng tưởng còn thấy trên da mặt mình tất cả cái nhơ nhớp của một đêm trụy lạc.

Độ ấy Trương hay đến nhà Thu luôn vì chỉ đến đó chàng mới không thấy mình là một người khốn nạn nữa, lòng chàng đổi khác hẳn, thư thái đón lấy sự sống bình thường và êm ả. Chàng như đương đi trong đêm mưa được bước vào một căn phòng vừa ấm vừa sáng, và khi ở đấy ra về tới căn nhà tối tăm, chàng còn như bị

chói lòa và giữ trong mắt hết cả cái ánh sáng lung linh của ngưỡng phút ngồi cạnh Thu.

Thế mà còn hơn ba hôm nữa phải xa Thu. Chính ra sở dĩ Trương nhận lời đi làm ở Hải Phòng là chỉ cốt để xa Thu. Mới mười hôm trước đây Trương vừa sợ hãi vừa vui sướng được nghe trên xe điện mấy bà nói với nhau chuyện Thu từ chối lấy con một ông Tuần làm tham tá ở Nam Định.

Chẳng hiểu cô ấy nghĩ sao mà không bằng lòng đám ấy.

Chàng thì chàng hiểu lắm nên chàng bối rối vô cùng. Từ lúc ấy Trương quyết định xa Thu. Nhân có cụ Phách làm việc lâu năm cho một sở buôn ở Hải Phòng lại là bạn chí thiết của thân phụ chàng, nên Trương nhờ cụ Phách xin hộ việc làm.

Trương đến Trường lấy thư của Cụ Phách, gặp ngay Mỹ rủ hôm sau đi chơi chùa Thầy, có Hợp, bà Bát và cả Thu nữa với Kim, một cô bạn của Thu. Cuộc đi chơi tình cờ thành một cuộc tiễn biệt nên Trương nhận lời ngay không ngượng.

Sáng hôm sau, Trương đến sớm. Bà Bát niềm nở hỏi:

- Cậu Trương đi Hải Phòng làm việc thật đấy à? Sao cậu không học nữa?

Đưa mắt nhìn Thu, chàng mỉm cười trước khi nói cho Thu biết là chàng không thể trả lời câu ấy theo đúng sự thực được:

- Thưa cụ, cháu học mãi thấy người gầy yếu quá nên phải bỏ đi làm. Đi làm tức cũng như nghỉ vì ở sở ấy nhàn lắm.

- Tôi trông cậu độ này cũng khá hơn trước.

Thu nói:

- Đi làm có điều độ hơn chắc còn khỏe ra nữa. Cần nhất là điều độ.

Nàng nói dần vào hai tiếng "điều độ" làm như có ý khuyên Trương. Trương nhìn Thu nói:

- Ngày mai cháu đi thành ra hôm nay đi chơi lần cuối cùng...với các anh ấy.

Thu nói:

- Đây với Hải Phòng chứ xa xôi gì đâu mà nói lần cuối cùng.

Trương nói lửng nửa đùa nửa thực:

- Biết đâu đấy.

Thu nói giọng mỉa mai:

- Có lẽ Hải Phòng là đất ăn chơi, anh xuống dưới ấy vui có khi quên cả...Hà Nội.

- Quên thì chẳng đời nào quên, nhưng...

Trương bỏ lửng câu nói vì Mỹ vào giục ra xe. Tình cờ chàng được ngồi vào chỗ rất tốt vì nhìn vào chiếc gương con chàng thấy in rõ hình khuôn mặt Thu. Chàng bực tức vì mãi mãi không thấy Thu nhìn lại mình và chàng không tìm được cách nào để cho Thu biết là hai người có thể tự do nhìn nhau trong gương, Thu cứ mãi nói chuyện với Kim mãi. Xe đi khỏi ô Cầu Giấy, Thu mới nhận biết là từ lúc đó Thu không nói chuyện nữa. Hai người yên lặng nhìn nhau. Trương không thấy ngượng lắm như khi nhìn thẳng vào mắt Thu. Thỉnh thoảng chàng chớp mắt luôn mấy cái rồi nhắm mắt lại một lúc lâu như để cố giữ lại cái hình ảnh đẹp của hai con mắt Thu. Chàng hạ lông mi xuống một chút và tưởng như đó là một lời nói Thu có thể hiểu:

- Anh yêu em lắm.

Chàng thấy Thu cũng bắt chước hạ lông mi làm hiệu như có ý trả lời:

- Em đã hiểu là anh định nói với em điều gì.

Kim hỏi:

- Chị nghĩ gì mà mỉm cười vui vẻ thế?

Trương vội ngồi chếch đi một ít để không trông thấy Thu nữa.

Thu đáp:

- Em nghĩ bằng quơ đến một chuyện thú quá nhưng không thể nói ra cho ai biết được, vì chính em, em cũng không biết rõ.

Trương và Thu cùng ngạc nhiên vì thấy chóng đến nơi quá. Trong lúc đứng lại nghỉ chân ở lưng chừng núi. Kim nhắc đến tên một người bạn gái trước cùng đi chơi với nàng ở Chùa Thầy:

Giờ thì chị ấy chết rồi. Tội nghiệp chị ấy chết vì bệnh lao. Ốm đến hơn một năm khỏe ra hẳn hoi rồi lặn đùng ra chết trong một lúc không ai ngờ.

Thu cau đôi chân mày đưa mắt thật nhanh nhìn Trương. Nàng thấy Trương vẫn thản nhiên đứng vịn vào cành đại ngắm phong cảnh dưới cánh đồng. Sao Thu lo sợ thế, lo sợ hơn là chính nàng mắc bệnh lao. Nàng tự an ủi:

- Trương có bao giờ mắc bệnh lao đâu. Có thấy anh ấy ho bao giờ đâu. Vả lại lao cũng khỏi người khỏi.

Thu vẫn tự tin là có thể cứu thoát được Trương, nàng yên trí là nhờ nàng Trương bây giờ mới khá hơn trước, không chơi bời liêu lĩnh nữa. Đối với nàng, phải trải qua nhiều gian truân, ái tình mới có thể cao quý và chân thật, nếu chỉ yêu nhau một cách phẳng lặng rồi lấy nhau, biết đâu đã là yêu thực.

Yêu nhau như thế thì xoàng lắm. Vì sợ, tình yêu giảm đi, càng xoàng hơn không phải là yêu.

Vào chùa lễ xong, Kim rủ Hợp lên xem chợ Trời.

- Không biết có gì không, lần trước em chưa lên.

Hợp nói:

- Chẳng có gì cả. Lên mất công trèo khó nhọc. Các cô muốn tập thể thao thì nên đi lắm.

Thu bảo thằng bé con dẫn lối lên chợ Trời. Ra cổng chùa gặp Trương, Kim rủ:

- Anh Trương lên xem chợ không ?

- Vâng đi thì đi.

Bốn người trèo lần từng hòn đá. Lên được nửa chừng. Trương và Thu cùng ngừng lại và thấy Kim còn loay hoay với đứa bé con ở dưới xa. Tiếng Kim vắng đưa lên:

- Bé con mày dắt tao với không ngã chết.

Thu và Trương cùng cười rồi lại trèo lên. Không bảo nhau, hai người cùng gắng sức trèo thật nhanh, Trương thỉnh thoảng ngừng lại đợi Thu, chàng nghe rõ tiếng Thu thở mạnh, quay lại hỏi rất khẽ:

- Em mệt lắm, phải không ?

Thu để tay lên ngực, vừa thở vừa nói vui tươi, hai má đỏ bừng:

- Không mệt gì cả.

Hai người lại cố sức trèo. Trương đưa mắt nhìn Thu suy nghĩ. Chàng không biết quả tim mình đập mạnh vì trèo dốc hay vì cái ý tưởng vừa vụt đến. Lên gần tới nơi, Trương đứng lại vì chỗ đó khuất không nom thấy chùa, cũng không nom thấy Kim ở dưới. Chàng nghĩ:

Chắc Kim còn ở dưới xa lắm.

Thu lên tới nơi cũng đứng dừng cạnh Trương. Trương để tay lên ngực:

- Dại quá. Yếu mà trèo vội. Không khéo ngất đi mất.

Thu vụt nghĩ đến hôm họa đàn. Nàng cau đôi lông mày toan giơ hai tay ra để đỡ thì vừa lúc Trương cũng giơ tay nắm chặt lấy tay nàng và kéo nàng vào người.

Trương giữ chặt người Thu trong tay mình và thấy Thu điềm tĩnh giữa mặt đưa đôi môi ra cho chàng hôn như có ý định từ lâu. Trương ôm vòng lấy cổ Thu, dựa đầu nàng vào phiến đá. Hai tiếng rất ngắn thốt ra liền nhau:

- Em...

- Anh!

Rồi hai người yên lặng hôn nhau, mê man trong cái thú thần tiên, bờ ngõ của cái hôn trao yêu thứ nhất trên đời. Hai mắt Thu mở to, Trương thấy trong và đẹp long lanh như thu hết cả ánh sáng của vùng trời cao rộng. Thu níu mạnh lấy hai vai Trương và nàng nói mấy tiếng rất nhỏ, nhỏ quá Trương không nghe thấy, nhưng cũng đoán hiểu là nàng định nói:

Em yêu anh.

Trương nhìn rất lâu vào hai mắt Thu và đột nhiên chàng thấy đau khổ có cái cảm tưởng mình đã là người của một thế giới cách biệt và Thu như đứng bên kia đường nhìn sang, mấp máy môi thăm gọi chàng một cách tuyệt vọng.

Tiếng Kim nói nghe đã gần lắm. Trương hôn vội vàng lên tóc, lên trán, lên cổ Thu rồi theo đường cũ trèo lên cao. Thu đứng nguyên một chỗ, sửa lại mái tóc đợi Kim rồi hai người cùng lên. Trương nói: Kim đáp:

- Chúng em trèo nhanh thế nào được bằng anh.

Nàng hỏi Thu:

- Chị có ngã lần nào không ?

Thu đáp:

- Ngã có một lần thôi.

- Không việc gì chứ ?

- Không việc gì.

Kim nhìn xuống chân núi, giơ hai tay nói:

- Cao thế này, ngã là chết mất xác. Chị không việc gì là may đấy...Rõ thật đại, tự nhiên lên đây mua lấy cái sợ.

Thu nói:

- Có sợ mới có thú...

Kim nhìn cái góc gạch xây của sở đặc điền, bĩu môi:

- Bao nhiêu gian nan, mà phiền nhất là lên tới nơi không có gì cả.

Trương xen vào:

- Mà ở đời việc gì cũng vậy. Nhưng cần gì cái đó. Số trời định bắt lên thì cứ nhắm mắt lên nếu sợ thì xoàng.

- Chàng nhìn Thu và thấy Thu khẽ gật đầu tỏ ý đã hiểu nghĩa bóng của câu nói. Một lúc sau nàng mỉm cười nói với Kim:

- Có bao giờ em sợ đâu.

Xem xong chùa Thầy, cả bọn về thăm quê chồng bà Bát. Ông Bát mất đã lâu và hai ông bà chỉ sinh có một người con gái hiện lấy chồng ở làng. Khi trở về, tiện đường xe ô tô ngừng lại ở chùa Trầm.

Trời đã về chiều, Trương thấy một nỗi buồn mênh mông thấm dần vào tâm hồn. Chàng cúi đầu đi thong thả. Không khí im lặng buổi chiều vang lên những tiếng đập đá ở bên kia núi. Trương nhìn Thu và thấy nàng đi có dáng tư lự, chàng tự hỏi:

Hay là Thu hối hận chăng ? Không lẽ nào.

Còn chàng, chàng buồn vì vừa mất đi không lấy lại được nữa một thứ gì đẹp nhất ở trong đời, chàng thấy tình yêu của hai người lúc ban sáng đã tới một mực cao cực điểm và từ nay trở đi chỉ là lúc tàn dần, ánh sáng rực rỡ đã tắt và buổi chiều buồn bắt đầu về trong lòng chàng, trong đời chàng từ nay.

Tới Hà Nội, Mỹ hỏi Trương ở đâu để đưa về tận nhà, Trương vội cản, không muốn cho mọi người trông thấy căn nhà tiêu tụy của chàng.

- Anh cho tôi xuống đây thôi.

Rồi chàng chào bà Bát, và bắt tay Mỹ, Hạp:

- Thôi chào hai anh, nói là vĩnh biệt thì đúng hơn, vì mai tôi đi sớm.

Mỹ nói:

- Có gì mà vĩnh biệt. Anh cố lên chơi luôn nhé.

Trương quay lại. Chàng nhìn Thu và thông thả rất lễ phép cúi đầu chào. Thu ngồi nép mình trong góc xe, đầu nghiêng tựa vào cửa kính. Nàng mở to hai mắt, yên lặng nhìn Trương và quên cả câu đáp lại chàng.

Trương đứng lại trông theo chiếc xe đi vụt về phía Giám, bà chủ nhà bảo chàng có một Thư gửi đến đây chỉ là thư ở nhà quê. Có lẽ là bạn của Nhan chăng? Chắc Nhan hỏi Tuyển chỗ ở của mình.

Lên gác thắp đèn, chàng bóc thư ra coi mới biết là thư của ông chú hỏi xem chàng có bằng lòng lấy cô Phiên con ông Hàn Tích ở Phố Huyện không:

"Hôm nay anh về xem mặt. Hay có lẽ anh đã biết mặt rồi vì hôm cưới em cô ta cũng có đến đi phù dâu giúp."

Ngay bên cạnh có chua mấy chữ:

"Hôm ấy cô phiên mặc áo nhung lam đấy anh ạ."

Chàng nghĩ ngay đến Mai và ngồi cười một mình. Đưa mắt nhìn thoáng qua đoạn dưới chàng thoáng thấy:

"Nhà cô ta cũng khá. Ông Hàn có thể giúp anh sang Pháp..."

Đọc mấy chữ ấy, Trương ngừng lại suy nghĩ một lúc lâu rồi tắc lưỡi cau mày, vò nát bức thư vút xuống đất. Tuy cái ý tưởng lấy Phiên để khỏi đi làm cũng thoáng qua óc mà chàng vẫn thấy mấy câu sau cùng của ông chú xúc phạm đến danh dự của chàng nhiều lắm. Trương nghĩ có thể lấy Thu là một điều rất ác, rất vô nhân đạo đối với Thu, nhưng còn lấy Phiên vì nhà Phiên giàu, một việc rất thường có, thì chàng thực không tài nào làm nổi.

## PHẦN THỨ SÁU

Ăn cơm xong, Trương không ngủ trưa, ngồi nhìn mưa rơi ngoài cửa sổ và đợi giờ đi làm. Mai là Chủ Nhật và Trương định tối hôm nay đi Hà Nội thăm Thu nên chàng chỉ mong cho thời giờ chóng qua. Công việc ở sở rất nhàn, nhưng chính vì thế nên chàng thấy đời chán nản hơn đời một người đi đày. Làm như vậy để làm gì? Có nhiều khi Trương đã thấy không chịu nổi được nữa, toan bỏ việc ngay rồi muốn ra sao thì ra. Suốt một tuần chàng chỉ ngồi đợi đến thứ Bảy để lên Hà Nội, nhưng hễ đến ngày thứ Bảy chàng lại thấy việc lên thăm Thu có bao nhiêu thứ phiền nhiễu khiến chàng nản: Lên thăm là việc không nên rồi, và lên thăm còn phải về nữa. Trương sợ nhất lúc chiều Chủ Nhật từ biệt Thu về Hải Phòng. Thành thử từ lúc bắt đầu nhận việc đến nay đã gần một tháng, chàng chưa lần nào lên thăm Thu được.

Lần này thì Trương cũng chưa biết đi hay không và chàng bối rối khó chịu chỉ vì không sao nhất quyết được. Trương lầy lợm tại sao cái chết chưa đến để tình cảnh này khỏi kéo dài ra mãi. Lắm nhảm tính Trương thấy mới được mười tháng.

Độ này mình cũng không yếu lắm.

Chàng chợt nhớ đến câu của Kim lúc ở Chùa Thầy:

"Khỏe hẳn rồi lẫn đùng ra chết trong một lúc bất ngờ nhất".

Mười tháng đã qua rất nhanh. Sống vội sống vàng để khỏi phí thì giờ, Trương thấy mình chỉ phí đời mình vô ích, mua thêm bao nhiêu đau khổ ê chề cho tâm hồn.

Người ta không thể nào sống gấp được.

Nhưng dẫu sao đi nữa, Trương vẫn thấy mười tháng ấy còn dễ chịu hơn một tháng vừa qua, vì thời giờ đi rất mau. Trương tức bực đứng lên ra mặc lấy cái áo toại khoác vào người. Bỗng chàng yên lặng như tượng gỗ rồi nói mấy câu nửa tiếng Pháp nửa tiếng Nam, giọng bông đùa:

Sống gấp hay không sống gấp, đảng nào cũng tệ như đảng nào, cái cách tốt hơn hết là nhồi một viên đạn nhỏ vào trong sọ. Tạch một cái, thế là hết. Ngọt như mía lùi.

Chàng huýt sáo miệng một cách vui vẻ rồi mở cửa gọi xe lên sỏ. Nhân, một người bạn cùng buồng giấy thấy chàng vào, ngừng lên hỏi:

- Hôm nay anh đi chậm đến nửa giờ.
- Ạ nhỉ. Thế mà tôi chỉ rình đi thật sớm.

Nhân cười:

- Thế thì ạ thực. Còn tôi đã hai năm nay không bao giờ đi chậm cả.

Trương vui vẻ nói đùa:

- Thế thì lại ạ hơn.  
- Chẳng ạ gì cả. Vì tôi ngủ ngay đây, ngủ để trông kho luôn thế. Không cửa, không nhà, ngủ ở kho, ăn ở hiệu, tắm ở sông.

- Thế đến lúc chết ?

- Chết thì chôn ở nghĩa địa.

Trương ra mở két lấy sổ sách. Chàng mở ngăn kéo con đếm lại số tiền. Có ba tờ giấy một trăm mới nguyên của nhà Thành Ích ở Phố La Cầm trả sáng ngày và một trăm bốn mươi đồng giấy lẻ, Trương quay ra nói tiếp câu của Nhân:

- Tôi, tôi không thích chôn ở nghĩa địa. Xếp hàng như lính chẳng có gì thú.

Nhân cãi:

- Ở nghĩa địa đông, vui chứ. Nằm một mình giữa cánh đồng, những hôm trời mưa như thế này thì buồn chết.

Nhân cất tiếng cười lớn. Trương đột nhiên hỏi:

- Lão Daniel đến đây chưa ?

- Chưa.

- Ạ nhỉ. Hôm nay chắc lão ta đi đâu vắng.

Trương ngồi giở sổ loay hoay tính. Cả một buổi chiều chàng chỉ phải làm có hai cái tính cộng với hai tính trừ. Nếu làm xong, hết việc phải ngồi không, nên Trương viết chằng chịt các con số lên tờ giấy nghịch cho đỡ buồn. Chốc chàng lại đưa mắt nhìn đồng hồ. Nhân đương viết bật cười:

- Anh tính gì lạ lùng thế. Sáu bốn mươi hai, viết bốn mươi hai. Cứ thế mà nói mãi được. Làm phải đèn thì chết.

- Phải đèn à ?

- Chứ gì. Không đèn thì ngồi tù thay. Có thể thôi.

Trương nghĩ thầm:

Ạ quá, đến giờ mà lão Daniel chưa đến.

Chàng nhìn đồng hồ.

Bốn giờ kém mười lăm, bốn giờ đúng thì Daniel phải ra ngoài mở với ông chủ nhất.

Trương đứng dậy đi đi lại lại một lúc, ra cửa đứng nhìn rồi lại quay vào ngồi vừa tính nhẩm vừa suy nghĩ:

Bốn mươi hai, viết bốn nhớ hai, hay là viết hai nhớ bốn, đảng nào cũng thế. Một là Thu vẫn yêu mình, nếu vậy không có gì thay đổi cả. Hai là Thu không yêu mình nữa, mà mình cũng mong chờ Thu chán mình, nếu vậy Thu xoàng lắm. Mà nếu Thu xoàng thì mình hết yêu ngay, còn gì hơn nữa. Vị chi, hai với hai là bốn...rõ ràng lắm. Mình thụt két mà Thu còn yêu mới thực là yêu, Thu không yêu nữa thì càng hay. Thử xem sao. Đảng nào cũng có cái lợi.

Trương nhìn đồng hồ, lại nhìn ra cổng.

Trời mưa mãi thế này. Lão Daniel chắc trời mưa không đến. Bốn giờ kém mười lăm còn gì. Mình sợ à, còn sợ à. sợ cái gì!

Chàng không sợ, nhưng lúc đó bồn chồn không yên chỉ mong cho Daniel đến ngay, khám sổ và thu kết như mọi lần. Sao lần này ông ấy oái oăm đến chậm để chàng khổ sở như thế. Trương cúi mặt xuống, ngoáy bút thành vòng tròn to dần, lồng nhau trên tờ giấy.

Giờ ta cố thử tưởng tượng xem. Ta yêu một người con gái, người ấy...ăn cắp tiền của một cửa hiệu lấy vé tàu đi tìm mình...chắc mình vẫn yêu. Mình chỉ hết yêu khi nào cô ta phụ mình hay không dám ăn cắp tiền...Vậy Thu vẫn yêu mình. Có khi yêu mình hơn vì Thu kiêu ngạo lắm...Chẳng có gì mà sợ, chết cũng không sợ lại còn sợ một việc còn con như thế này à ?

Chàng giật mình nghe có tiếng xe ô tô đỗ và ngừng lên sung sướng vì xe ấy chính là xe của ông Daniel. Chàng thấy ông ta đi thẳng vào buồng ông chủ nhì.

Xong chắc sang đây.

Chàng vò nát tờ giấy viết nhảm vứt vào sọt giấy, ngồi lại ngay ngắn và lấy cuốn sổ ra lẩm bẩm tính.

Mình sợ quái gì ông ta mà phải vờ vĩnh thế này. Mất việc thì cần gì.

Chàng đứng lên ra cửa đợi.

Chắc gì mình đã thụt két. Phất vài nghìn về trả tiền két, từ giã họ rồi phải biết!

Chàng nghĩ đến cuộc đời sống ở Hà Nội nhiều tiền, gần Thu một hai tháng trước khi chết. Chàng nghĩ đến vẻ ngạc nhiên của tụi Vĩnh, Trục, Đắc...chàng sẽ báo thù cho họ biết tay, báo thù bằng cách tỏ ra là mình hào phóng chứ không bần tiện như họ. Trương lại lấy làm tiếc rằng Daniel còn đến sở.

Một lát sau Daniel ra, đi thẳng về phía ô tô đáng tội vàng. Thoáng thấy Trương, Daniel giơ tay làm hiệu và nói gì Trương nghe không rõ nhưng đoán là:

Tôi phải đi ra mở ngay bây giờ.

Trương đợi cho cái xe đi khuất, lắng tai nghe tiếng còi bóp ở ngoài phố nhỏ dần rồi quay trở vào nghĩ thầm:

Lỗi cả ở anh Daniel. C'est la faute à Rousseau.

Đến giờ tan sở, Trương mở két cất sổ sách. Chàng kiểm lại số tiền một lần nữa rồi có bao nhiêu bỏ cả vào túi áo trong. Trương thấy mình điềm nhiên như làm một công việc rất tầm thường, chàng thốt nghĩ đến lúc đưa thư cho Thu, lúc ấy chàng cũng không cảm động gì cả như bây giờ. Chàng nhớ lại câu:

Cô cứ bình tĩnh...không có gì đâu.

Nhưng đến ra ngoài, Trương mới bắt đầu hồi hộp thấy công việc mình vừa làm có vẻ quan trọng, thấy mình vừa phạm một tội rất lớn. Chàng đứng lại:

Nếu thế thì đem trả quách...

Nghĩ ngợi một lát, chàng lắc đầu đi thẳng.

Không can gì, đến thứ hai đem trả lại cũng được chứ sao.

Nhưng lúc nghĩ đến đây. Trương biết rằng thế nào mình cũng thụt két. Chàng lấy làm lạ rằng hai lần phạm tội rất lớn ở trong đời, lần này và lần đưa thư cho Thu, chương trình đều cảm thấy giống nhau như hệt. Chàng không muốn thụt két, nhưng biết trước thế nào cũng thụt két, cũng như khi biết trước là không nên đưa thư. Chỉ khác là lần trước có lần chút sung sướng ngấm ngấm, mà lần này chỉ thấy bút rút như đã liều một cách đại dột, vô ích.

Trương vào hiệu cơm tây thật sang, gọi thứ rượu hảo hạng uống say sưa để khỏi nghĩ ngợi lôi thôi. Lúc đương uống cà phê, trời lại đổ cơn mưa to. Trương chắc chắn là thế nào cũng đi Hà Nội, chàng thấy về nhà là một chuyện vô lý nữa.

Trời mưa như thế này mà về nhà nằm mèo khi trong túi có hơn bốn trăm bạc thì một là điên hai là ông Thánh.

Thực tình Trương không muốn đi nhưng mặc dầu vậy, việc đi đối với chàng lúc đó thành ra một việc cần thiết rồi.

Tới Hà Nội gần nửa đêm, Trương thuê xe bảo kéo về phố Thu. Trời vẫn mưa rả rích. Tới trước cửa nhà Thu, Trương bảo xe ngừng lại rồi tháo một góc áo tơi xe nhìn lên phía cửa sổ buồng Thu nằm. Chàng hồi hộp và một nỗi sung sướng ùa vào tâm hồn khi nhận thấy cửa sổ để mở, trong có ánh đèn sáng và Thu của chàng đang đứng vắn lại tóc cạnh chiếc màn tuyền rủ loe xuống như một bông huệ lớn trắng trong. Trương đoán Thu mới đi xem chớp bóng về: chàng háng giọng. Thu ngừng lại rồi quay nhìn xuống dưới phố. Trương không trông rõ mặt Thu, chỉ thấy ánh sáng tỏa ra lấp lánh thành một vùng hào quang trên tóc nàng. Trương giơ tay làm hiệu. Thu ngoái cổ nhìn vào trong rồi cũng giơ tay lên vẫy. Nàng chống hai tay tì vào má nhìn xuống một lúc lâu. Bỗng Trương thấy nàng khép hai cánh cửa lại, khép rất thông thả và khung ánh sáng từ từ thu nhỏ dần lại. Trương mỉm cười hiểu ý Thu định đuổi mình. Chàng nói thầm với Thu:

Đến ngày mai.

Trương bảo xe kéo lại cửa Đông, và đêm ấy chàng ngủ ở nhà Phương. Sáng hôm sau chàng không đến thăm Thu, chàng đợi khi ở quần ngựa về sẽ lại.

Doanh đem ô tô đưa chàng lên quần ngựa. Đã lâu lắm, giờ chàng mới trở lại. Chàng cố ý tìm xem có ai quen không và chợt thấy San và Đức đứng ở gần chỗ vào. Trương vờ không trông thấy họ, nhưng đi nghênh ngang cố ý cho họ nhìn chàng.

San kéo tay Đức nói:

- Kia, ai như thằng Trương. Giờ mà nó còn dẫn xác vào đây à ?

Đức nói:

- Hôm nay thế nào cũng có thằng chết. Sau này, hình như thằng Trương nó mới tìm được việc ở Cảng. Nó giữ két cho một hãng buôn.

Trong lúc ấy, Trương đứng cạnh Doanh nhìn ra ngoài bãi cỏ mỉm cười nói một câu tiếng Pháp:

- Hừ! Sắp sửa có sự mới lạ.

Trương rủ Doanh và Phương ra ngồi ở Bagatelle uống rượu. Trong khi chạy hai giải đầu Trương hỏi Phương định đánh con nào ở giải ba.

- Anh biểu em mấy vé.

Phương vui mừng đáp:

- Ô, thì phen này em giàu. Em chắc thế nào cũng được. Anh không biết, sáng hôm nay em ra đến hàng Trống lể và xin thẻ...

Trương ngạc nhiên:

- Xin thẻ cá ngựa ?

- Ừ, thẻ cá ngựa. Thế này nhé, nếu Thánh cho quẻ thẻ số 32, em đánh ngay con 3 với 2. nhưng lần này...

Nàng lấy ở túi ra một tờ giấy màu vàng gấp tư đưa cho Trương:

- Anh xem đây này.

- Anh xem thế quẻ nào được.

Nàng giơ tờ giấy chỉ vào một dòng:

- Trong thế này có câu: "Ngũ mà hữu liên châu". Linh ứng không.

Doanh nói:

- Linh ứng lắm vì có năm ngựa. Nhưng tôi chưa hiểu hết ý ngầm của Thánh.

Phương đưa cho Doanh xem tờ chương trình:

- Anh xem ở giải ba có con Diamant và con Saphyr, Hữu liên châu là có hai hòn ngọc, về liền nhau. Thánh bảo em đánh hai con ngựa đó, rõ ràng lắm. Vậy anh Trương cho em ít vé Pari jumelé. Mấy cái nhất con Diamant và mấy cái nhất cho con Saphyr. Còn anh, anh định đánh thế nào ?

- Để anh tính đã.

Chàng chọn bốn con ngựa khác, định sẽ mua mỗi con bốn vé và chàng đánh bao xuống dưới cả năm con.

Như thế là gần ba trăm. Mua cho Phương sáu vé Pari jumelé, cũng còn hơn trăm để lại, phòng khi thua.

Trương ngừng lên bảo Phương:

- Anh đánh Triple évent và cuộc đầu kết bốn con nhưng trong đó không có hai con của em đánh.

- Chưa hết đâu. Để xem anh được hay Thánh của em được.

- Để rồi anh xem.

Trương điềm tĩnh ngồi uống rượu và cố ý không nhìn vào vòng đua. Nghe tiếng kêu của Phương. Chàng đã đoán được là hai con Diamant và Saphyr bị bét. Chàng mỉm cười ngẫm nghĩ:

Thật là hữu liên châu...liên châu về bét, Thánh dạy đúng lắm.

Phương quay lại kéo tay Trương:

- Một con của anh về nhất rồi. Mừng đi. Anh đánh mấy vé ?

- Có bốn vé thôi. Nhưng anh đã đánh bao cả năm con ở giải tư.

Trương nghĩ được thêm mấy chục bạc không có gì khác cả, phải một là được tới bạc nghìn, hai là thua hết. Chàng giật lấy chương trình và đọc tên bảy con ngựa ở giải năm. Chàng không hiểu rõ con ngựa nào cả và cũng không muốn đánh san ra bốn con. Thấy tên con ngựa Risque tout, Trương tắc lưỡi:

- Nhất định không đánh san. Kết một con này chơi nước bạch thủ.

Chạy xong giải tư, Phương theo ra chỗ đổi vé. Thấy Trương định đánh cả vào con Risque tout, một con ngựa chưa từng ăn giải lần nào. Phương giật nảy người:

- Anh điên à ? Anh muốn tự tử sao ?

Trương quắc mắt đẩy Phương ra. Lúc soát lấy bốn vé được, chàng thấy bàn tay run run. Chàng cũng bắt đầu thấy mình liều lĩnh quá ư đại dột, và thì thế chàng tức Phương hơn.

Hay ta đánh san cả bốn con.

Nghĩ vậy nhưng đến lúc mua vé đổi, chàng quả quyết nói:

- Ông cho tôi đánh cả vào con Risque tout số năm.

Chàng cùng Phương đi về chỗ ngồi. Doanh hỏi:

- Được ăn cả ngã về không chứ!

Trương đáp:

- Risque tout.

Chàng nhắc cốc rượu uống một hơi cạn ngẫm nghĩ:

Có gì mà mình hồi hộp thế này. Thua cũng chẳng làm sao, mà được thì rồi cũng chẳng hơn gì...Ồ! Nếu thế thì mình liều làm gì. Biết thế ăn non rồi trả tiền kết có được không.

Trương lại nghĩ đến cái đời buồn tẻ một tháng nay ở Hải Phòng. Chàng đưa mắt tìm xem con ngựa nào là con ngựa số 5 để khỏi nghĩ ngợi bứt rứt mãi.

Lúc ngựa bắt đầu chạy, Trương không dám nhìn theo. Chàng vẫn tự nhủ là thua được cũng không quan hệ mấy, nhưng chàng vẫn không sao giữ được quả tim đập mạnh.

Giờ mà mình ngất đi thì buồn cười chết.

Chàng nói với Phương sang câu chuyện khác:

- Thế nào, Thánh dạy ra làm sao mà từ lúc này không thấy em đã động gì đến nữa ?

Phương không nghe chàng nói, còn mãi nhìn trong đám ngựa chạy vụt qua trước mặt về đích.

Trương nghe có tiếng ở rất xa:

- Con Teddy.

Phương quay lại:

- Đấy, em đã bảo đánh cả con Teddy nữa.

Trương thở mạnh một cái. Chàng vụt thấy trong người thư thái như vừa thoát khỏi một cái nợ. Giờ chàng mới biết chính chàng không sợ gì thua cả, có khi chàng lại mong thua cũng ngang như mong được. Có lẽ chàng sợ nhất là không thua không được. Trương nhớ lại câu nói của mình lúc này:

- Sắp sửa có sự mới lạ đây.

Lúc nói đến câu ấy, chàng nghĩ đến tình yêu của Thu đối với chàng, và sự biến đổi của tình yêu ấy trước những việc mới lạ sắp xảy ra. Mà chỉ khi chàng thua mới có nhiều sự biến đổi nhất.

Trương hỏi Phương:

- Con Risque tout về thứ mấy ?

- Về thứ bét.

Chàng cười vui vẻ:

- Ô, thế thì cũng bằng hai con "liên châu" của cô.

Trương đứng lên rủ Doanh và Phương đi về. Phương nói:

- Giá anh nghe em đánh cả con Teddy có được rồi không. Thật mất mấy nghìn bạc toi.

Trương đáp:

- Thế mà chỉ mất có hơn ba trăm thôi. Vậy hãy còn nên mừng.

Trương chợt thấy San và Đức nhìn mình nói nhỏ với nhau, chàng đoán là họ thì thảo rửa thậm chàng. Đang cười nói tự nhiên, Trương thấy cái cười của mình ngưng dần dần, sợ họ cho là thua còn cố cười gượng nên Trương nghiêm nét mặt lại và thân nhiên đi qua mặt hai người.

Về tới nhà, đợi Doanh đi rồi, Phương khẽ hỏi:

- Đàng ấy lấy tiền ở đâu ra thế ?

Trương nói:

- Em biết rồi à ?

- Không, em đoán. Bây giờ thua hết thì tính sao ?

- Ngồi tù chứ còn tính sao.

Phương nhìn trương thương hại:

- Để em cố đi vay cho anh.

- Em chắc cũng chả vay đâu được. Vả lại anh cũng không muốn thế.

Vay tiền bù vào chỗ thiếu rồi lại trở về đi làm như thường, kèm theo một món nợ không bao giờ trả được. Trương cho thế còn khổ bằng mấy ngồi tù. Anh kéo đầu Phương đặt vào vai mình âu yếm vỗ lên má Phương:

- Cám ơn em. Nhưng em không thể nào giúp anh được gì cả. Anh không trở lại đây nữa đâu vì mai kia thế nào nó cũng đến đây tìm bắt anh. Anh không trốn đâu, thế nào rồi cũng ngồi tù. Em cứ đọc báo sẽ biết tin tức về anh.

Phương khẽ hỏi:

- Anh có việc gì buồn lắm phải không ?

Trương cúi nhìn Phương:

- Ai bảo thế. Tôi chẳng thấy buồn sự gì cả. Giờ em để anh đi đàng này.
- Đi đàng nào ?
- Em hỏi làm gì ?

Phương nắm chặt lấy tay Trương, mở to hai mắt và mỉm cười nói:

- Nói thực, trước kia tôi không yêu gì mình cả đâu.
  - Ngờ gì, tôi cũng thế.
  - Nhưng giờ tôi thấy khác nhiều. Tôi thấy tôi yêu mình tề, thế có chết không.
- Trương gỡ tay ra nói:

- Thôi để anh đi.

Ra đến ngoài, chàng trở lại hỏi Phương:

- Anh hỏi thật. Em có khinh anh không ?
- Không. Chỉ thương anh thôi. Anh lạ lắm. Anh hỏi thế làm gì ?
- Không làm gì cả ?

Chàng thuê xe thẳng đến nhà Thu ngồi nói chuyện với Mỹ, chàng lấy làm lạ không thấy gương mặt gì cả, tự nhiên như không, chàng kể qua loa cho Mỹ nghe biết về cuộc sống của chàng ở Hải Phòng. Chàng vừa nói vừa nghĩ thầm:

Mai kia Mỹ biết rồi thì mình không mặt nào ngồi nói chuyện với Mỹ như thế này được.

Việc xấu đã làm rồi nhưng nếu người khác chưa biết thì hình như mình cũng chưa làm việc xấu ấy. Một lúc sau Thu ra. Nàng giật mình hỏi:

- Anh lên đây bao giờ thế ?

Thấy Thu vờ giật mình, Trương nghĩ ngay đến khung cửa sổ đêm qua. Chàng mỉm cười đáp:

- Tôi lên đây tối hôm qua, lúc mười hai giờ đêm.

Mỹ hỏi:

- Sao bây giờ anh mới lại đây ?
- Vì tôi còn chạy chỗ nọ chỗ kia, những việc lằng nhằng.

Trương vội lảng sang chuyện khác ngay vì chàng không muốn nói dối, ngày kia xem báo tất Mỹ sẽ biết.

Trong khi nói chuyện Trương có hết sức vui vẻ. Chàng thấy Thu mừng rỡ hiện ra mặt:

“Chắc Thu mừng vì thấy mình trở lại cái đời sống bình thường, ngoan ngoan...”

Chàng đứng lên từ biệt Mỹ và Thu. Ra đến ngoài nghĩ lại, Trương mới hay rằng mình đến lần này không cốt để thăm Thu vì nhớ, mà chỉ có ngầm cái ý là muốn cho Thu khi xem báo biết rõ sự thực phải phục là mình đã can đảm coi việc ấy như không.

Mỹ và Thu cùng cúi đầu nhắm đọc tờ nhật trình Hợp vừa mở ra đặt lên bàn:

Một vụ biển thủ Hãng Sellé Frères vừa có đơn kiện M. Vũ Đình Trương đã biển thủ một số tiền là bốn trăm năm mươi đồng. M. Trương mới vào làm được một tháng và trông nom về việc thu tiền cho sở. Theo cuộc điều tra, số tiền ấy, Trương đã đánh cá ngựa thua hết hôm Chủ Nhật. Hiện thủ phạm còn trốn. Nhà chức trách đã hỏi ông Doanh và bà Phương hai người đã cùng đi đánh cá ngựa với Trương hôm Chủ Nhật. Cô Phương và ông Doanh không hề biết số tiền ấy là tiền biển thủ. M. Trương trước khi vào làm ở sở đã nổi tiếng là một tay ăn chơi bốc trời ở Hà Nội.

Xem xong, Thu lùi lại, sau ngồi xuống ghế, Mỹ gấp tờ báo lại nói với Hợp:

- Chính chiều hôm thua cá ngựa, Trương có lại đây chơi. Hôm ấy, có cả Thu nữa, phải không ? Tôi thấy anh ta vẫn vui vẻ, thản nhiên như thường. Ai ngờ đâu ? Chẳng biết có trốn mãi được không ?

Hợp nói:

- Tôi, tôi sợ anh ta liều thân. Mà thế cũng phải, còn sống làm quái gì nữa... một đời vứt đi mà lỗi ở anh ta cả.

Không phải chàng ghét gì Trương, nhưng chàng nói như vậy chỉ vì ngậm sung sướng và tự cao rằng mình đã sống một đời ngay thẳng. Hợp mỉm cười nói tiếp:

- Giá tôi như Trương...

Chàng giơ tay làm hiệu uống một cốc giấm thanh thuốc phiện:

- Alle hấp! Thế là xong...Khỏi tủi nhục.

Thu đầu đón nhìn Hợp. Nàng thấy tức tối lên ghen ở cổ, nhưng không rõ là tức Hợp hay tức Trương. Tay nàng nắm chặt lấy cái ấm pha nước và nàng muốn đập mạnh cái ấm xuống nền gạch cho vỡ tan tành. Hy vọng cứu Trương của nàng thế là hết và tấm ái tình nàng biết trước là không thể rút ra được từ nay sẽ toàn những đau khổ. Thu bắt đầu thấy hối hận, và tuy không hiểu vì lẽ gì, nàng cảm thấy bao nhiêu lỗi về phần nàng chịu cả. Thu mở to mắt vì một nỗi lo sợ vừa hiện đến: Nàng thấy rõ ràng nếu không yêu Trương nữa, hay tình yêu của nàng kém bớt đi, thì thế nào cũng có tai nạn lớn xảy ra.

Thu vẫn không bỏ được cái ý muốn đập tan cái ấm. Nàng vội vàng đứng lên nói với Mỹ:

- Anh cho em xem nốt tờ báo.

Trong lúc giơ tay đón báo. Thu hất chiếc ấm rơi xuống đất vỡ tan. Nàng cúi nhìn và mỉm cười nói:

- Hú vía! Cái ấm cũ em lại ngỡ là cái ấm mới mua.

Thế là nàng đã đập được chiếc ấm cho hả tức đối với riêng nàng, mà đối với Mỹ, Hợp thì cho chiếc ấm vỡ vì sợ ý.

Thu cầm lấy tờ báo vờ xem chỗ khác, nhân lúc Mỹ và Hợp mãi nói chuyện, nàng đọc đi đọc lại đoạn nói về vụ biển thủ hình như sẽ thấy rõ được sự thực trong mấy dòng chữ vắn tắt.

Thu gấp tờ báo đưa trả Mỹ, rồi lên gác về phòng khóa cửa lại. Nàng ra phía cửa sổ, khép bớt cánh cho phòng đỡ sáng, và cái cử chỉ ấy nhắc nàng nhớ đến đêm hôm thứ Bảy lúc Trương ngừng xe nhìn lên.

- Mình phải làm gì bây giờ ?

Nhưng nàng không biết xử trí ra sao, và không biết rõ Trương ở đâu và chàng định trốn mãi hay ngồi tù. Nàng tức Trương không bảo gì cho nàng biết cả.

Nhưng anh ấy bảo thế nào được mình.

Nghĩ vậy, nàng lại tiếc rằng tình cảnh Trương không cho phép Trương gặp được nàng. Sau cùng Thu lại nghĩ Trương không muốn cho mình biết, không cần mình nữa, chứ không phải tình cảnh bắt buộc. Một lúc lâu, thu ngồi dậy chạy ra mở cửa sổ chống tay nhìn xuống đường như tìm tòi.

Phải đấy, chỉ có cách ấy, anh ấy mới gặp được mình. Chắc mấy tối trước anh ấy đến. Sao mình không nghĩ ra ngay.

Tối hôm ấy, nàng bật đèn, mở cửa sổ ngồi đợi. Nàng coi như cái tội phải ngồi tù như thế suốt mấy giờ đồng hồ, song nàng phải cố đợi và cho đó là một sự bắt buộc, một bổn phận. Quá mười giờ, Thu mệt lả không sao gượng được nữa. Nàng đóng cửa sổ một cách giận dữ, nàng tức sao Trương lại không đến, làm như chính Trương đã bảo nàng ra đợi ở cửa sổ và đã sai hẹn với nàng. Cánh cửa đóng mạnh đập vào ngón tay khiến Thu càng giận thêm. Nàng nằm gục mặt xuống gối lẩm bầm:

- Thế này mình đến hóa điên mất.

Thu ứa nước mắt khóc thốn thức rồi một lúc sau ngủ thiếp đi vì mệt quá.

Sáng hôm sau, Thu vội mặc quần áo chỉnh tề để ra đi bất kỳ đâu, chỉ có cách ấy Trương mới gặp được nàng, có lẽ Trương đương đứng nấp ở đầu phố để đợi nàng ra là đi theo. Thu không nghĩ gì đến việc biến thủ và cũng không tự hỏi xem tình yêu đối với Trương tăng hay giảm, nàng chỉ biết có một điều là không thể lùi được nữa, mãi mãi sẽ bị lôi kéo vào cuộc đời Trương, và mỗi hành vi của Trương đều liên quan đến nàng.

Xuống nhà dưới, mẹ nàng và bà Bát cũng sắp sửa ra cửa hiệu Gô Đa. Bát dắt dĩ Thu phải cùng đi và khi ngồi trên xe tay, nàng có ý thỉnh thoảng nhìn lại sau xem có thấy Trương theo hay không. Lúc ở hiệu Gô Đa về, Thu thấy trong gương có hai có hai con mắt nhìn nàng. Thu giật mình quay lại không thấy ai, nhưng linh trí của nàng bảo rằng thế nào cũng có Trương đứng đâu đấy. Biết ý, nàng đi lánh sang bên kia cầu thang và trong ngay thấy Trương đứng lẩn sau cái máy hát. Thu ngừng lại đứng yên nhìn Trương một lúc chưa biết xử trí thế nào. Bỗng nàng thấy Trương vội vã quay mặt cúi nhìn xuống tủ hàng. Thu biết là bà Bát và mẹ nàng đã gần tới.

- Về thôi con.

- Vâng, mẹ trả tiền chưa ?

Nàng theo mẹ và bà Bát ra phía cổng bên rồi thuê ba cái xe tay. Lên ngồi trên xe rồi, Thu vẫn thấy phảng phất hình ảnh hai con mắt Trương theo đuổi nhìn nàng, Thu sợ hãi về cái vẻ khác thường trong hai con mắt Trương nhìn nàng lúc nãy, hình như có một sự rất không hay sắp xảy ra. Thu có cảm tưởng rằng Trương nhìn nàng lần này là lần cuối cùng và sợ dĩ Trương trốn tránh để cố gặp mặt nàng chỉ vì một lẽ rất rõ rệt là muốn trông thấy nàng một lần nữa trước khi liêu thân.

- Có lẽ thế chăng ?

Nàng giật mình nói với mẹ:

- Chết chửa, con quên chưa mua cuốn sách dạy làm bánh. Mẹ và dì về trước. Con quay lại một tí rồi con về sau ngay.

Xuống xe trả tiền, rồi Thu chạy thẳng vào chỗ đứng lúc nãy gần cầu thang. Nàng hồi hộp nhìn ngang nhìn ngửa.

Lỡ anh ấy đi rồi.

Nàng đi lại chỗ cái máy hát và mừng rỡ thấy Trương còn đấy. Trương đưa mắt nhìn về phía sau nàng có ý tìm bà Nghị và bà Bát. Thu lắc đầu lẩm bẩm nói:

- Đi rồi.

Sợ đứng đấy gặp người quen, Thu nháy mắt làm hiệu bảo Trương theo mình lên gác. Nàng lại đứng gần cái tủ kính bày đồ chơi trẻ con, đợi Trương. Lúc ấy trên gác vắng khách mua hàng. Một lúc sau, Trương đến đứng ngay bên cạnh Thu. Hai người cùng nhìn vào trong tủ kính chăm chú ngắm nghía mấy con búp bê. Thu thấy những nỗi buồn giận Trương từ trước tan đâu cả, lòng nàng êm ả hẳn lại, chỉ còn tràn ngập tình thương một người đã khổ sở vì đã yêu mình. Nàng khẽ nói:

- Em có thể chạy đủ số tiền để trả người ta.

Trương đáp:

- Không, anh không cần tiền. Tiền làm gì bây giờ nữa.

Thu hiểu lầm ý Trương nên sợ hãi vội nói:

- Em chỉ xin anh một điều là dấu thế nào đi nữa anh cũng đừng liêu hủ thân anh đi.

- Không, anh sẽ vào tù. Anh không cần tiền, vì có tiền bây giờ cũng vô ích, chẳng nào thì việc xấu cũng đã xấu rồi.

- Sao anh lại làm việc ấy ?

Trương trả lời vấn tắt:

- Không biết.

- Anh chỉ làm em khổ. Tức cả mình.

Trương cau lông mày quay nhìn Thu và giận ứ lên cổ:

- Thế à ? Em khổ thì thôi đi.

- Anh!

- Nhưng đã bảo quên anh đi. Anh là một thằng khốn nạn. Không xứng đáng.

Có tiếng chân người bước lại gần. Trương ngừng bật. Thu chỉ vào con búp bê lớn đặt nằm trên chiếc giường gỗ:

- Hay ta mua con búp bê này, khá quá nhỉ.

Trương nói:

- Con kia xinh hơn.

Một người đàn bà dắt con đi ngang qua đấy. Khi người ấy xa rồi, Thu nói:

- Cần gì xứng đáng.

Trương lấy làm hối hận lúc này đã giận Thu. Chàng cũng không hiểu tại sao lại giận Thu một cách vô lý như thế được. Trương dịu giọng nói:

- Anh xin lỗi Thu về hết tất cả những lỗi của anh từ trước đến nay. Ngày mai anh vào tù. Nhớ em, anh ở tù được dễ chịu. Anh không cần gì cả. Cần gì...chỉ có tình yêu của em là đáng kể. Thôi anh đi...

Thu hãy còn lo sợ. Nàng mang máng thấy trách nhiệm về cả phần nàng nếu Trương liều tự vận, nên nàng muốn biết chắc cho yên tâm hẳn:

- Anh cam đoan với em...

Trương hiểu ý ngay nên vội mỉm cười nói:

- Anh xin cam đoan.

Trương toan quay đi, bỗng Thu khẽ gọi lại:

- Anh!

Trương đợi nhưng không thấy Thu nói gì. Chàng hiểu là Thu gọi lại cốt để nhìn mình một lần nữa, Thu giơ tay nắm lấy bàn tay Trương, ngập ngừng nói:

- Anh cứ tin là thế nào đi nữa em cũng vẫn...

Trương vội ngắt lời:

- Thôi em đừng nhắc đến nữa. Anh van em.

Hai người yên lặng nhìn nhau một lúc lâu rồi Trương quay đi bước vội xuống cầu thang.

Trương định mai đi chuyến ô tô ray xuống Hải Phòng nộp mình vì chàng không muốn người ta giải từ Hà Nội về Hải Phòng. Trong mấy hôm chàng đi lại chơi bời ở Hà Nội rất đường hoàng vì chàng cho rằng nếu trốn tất họ bắt được. Chàng chỉ hết sức tránh những chỗ quen thuộc xưa nay. Có lúc chàng nhìn đội xếp mỉm cười ngẫm nghĩ:

Ai bắt làm gì một người đi ở ngoài phố, tự nhiên như không, rất lương thiện. Nhưng sở dĩ mình tự nhiên được chỉ vì mình không sợ bị bắt.

Tối hôm ấy Trương định đến một nhà tắm ở gần Ga thuê buồng ngủ để mai ra Ga cho tiện. Đến đầu Phố Colomb. Trương gặp một gái giang hồ có ý muốn bắt chuyện. Chàng vội vàng rảo bước đi nhanh. Đi được một quãng, Trương quay trở lại, chàng thấy nét mặt người con gái hơi quen, nhưng không nghĩ ra được là ai người con gái nhìn chàng có vẻ ngượng ngập và một lúc mới khẽ nói:

- Cậu còn nhận ra được tôi ?

Nghe tiếng nói. Trương nhớ ngay ra là Mùi, một cô hàng xén ở cạnh nhà trọ, chàng đã quen mấy năm trước, khi chưa đỗ Tú Tài.

- Cô Mùi...

Chàng ngừng lại vì chưa biết nói với Mùi theo giọng nào, vẫn đứng đần như với cô hàng xóm cũ hay lời lẽ như với một cô gái giang hồ.

Mùi hỏi:

- Nhìn mãi, em mới nhận ra là cậu Trương ở trọ học bên nhà Cụ Giáo. Trông độ này...

Trương ngắt lời:

Độ này tôi gầy đi nhiều.

Chàng nhận thấy tiếng “em” Mùi tự xưng và biết không nên coi Mùi như cô hàng xóm ngày trước nữa.

Chẳng mấy khi gặp gỡ người cũ. Ta vào đây nói dăm ba câu chuyện. Mùi nghĩ sao ?

Trương thấy hai mắt Mùi sáng hẳn lên và chàng thoáng nhớ lại cô hàng xóm vui tươi vẫn mỉm cười với chàng mỗi lần chàng đi học về qua nhà. Nhưng lúc này chàng rủ Mùi đi chỉ vì thương hại, chỉ vì sự liên cảm tự nhiên của hai người quen biết nhau từ hồi còn ngây thơ trong sạch giờ cùng bị đời làm sa ngã, Chàng không có ý thêm muốn về vật dụng vì không hiểu tại sao bao giờ chàng cũng lánh xa những gái gặp đêm ở dọc đường, cũng người ấy nếu gặp ở trong nhà xăm hay nhà chứa thì chàng không thấy ghê tởm nữa.

Trương đi mấy bước phải ngừng lại đợi Mùi. Chàng sững sốt thấy Mùi chống một tay vào cạnh sườn đi khập khiêng, nửa người nghiêng về một bên, Trương nghĩ thầm:

Đi với một con đĩ què. Vô lý.

Chàng đã toan lấy một đồng bạc dúm vào tay Mùi rồi bỏ đi. Tuy nghĩ vậy nhưng khi nói với Mùi, giọng chàng trở nên ngọt ngào và âu yếm:

- Em làm sao thế ?

- Cái chân em phải không ? Nhiều chuyện lắm.

Hai người đi ngang qua một quãng tối. Trương thấy Mùi đi sát vào người chàng tìm chỗ tựa. Chàng giơ tay nắm lấy cánh tay Mùi:

- Cũng vì cái chân, em mới “tã” như thế này.

Trương bắt giác nghĩ thầm:

Anh cũng vậy.

Mùi kể lể:

- Mới năm ngoái, em còn làm “đăng sơ” ở Hải Phòng.

- Ở Hải Phòng ?

- Vâng ở Hải Phòng, có gì mà anh lạ.

- Không. Mai tôi đi Hải Phòng để...

- Để làm gì ?

- Để vào nằm trong nhà đá cho biết.

Mùi thích vào sườn Trương một cái:

- Đùa mãi. Để em kể cho nghe. Thế rồi em đi Sài Gòn. Em bị bệnh phù, ăn mãi gạo máy vào. Chữa khỏi thì bị lên một cái nốt bị co gân.

- Giờ còn đau không ?

- Hết đau rồi. Hồi mới bị đau chết cha chết mẹ. Giờ thì hết đau nhưng hôm nào đi nhiều thì lại thấy nhức nhối. Như hôm nay chẳng hạn.

Mùi thấy đã đến trước một hiệu Cao Lầu mà Trương vẫn diu nàng đi thẳng. Nàng đi chậm lại miệng nói:

- Em đi từ sáu giờ tối...

Nghĩa là Mùi chưa ăn gì cả. Hay ta vào đây đã.

Trương hơi ngỡ ngàng, vì chưa lần nào như lần này chàng đi với một gái đêm ăn mặc tột bần thiêu mà lại còn què chân nữa. Chàng nói cao giọng:

- Thế nào, chắc Mùi mỗi chân lấm phải không. Rõ khổ, đàn bà đi bộ không quen có khác, lê không nổi.

Nghe Trương lấm bắm đọc các món ăn. Mùi thấy nước dãi ra đầy mồm. Nàng ngượng không dám nuốt mạnh sợ Trương nghe thấy. Nàng nói:

- Độ em ở Sài Gòn, vào Chợ Lớn ăn món Ba Tàu, ngon quá.

Nói đến hai chữ “Ngon quá” nàng suýt xoa chép miệng một cái và nuốt trôi được chỗ nước dãi.

Trương no nê chỉ gấp cầm chùng, ngồi nhìn Mùi ăn một cách ngon lành.

- Em ăn nữa đi chứ ăn bao nhiêu cũng được. Độ này anh kiếm được nhiều, không ăn cũng phí.

Chàng nghiệm ra cứ mỗi lần lấy giọng âu yếm nói với Mùi một câu thì lòng chàng lại nao nao cảm động thương Mùi hơn lên một chút.

Trương vụt nghĩ ra một điều: Chàng nhìn quanh và thấy trong hiệu lúc đó bắt đầu đông khách nên bảo Mùi:

- Ta đi thôi.

Chàng đưa Mùi đến thuê một buồng chính ở cái nhà mà trước kia chàng đã đi qua một lần hôm bỏ Thu về Hà Nội. Đêm hôm ấy là đêm bắt đầu cuộc đời ăn chơi liêu lĩnh của chàng và đêm nay là đêm cuối cùng trước khi vào nhà tù.

Chàng gọi bồi lấy rượu sâm banh, vì chàng định uống cho say sưa không biết gì nữa. Chàng hỏi Mùi:

- Hồi thật, Mùi có muốn bỏ cái đời...Cái đời Mùi hiện đang sống không ?

Mùi hơi ngạc nhiên, nhưng thấy vẻ nghiêm trang của Trương nên nàng không dám giở giọng đùa.

- Muốn lắm chứ. Muốn nhưng đời nào bỏ được. Chẳng có cách gì.

- Có một cách là Mùi có tiền, có đủ tiền đi buôn bán nuôi thân.

Trương rút ví kiểm lại số tiền rồi lấy ra ba tờ giấy hai chục. Mùi chăm chú nhìn và không hiểu Trương lấy tiền làm gì, nàng không thể tin là Trương sẽ cho nàng số tiền ấy.

Trương đặt ba tờ giấy bạc hai chục vào bàn tay Mùi:

- Cho em.

Trương nhắc cốc rượu uống một hơi cạn. Mùi chưa dám cầm, cứ ngồi trừng trừng nhìn Trương. Trương nói:

- Thật đấy.

Chàng cười rồi rót cốc thứ hai uống cạn và đưa một cốc rượu khác bắt mùi uống.

Phải uống một hơi hết. Chắc Mùi thì phải quen uống rượu. Vũ nữ kia mà, uống xong nhẩy một bài...Nhưng thôi không nói đùa. Số tiền này để phần em, nhưng em phải cam đoan một điều là cấm không được buôn thứ gì khác. Phải buôn hàng xén như trước. Anh muốn thế, muốn em là một cô hàng xén.

Trương uống luôn một cốc nữa, chàng đã thấy say bâng hoàng và lúc ôm Mùi trong lòng, Trương có cái cảm tưởng là ôm cô hàng xén đã quen chàng và có lẽ đã yêu chàng từ ngày chàng còn là một cậu học trò khỏe mạnh.

- Em còn nhớ đến ngày xưa không, ngày xưa ở nhà Cụ Giáo. Có ai ngờ đâu đến bây giờ thế này.

- Có...Để đến bốn năm nay rồi.

Mùi lơ đãng trả lời vì nàng còn bận về một ý nghĩ mới hiện đến khi nhận thấy Trương thực tình tử tế với mình. Nàng bảo Trương:

- Đừng cho tiền em...nói thực với anh, đêm hôm nay là một đêm đầu tiên mà em phải đi kiếm ăn thế này, em nói có trời chứng cho em...Ngờ đâu lại gặp ngay anh...Anh đừng cho em tiền, anh cho em đi theo anh.

Trương bật lên cười:

- Theo anh à ? Không thể được. Vô lý hết sức.

Chàng ngừng lại vì thấy Mùi gục đầu vào chàng khóc thốn thức:

- Em van anh, anh cứu lấy em. Em xin thề với anh rằng em sẽ...

Trương gỡ đầu Mùi ra, nhìn Mùi ràn rụa nước mắt và chàng như thấy nét mặt méo máo và gày gò của Mùi tất cả các đau khổ của đời chàng. Mùi tiếp nói:

- Anh thương lấy em.

Trương thông thả lắc đầu. Chàng đã quá say rồi, đồ đạc trong phòng, nét mặt Mùi chàng chỉ thấy lờ mờ như qua đám sương mù, và trong lúc say chàng không có cảm giác gì rõ rệt về ngoại vật nữa, nhưng trước nỗi đau khổ thì lòng chàng lại hình như mở ra để đón lấy nhiều hơn, lắng xuống để nhận thấu rõ hơn, vang lên như sợi dây đàn căng thẳng quá. Trương nghĩ đến Thu, nghĩ đến đời chàng bắt đầu khổ từ lúc gặp Thu, nay mai sẽ kết liễu một cách khốn nạn ở nhà tù, mà như thế chỉ vì một câu nói cồng con của Chuyên, Trương nhớ đến hàm răng của Chuyên và sao chàng thấy ghét Chuyên đến thế, chàng tưởng Chuyên như một con vật độc ác nhe răng cắn nát đời chàng. Sự liên tưởng gợi chàng nghĩ đến đứa bé con cắn quả táo ngon lành hôm chàng gặp Thu đầu tiên. Hơn một năm đã qua, từ buổi chiều thu ấy đến giờ, và bao nhiêu đau khổ đã dồn dập đến.

Mùi nhìn Trương nói:

- Anh nghĩ gì thế ? Ô hay, anh cũng khóc đấy à ?

Trương để mặc cho hai dòng nước mắt chảy trên má. Chàng không giữ được nữa, muốn nói hết cả với Mùi những điều mà từ xưa tới nay chàng chưa từng nói với ai. Chàng thấy cần phải nói để cho nhẹ bớt gánh nặng, và như một tín đồ sám hối với Đức Chúa Trời, trước khi nhắm mắt, chàng cũng đem hết các tội lỗi, các nỗi đau khổ ra kể lể với Mùi.

Mùi vừa nghe vừa ngơ ngác nhìn Trương, nàng không hiểu rõ Trương định nói gì, và hiểu chàng nữa. Mùi cũng chỉ coi là những lời vu vơ của một người quá say. Lưỡi Trương lúy lại. Chàng nói chậm chạp, vừa nói vừa nghĩ ngợi, cố phân tích lòng mình để kể ra, và như thế chỉ cốt cho một mình mình nghe.

- Em theo anh sao được, vì mai anh phải vào tù. Em là một con đĩ, nhưng anh còn tệ hơn em vì anh là một thằng đi lừa...quá thế nữa...một thằng ăn cắp, nhưng ngồi tù xong là trả được nợ. Còn như đi lừa một người con gái, yêu người ta, nhưng lại muốn người ta hết sức khổ vì mình, thấy người ta khổ vì mình lại sướng ngằm trong bụng...biết mình không xứng đáng nhưng cũng cố làm cho người ta trọng mình...đau khổ vì thấy mình khốn nạn nhưng lại sung sướng mong mỗi người ấy cũng khốn nạn như mình, cái tội ấy thì không có pháp luật nào trị, vì thật ra không phải là một cái tội. Anh thấy anh thật là khả ố, hành vi của anh khốn nạn, nhưng nếu bắt phải sống trở lại thì anh sẽ làm lại đúng như thế. Em chẳng bao giờ biết Thu là ai, nên anh cũng chẳng cần giấu tên Thu với em. Nếu anh...

Trương ngừng lại, vì tuy say rượu, tuy nói với một gái giang hồ, chàng cũng thấy mấy tiếng sắp nói đến sẽ mãi mãi làm như bản cả tấm ái tình trong sạch của Thu.

- Nếu anh ngủ ngay với Thu như ngủ với Mùi, rồi thôi, mai không nghĩ đến nữa, hết yêu, như vậy có lẽ đều giả thật, thiếu gì người đều giả như thế, đều giả nhưng tội không lấy gì làm to lắm, vì hành vi ấy rất thường có. Đàng này không, anh lấy nể là yêu để đánh lừa người ta một cách khoái trá và cứ muốn kéo dài cuộc lừa

dối ậy ra mãi mãi để cho mình vui thích. Mùi có thấy thằng nào đốn mặt, khả ố như anh không ? ...Nói! Nói đi.

Mùi cau mặt vì Trương bóp vào cổ tay nàng mạnh quá. Nàng vội nói:

- Anh hay nghĩ lời thôi lắm. Yêu nhau thì chẳng kể vào đâu.

Trương cười, nhưng cười một cách yên lặng như người nhếch mép, nhe răng đùa với trẻ con:

- Phải lắm, yêu nhau, những việc khả ố vẫn khả ố ? Có phải vì yêu nhau mà thành tốt được đâu. Lại còn điều này nữa, là tớ nhận tớ khốn nạn thì không sao, chứ còn Thu, tớ bắt Thu phải rộng tớ, phải yêu tớ, không được cho đó là việc xấu. Tớ vẫn bảo với Thu rằng tớ là một thằng khốn nạn, nhưng nếu một ngày kia, và Mùi nên nhớ kỹ lấy...

Mùi quay mặt nhìn đi nơi khác vì nàng thấy hai con mắt Trương có vẻ dữ tợn làm nàng ghê sợ.

- Nếu một ngày kia mà tớ thấy Thu ghét tớ vì nhận thấy rõ cái khốn nạn của công việc làm thì thế nào tớ cũng giết Thu như thế này này...

Trương vừa cười đùa vừa đưa hai bàn tay bóp lấy cổ Mùi:

- Nếu tớ ngủ với Thu rồi thì có lẽ tớ không giết Thu nữa. Nhưng nếu chưa có gì thì tớ sẽ báo thù Thu đã làm khổ một đời và tớ sẽ giết Thu...

Chàng cười lên mấy tiếng to và chính chàng cũng ghê sợ khi nghe thấy tiếng cười của mình.

- Tớ giết Thu thế thì cũng như là tớ ngủ với Thu.

Mùi sợ hãi, tưởng như Trương sắp sửa định giết mình. Nàng cười nịnh và cố lấy giọng âu yếm nói với Trương:

- Anh ra giường nằm kéo ngồi mãi mệt.

Mùi ngồi một bên giường và giơ một cánh tay cho Trương gối. Một lúc sau, khi Trương đã ngủ, nàng sẽ kéo tay ra nhưng vẫn cứ ngồi yên không dám lên giường nằm. Có lúc nàng sợ quá toan bỏ đi và nàng nghĩ đến chuyện những người lên cơn điên gặp ai giết người nấy. Đến nửa đêm, Trương sực thức dậy và gọi nước uống. Trương đã đỡ say, giọng chàng trở nên ngọt ngào:

- Em lên đây với anh. Lúc này anh nói những gì, anh cũng không nhớ rõ. Nhức đầu quá.

Chàng sờ đến ví và hỏi Mùi:

- Anh đã đưa tiền cho em chưa ?

- Anh đưa rồi. Anh này, bây giờ em hỏi thật, mai anh vào ngồi tù thật hay nói đùa đấy ?

- Thật đấy Mùi ạ. Nhưng bây giờ anh tạm quên việc đó trong tay em. Còn em, mai em bỏ nghề này đi, trở về mở ngôi hàng xén mà kiếm ăn. Em hứa với anh rằng thế nào em cũng nghe lời anh đi.

Mùi đặt đầu vào vai Trương khẽ đáp:

- Xin vâng...Còn anh, liệu anh bị mấy tháng ?

Không biết được. Một, hai, ba, bốn tháng gì đó. Nhưng cần gì, vì chưa chắc anh còn sống đến lúc ra.

Vụt nghĩ ra một ý nghĩ hay, Trương ngồi dậy:

- Anh nhờ Mùi một việc. Nếu anh chết ở nhà tù thì Mùi làm ơn đến nhà Thu và đưa cho Thu một bức thư của anh. Giờ thì Mùi ngủ đi để anh dậy viết bức thư.

Trương ngồi cho đến sáng viết xong một bức thư rất dài, trong kể hết duyên cớ những hành vi lạ lùng của chàng đối với Thu. Viết xong bức thư, Trương thấy mình có thể nhắm mắt được yên tâm. Cái chết chắc chắn đến bấy lâu xúi dục chàng làm những việc khốn nạn lại là cái cơ để xóa bỏ hết các tội lỗi đó. Trương nói rõ hết

cả sự thực như bản trong bức thư, nhưng có cái cảm tưởng là Thu xem xong không khinh chàng, có lẽ thương chàng, yêu chàng hơn lên.

Nhưng như thế để làm gì nữa, vì mình đã chết rồi cơ mà ?

Chàng bảo Mùi:

- Em nhớ chỉ khi nào anh chết rồi mới được trao bức thư này cho Thu. Nhớ kỹ lấy và cấm không được cho ai xem bức thư.

Trương trả tiền buồng, tiền rượu, đưa thêm cho Mùi một chục bạc rồi ra Ga lấy vé về Hải Phòng.

Tới Hải Phòng thuê xe về Sở Cẩm, Trương mới bắt đầu lo sợ người ta bắt được mình. Chàng giục xe chạy thật mau. Chàng nghĩ không gì khó chịu hơn là trông thấy mặt ông Daniel, hay Cụ Phách. Thà bị mười lăm năm tù còn hơn là gặp hai người đó lúc này, hai người đã tử tế với chàng, đã tin chàng.

Tới Sở Cẩm chàng nói với người Đội Xếp rằng muốn gặp ngay ông Cẩm có một việc rất cần, rất quan trọng. Chàng mỉm cười khi thấy người Đội Xếp nhìn chàng có vẻ kính cẩn và nói mời chàng vào rất lễ phép. Trông thấy ông Cẩm, Trương nói luôn:

- Tôi đến để xin nộp mình. Tôi là Vũ Đình Trương, Thủ phạm vụ biển thủ bốn trăm đồng ở hãng Sellé Frères. Mấy hôm nay tôi cố chạy tiền để bù vào nhưng không được, vậy tôi xin vui lòng ngồi vào tù để chuộc tội.

Ông Cẩm hỏi:

- Anh dùng tiền đó làm gì ?

- Tôi đánh cá ngựa hết. Đây còn thừa bao nhiêu tôi nộp ông.

- Thích cá ngựa đến thế kia à ?

Trương vui vẻ đáp:

- Thích thì cũng chẳng thích lắm. Như ông tính, tuổi trẻ đang hăng, tôi cũng như con ngựa sắp tới đích, ai ghìm nổi.

Ông Cẩm mỉm cười vì câu ví ngộ nghĩnh.

Trương nghiệm thấy người nào cũng vậy, xem chừng họ có thiện cảm với chàng, chứ không tỏ ý khinh ghét như chàng vẫn tưởng.

Có người Đội Xếp Tây vào trình về một việc khẩn cấp. Ông Cẩm bảo Trương sang phòng bên:

- lát nữa tôi sẽ sẵn sóc tới anh.

Trương nhận thấy mình không sợ gì ngồi tù lắm. Có phần chàng lại càng thích vì có cảm tưởng rằng từ nay chàng không phải sống, không phải bận tâm nữa.

## PHẦN THỨ BẢY

Từ nhà tù ra Trương đi quanh quần mãi. Chàng có cái sung sướng ngây ngất của một người đi xa lâu năm sắp được về thăm quê nhà. Chàng ngồi xuống một chiếc ghế ở vườn hoa và tự nhủ thầm:

Sắp sửa được trông thấy mặt Thu.

Nghĩ đến đây, lòng nở ra và chàng thầm nhắc lại câu ấy hai ba lần để nhận được rõ hơn cái vui sướng của lòng mình.

Chàng ngừng nhìn trời qua những cành long não lá non và trong. Chàng thấy mình như trở lại hồi còn bé dại, lâng lâng nhẹ nhàng tưởng mình vẫn còn sống một đời ngây thơ trong sạch và bao nhiêu tội lỗi của chàng tiêu tán đi đâu mất hết. Vòm trời cao lúc đó, Trương nhận thấy thân mật, êm dịu như vòm trời ở phía sau nhà đã bao lần chàng nhìn thấy mỗi khi ra thăm vườn rau của mẹ chàng.

Sự liên tưởng gợi chàng nghĩ đến Nhan và miếng đất năm mẫu chàng đã viết giấy nhượng cho ông bà Thiêm.

Ở Hà Nội khó lòng có cách sống. Tốt hơn hết là về làng rồi lấy Nhan làm vợ. Sống yên ổn với Nhan trên đất nhà mình. Theo đuổi Thu mãi vừa khổ cho Thu vừa khổ cho mình. Nếu lần này nữa...

Trương thấy trước rằng cái đời sống túng bần của chàng ở Hà Nội rồi sẽ làm tiêu tan hết đôi chút lương tâm còn lại trong lòng chàng, và sẽ khiến chàng phạm đến những tội lỗi rất lớn một khi chàng gặp bước liều, không cần gì cả. Tuy đã bị tù tội vì thụt két, Trương vẫn còn thấy mình là một người lương thiện. Nhưng một ngày kia, không còn cách gì để sống, nếu cần đến, chàng biết là khó lòng giữ được lương thiện mãi. Trương mỉm cười loay hoay lấy mũi giày viết thành chữ xuống đất:

Biết là thế nào cũng chết mà còn phải gian xảo, ăn cắp, đi lừa để có cách sống! Ồ! Nếu đến nước ấy...Bây giờ mình lấy Nhan làm vợ thì ổn lắm, miễn là Nhan chịu lấy mình.

Chàng cúi nhìn chữ Nhan viết trên đất lắm bẫm:

Kể ra thì Nhan cũng khá xinh, dễ thương.

Trương nhận thấy lần này là lần đầu tiên chàng để cho tư lợi đi đôi với ái tình, chàng nghĩ đến hôm vò nát bức thư của ông chú khuyên chàng nên lấy Phiên vì nhà Phiên giàu.

Thực tình chàng có yêu Nhan không, chàng cũng hiểu rõ, có một điều là bốn tháng ở trong tù, không một lần nào chàng nghĩ đến Nhan cả.

Mình chỉ nghĩ đến Thu thôi, nghĩa là thiếu Thu thì đời mình khổ. Như vậy cái cần của mình không phải là có tiền của, cơm áo, sống nghèo khổ đến đâu đi nữa cũng không sao, miễn là lúc nào cũng có Thu bên cạnh.

Đã bốn tháng nay chàng không được tin tức gì về Thu cả, ở trong nhà tù, những hôm mở cửa cho người nhà vào thăm. Trương vẫn thấp thỏm mong mỗi có người gọi đến tên mình chàng sẽ vui sướng đến đâu nếu người vào thăm lại chính là Thu.

Một ý tưởng vụt đến làm Trương thấy lạnh người. Hay là Thu đã quên mình rồi chẳng? Thật ra Thu với mình chưa có gì liên lạc chắc chắn cả.

Chàng nhớ lại hôm ở Gò Đa. Hình như Thu chỉ sợ chứ không thật yêu, sợ và cố ý mong được thoát nợ chàng. Không có lý gì Thu yêu chàng cả, chàng nghĩ Thu yêu chàng quá chỉ vì chàng tưởng tượng quá ra như vậy thôi hay có lẽ Thu cũng yêu chàng tự nhiên, yêu một cách vô lý như như chàng yêu Thu vô lý bấy lâu. Trương nghĩ đến làm cách nào để thử được tình yêu của Thu:

Lấy Thu thì cố nhiên không thể được rồi. Trước kia, họa chẳng? Ừ nhỉ, đại quá, trước lấy quách Thu có phải xong không? Giờ thì chỉ còn một cách là rủ Thu đi trốn. Phải đấy, không xong thì ta sẽ về làng lấy Nhan.

Trương khoan khoái đứng lên, lấy làm thỏa mãn về các công việc sẽ xảy ra. Chàng sung sướng nghĩ đến cuộc đi trốn với Thu, đến cuộc đời sống ngoài xã hội, không có gì liên lạc với quá khứ nữa. Chàng sẽ lôi kéo Thu vào cuộc đời của chàng, hạ Thu xuống cùng một mực với mình, mất hẳn cái so lệch vẫn làm chàng bứt rứt khổ sở bao lâu.

Mai kia lên Hà Nội, chàng sẽ lại Chuyên, lại vừa để trêu chọc chơi, vừa để được yên tâm hẳn về bệnh của mình. Ở trong tù muốn được vào nằm tĩnh dưỡng ở nhà thương, Trương xin đi khám bệnh, chàng nói là mắc bệnh lao. Đốc-tờ xem xong bảo là Trương bịa cố chứ không ốm đau gì cả và đuổi Trương về nhà tù. Trương cho là họ khám sơ sài cốt cho xong chuyện, nhờ mấy tháng điều độ sống trong nhà tù. Khỏi bệnh, rủ được Thu trốn đi xa...

Thật là tuyệt! Có thể như thế được không?

Đến trước cửa hãng Sellé Frères, Trương ngừng lại nhìn và khi biết chắc chắn mọi người đều về cả rồi, chàng mới dám vào. Nhân chạy ra bắt tay:

- Hừ, lâu lắm mới gặp.

Trương mỉm cười đáp:

- Kể thì cũng khá lâu, nhất là đối với tôi. Giờ đến đây cốt vay tiền anh đi Hà Nội. Anh có gì cho tôi ăn với, đói lắm rồi.

Trương vừa nói vừa nhìn cái tủ két, chàng có cái ý muốn kỳ khôi đến gần để được sờ vào cái tủ két một lần nữa.

Nhân cười bảo Trương:

- Anh nhớ nó phải không ?

Trương xòe bàn tay khoan khoái nắm cái cạnh bàn tròn và cứng của chiếc tủ, chàng lấy tay gõ nhịp, và mỉm cười bảo Nhân:

- Thế là trả xong nợ. Bốn tháng kể cũng nhẹ.

Nhân mời Trương ra hiệu ăn và cho vay mười đồng.

Trương nói:

- Không chắc trả lại anh được.

- Không trả được thì cũng coi như biếu anh số tiền đó. Khi nào hết thì lại xuống đây. Tôi vẫn có một thân một mình, ngủ ở kho, ăn ở hiệu, tắm ở sông. Chết chôn nghĩa địa.

Yên lặng một lát, rồi Nhân buồn rầu nói tiếp:

- Đời buồn lắm. Không như đời anh đâu.

Trương từ biệt Nhân ra Ga. Chàng ngẫm nghĩ về Nhân và tự nhủ:

Anh này rồi cũng đến như mình. Chưa gặp lúc đó thôi.

Lấy vé xong, ra đến sân ga thì tàu bắt đầu chạy. Trương tìm một chỗ khuất ngồi dựa đầu vào cánh cửa định ngủ đi một giấc. Chàng kéo dây mũ quăng xuống dưới cầm cho gió khỏi bay:

Mất mũ, về Hà Nội với cái đầu trọc thì cũng khá buồn cười. Buồn cười nhất là nếu gặp Thu.

Trương lặng người đi một lúc vì cái ý nghĩ mình đã xa lắm rồi, đối với Thu chàng đã sứt xuống một bực rất thấp kém.

Nếu Thu vẫn yêu mình thì lần này mình đủ can đảm để xa Thu, khỏi lụy đến Thu. nhưng nếu Thu hắt hủi mình, khinh rẻ mình thì...

Chàng thốt ra một tiếng kêu ngạc nhiên:

- Hợp!

Hợp đứng dừng lại và khi nhận ra Trương chàng bắt giác nhìn chung quanh xem ai là người quen không. Chàng ngồi ngay xuống cạnh Trương để cạnh Trương để tránh khỏi phải nói trong tiếng:

- Anh mới ra ?

- Vừa mới ra sáng nay. Anh đi Hải Phòng làm gì thế ?

Hôm nay cả nhà xuống đón anh Thăng tôi ở Tây về chuyến tàu Compiègne.

Trương chỉ chú ý hai chữ "cả nhà".

Chắc có cả Thu trong đó.

Chàng nói với Hợp, giọng vui vẻ:

- Anh Thăng về đây à ? Thích nhỉ. Ngồi đâu thế ?

- Ngồi ở trên hạng ba.

- Thế à ? Ta lên đi. Tôi muốn gặp anh ấy.

Hợp biết mình đã lỡ lời, nhưng không thể lùi lại được nữa, đành đưa Trương sang hạng ba.

Mới bước vào trong toa, Trương đã biết là có Thu ngồi trong đám người trước mặt, nhưng đến lúc bắt tay Thăng và Mỹ, nói xong vài câu chuyện, chàng mới dám nhìn Thu.

Lúc đó Thu ngồi xoay qua cửa sổ, đôi lông mày cau lại, có vẻ mãi miết nhìn phong cảnh bên ngoài. Gió thổi hất cả tóc nàng xuống trán, xuống má. Trương bắt giác lấy tay ấn mạnh mũ xuống đầu, sợ gió bay, chàng thấy lạnh ở gáy và hai bên thái dương.

Thăng hỏi Trương:

- Hiện giờ anh làm gì ?

Trương không biết trả lời ra sao nên vờ chưa nghe lọt câu hỏi.

Mỹ đáp hộ:

- Anh ấy cũng học luật với chúng em. Nhưng anh ấy vì yếu phải nghỉ luôn.

Thăng nhìn Trương, Trương có cái cảm tưởng rằng Thăng chú ý đến gáy mình nhiều quá. Thăng nói:

- Tôi trông thấy anh ấy khỏe đấy chứ. Phải cái người trắng quá. Chắc là ít dang nắng dang gió.

Trương cúi mặt, loay hoay đan mấy ngón tay lại với nhau đặt trên đầu gối. Chàng thấy nóng bừng ở hai tai.

Hai tai mình lúc này chắc đỏ lăm. Ồ! Sao Mỹ lại nhìn mình dữ vậy. Chắc Mỹ và Hợp biết là mình đang xấu hổ về câu nói của Thăng. Thu chắc cũng nghe thấy...

Chàng đưa mắt nhìn Thu và thấy Thu vẫn mãi miết ngắm phong cảnh ở ngoài. Đôi lông mày nàng vẫn cau lại như lúc nãy. Trương thấy mình giận Thu ứ lên cổ, giận Thu chưa nhìn lại chàng qua lấy một lần nào.

Chắc Thu còn xấu hổ hơn mình, xấu hổ lây vì mình...Hừ! Rồi Thu còn chán lúc xấu hổ hơn thế.

Trương thấy không thể giữ nổi được nữa.

Chàng nhìn Mỹ, nhìn Hợp rồi nói:

- Tôi vì yếu một phần, một phần nữa vì tiền, vì chơi bời liều lĩnh. Liều gần như dại dột. Chẳng cứ gì một ai. Anh ở Pháp không biết, chứ thanh niên Việt Nam, một thanh niên lý tưởng, chưa sống đã già cõi như sắp chết, biết mình sắp chết nên không còn chống lại làm gì nữa, buông xuống tay để mặc cho trôi đến đâu thì đến. Không cưỡng lại nữa ắt là cái trụ lạc sẽ đến mau lắm.

Trương liếc nhìn Thu ngẫm nghĩ:

Trông Thu lãnh đạm khó chịu tộ. Được rồi!

Chàng nói tiếp:

- Anh nào nhiều tiền thì đâm ra chơi bời vong mạng, vẫn sáng trong đấy, vẫn được người ta kính trọng đấy, nhưng thực ra mục nát lắm rồi. Anh nào hết tiền...

Hợp nói xen vào một câu cố ý lảng sang chuyện khác, nhưng Trương cứ điềm tĩnh nói tiếp:

- Hết tiền đâm ra lừa đảo, thụt két, tù tội bị người ta khinh. Nhưng đằng nào cũng mục nát như nhau, không hơn không kém. Hoàn cảnh không làm cho người ta phấn khởi. Chẳng giấu gì anh, tôi, tôi chán lạ. Một phần vì chán, một phần cũng vì yêu nên tôi...

Chàng sẽ nhắc mũ lên để hờ ra một mảng tóc ngắn:

- Anh Thăng, anh nhìn xem đây này...

Thu bỗng níu lấy thành cửa cúi đầu nhìn ra ngoài kêu lên một tiếng.

Trương thôi nói. Mọi người hỏi dồn:

- Cái gì thế ? Cái gì thế ?

Đợi một lúc lâu. Thu mới đặt tay lên ngực mỉm cười nói:

- Em sợ quá. Em vừa thấy hai con trâu nói chọi nhau. Lần đầu tiên em được nhìn thấy...Ghê cả người!

Mọi người cùng nhìn ra ngoài. Thu nói:

- Chắc đã xa rồi.

Chỉ có một mình Trương hiểu là Thu đã bịa ra chuyện hai con trâu chọi nhau. Chàng khoan khoái đã làm cho Thu mất được vẻ lãnh đạm kiêu hãnh.

Đợi cho mọi người trở lại chỗ, Trương nói tiếp với Thăng:

- Anh nhìn xem đây này. Tôi ốm quá nên phải nghỉ học. Bị sốt rét thương hàn anh ạ. Đến lúc khỏi, tóc cứ rụng mãi, rụng nhiều quá, tôi phải bảo thợ cạo trọc đầu đi.

Trương nhận thấy Mỹ, Hợp, và Thu đều có vẻ dễ chịu, được thoát khỏi cơn sợ chàng nói với Thăng rằng chàng vừa ở tù ra.

Trương ngẫm nghĩ:

Mỹ và Hợp sợ không phải vì mình mà chỉ vì các anh ấy sợ cho các anh ấy, ngưỡng vì có một người bạn xấu...Còn Thu...nếu bây giờ ai cũng biết rõ ràng Thu đã hôn mình thì Thu còn xấu hổ đến đâu. Nếu cần phải bịa ra chuyện mười con trâu chọi nhau, chắc Thu cũng bịa.

Trương vẫn lầy lăm khó chịu rằng Thu không dám cả gan đường hoàng hỏi thăm chàng hay nhìn chàng một vài lần. Trước kia, khi đông người, Thu vẫn làm ra vẻ hững hờ với Trương để không ai nghi ngờ, nhất là bây giờ nàng phải giữ gìn hơn trước, nhưng Trương lúc đó chỉ cho là vì Thu sợ cho Thu quá, vì Thu đã xấu hổ và hối hận vì cái tình yêu đặt làm chỗ. Trương cho là Thu sợ dĩ không thèm nói với chàng một tiếng, không thèm nhìn chàng một lần là cốt tỏ cho chàng biết rằng từ nay chàng đừng nên tìm gặp nàng nữa.

Nghĩ vậy, Trương quay lại nhìn Thăng nói:

- Ngày kia, thứ Bảy đúng chín giờ đêm tôi sẽ lại thăm anh. Ta sẽ nói chuyện nhiều hơn.

Trương nhận thấy rõ vẻ lo sợ trên nét mặt Mỹ. Chàng mỉm cười nói tiếp theo:

- À, nhưng thôi để đến lúc khác. Tối thứ bảy đúng mười giờ đêm tôi mắc bận một việc rất cần, cần lắm, một việc riêng mà mấy tháng nay tôi đợi mãi. Nếu hẹn anh chín giờ thì chỉ kịp đến trước cửa nhà, đứng đợi ở ngoài rồi lại đi ngay chứ không kịp vào nói chuyện lâu la.

Trương để ý nhìn Thu thấy Thu lắng tai nghe chăm chú. Chàng ngẫm nghĩ:

Chắc Thu đã hiểu.

Chàng tưởng tượng đến lúc mọi người cũng biết Thu và chàng trốn đi. Họ đã bàn tán rầm rộ đến đâu: Một cô gái đẹp, con nhà giàu và danh giá trốn đi với chàng trai thụt két mới ở tù ra, chắc là hai anh chị yêu nhau từ lâu và anh chàng chắc có bùa mới khiến cô ã mê đến nước ấy.

Yêu nhau đến không cần gì cả, không kể đến cha mẹ, đến xã hội. Chẳng biết Thu có thể là người yêu được đến bậc ấy không? Nếu mình là con gái chắc mình có thể làm được vì phải như thế mới gọi là yêu. Giá không có sự rắc rối, cứ bằng phẳng, chưa chắc mình đã yêu Thu như thế này.

Xe lửa bắt đầu vào cầu sông Cái, Mỹ hỏi Trương:

- Anh có đồ đạc gì ở bên kia không?

Trương chưa kịp trả lời, Hợp đã nói luôn:

- Anh sang lấy đi. Sắp tới Ga rồi.

Hợp đưa tay cho Trương:

- Thôi chào anh lúc khác gặp nhau.

Trương hiểu ý là Mỹ Hợp muốn đuổi mình, sợ đến Ga có bà Nghị, bà Bát và tất cả nhà ra đón. Thu chắc còn sợ hơn Mỹ và Hợp. Trương bắt tay Thăng bỏ sang bên hạng tư.

Thu ngẫm nghĩ:

Kể ra anh ấy cũng không phải là người xấu. Chắc có duyên do gì đây mình chưa biết rõ. Anh ấy yêu mình mà dám xin mình thứ gì đâu, nhiều cơ hội anh ấy có thể lợi dụng nhưng không một lần nào anh ấy có ý khác.

Thu nghĩ đến vài người quen khác cũng đã có lần phạm những tội xấu như lừa đảo hay thụt két, nàng nhìn họ vẫn hư thường không khinh không ghét, và coi như đó là việc riêng của họ. Nhưng lần đối với Trương, sao nàng lại thấy thụt két là hệ trọng đến như thế, có thể làm giá trị con người thấp kém đi nhiều lắm. Có lẽ nàng có cái cảm tưởng ấy không phải vì Trương thụt két như mọi người thường mà vì nàng vẫn mang máng đoán thấy Trương có cái ý muốn lạ lùng làm cho nhân phẩm mình mất dần đi. Thu sung sướng nhận thấy tình yêu của Trương không phiền lụy gì đến nàng. Nàng có mất gì đâu, và Trương từ xưa đến nay lại rất kín đáo. Mỗi lần nghe người khác nhắc đến những hành vi xấu của Trương, Thu nghĩ ngay đến cái tính rất kín đáo ấy và nàng yên tâm không sợ nữa, khác nào một con ốc trước những nguy hiểm bên ngoài đã có cái vỏ để ẩn nấp được yên thân.

Thu cúi xuống xếp các thứ lật vặt vào trong giỏ mây. Nàng lắng tai nghe vì có tiếng Trương hỏi Thăng, hỏi chuyện về mấy người bạn cũ hiện còn học ở Pháp. Thu đoán Trương lại sang không phải vì mấy người bạn ấy mà chắc chỉ vì muốn ngỏ ý với nàng điều gì. Quả nhiên, Trương lúc sắp trở về bên hạng tư, còn ngừng lại bảo Thăng:

- Để đến tối thứ Bảy mười giờ, tôi sẽ lại thăm anh, ta sẽ nói chuyện...Ồ, nhưng mà quên hôm ấy tôi mắc bận, khi khác vậy.

Thu nghĩ thầm:

Hiểu từ lúc này rồi. Nhắc lại mãi.

Xe lửa tới Ga, Trương đứng lại trên toa nhìn xuống. Có cả bà Bát trong đám đông người. Mặc dầu những việc ấy xảy đến, Trương đoán chắc bà Bát vẫn còn quý chàng và sẵn lòng tha thứ cho chàng. Một mối cảm động hơi buồn làm chàng rung động khi nhìn nét mặt hiền từ của bà Bát chàng nhớ lại mẹ chàng và tưởng tượng sẽ êm ả đến đâu nếu lúc này chàng còn có một người mẹ để an ủi mình.

Nhưng thà thế còn hơn là bà cụ sống để trông thấy con như thế này.

Trương nhìn Thu và thấy Thu đương nhìn chàng, có lẽ nhìn đã lâu lắm mà chàng không biết. Bà Nghị cất tiếng gọi, Thu phải quay đi nhưng trong cái nhìn thoáng qua ấy, Trương cũng kịp nhận thấy rằng Thu yêu mình. Trương lại thấy vui trở lại và bao nhiêu nghi ngờ về Thu đều tan đi hết, chàng tưởng tượng Thu lại đẹp như thế, đẹp hơn cả những hình ảnh rất kiêu Trương vẫn gọi ra khi còn ở trong tù những lúc nhớ đến Thu.

Trương thuê xe lại nhà Phương, định ý nếu Phương dạo này khá thì sẽ vay ít tiền. Chàng mỉm cười có vẻ chế nhạo.

Vay gì! Nói là xin là đúng hơn.

Gặp một hai người quen, Trương bắt buộc dĩ phải chào họ trước. Không chào, chàng sợ họ cho mình là lẩn vì xấu hổ, mà chào họ vồn vã quá, họ lại cho mình muốn cầu thân để nhờ vả. Chào xong Trương ngóanh nhìn lại và tự nhủ rằng trong đầu người ấy thế nào cũng có một ý nghĩ về mình, một ý nghĩ không hay hóm gì. Trương bực mình lắc đầu:

Hừ cứ kệ xác họ là xong cả. Họ khinh hay không thì cần quái gì phải bận tâm.

Trương nhận thấy một việc xấu hổ có thể quên rất dễ dàng nếu chưa ai biết, vì nếu chưa ai biết, chàng có thể vẫn cứ chỉ như một người lương thiện, không phải luôn luôn bận tâm đến nó như bây giờ. Ở đây chàng là một người khốn nạn bị tù tội, nhưng nếu đi xa đến một nơi không ai quên biết chắc chàng lại sẽ cảm thấy mình là một người lương thiện, có thể ngừng đầu ngang nhiên nhìn người khác. Lạ nhất là về tội thật kết, Trương không thấy mình mảy may thẹn với lương tâm. Chàng không lúc nào bị "lương tâm cắn rứt" như người ta vẫn nói. Có lẽ việc ngửa tay xin tiền Phương chàng thấy nhục nhã, hại đến nhân phẩm hơn.

Tới nhà Phương chàng đi thẳng về buồng trong. Phương chạy ra, và khi nhận thấy Trương nàng mỉm cười vồn vã, nhưng cũng không giấu được vẻ sợ hãi lộ trên nét mặt:

- Gì mà sợ hãi thế. Anh đây chứ không phải ma hiện hình đâu.

Phương nhìn ra cửa giục Trương:

- Anh ra đây đã.

Trương ngồi xuống ghế ở buồng khách, nhìn Phương dò xét rồi hỏi:

- Có gì thế ?

- Chẳng có gì cả. Đẳng ấy ra bao giờ ? Trông khỏe hẳn ra đấy.

- Vừa ra hôm nay. Đến đây ở nhà em có được không ?

Phương lắc đầu:

- Bây giờ em ở với Nghị Hoàn. Thăng cha nó ghen dữ lắm. Nó cũng sắp về.

Trương mỉm cười:

- Thế nghĩa là em muốn đuổi anh chứ gì. Em tưởng đuổi anh dễ lắm à ?

Trương định nói vay tiền Phương ngay, nhưng nói thẳng ra ngay trong một lúc trong tự nhiên, chàng thấy rất ngượng, mặc dầu trước kia đã nhiều lần chàng giúp tiền

Phương.

Trương ngồi yên ngẫm nghĩ có lẽ phải gọi ra cho Phương từ ngõ ý muốn cho mình vay tiền.

Đột ngột chàng hỏi Phương.

- Thế nào, độ này có hay lên quần ngựa không ?

- Ít khi lên lắm.

Trương nói giọng bông đùa:

- Anh cũng thế. Vừa đúng bốn tháng không đi lần nào. Mà nói cũng đáng tội cũng hết mẹ nó cả tiền rồi.

Chàng lại dùng đúng câu mà Phương đã nói với chàng hôm chàng ở nhà quê lên Hà Nội. Chàng nhớ lại hôm ấy gắt gỏng với Phương mãi vì không gặp được Thu. Phương vẫn ngồi yên không nói gì. Trương thấy việc ngỏ lời xin tiền Phương khó khăn thế. Chàng đứng lên, lạnh lùng giơ tay bắt tay Phương:

- Thôi anh đi, chào Phương.

Phương giữ tay Trương lại:

- Đẳng ấy đừng giận em nhé. Nó ghen lắm cơ, ghen không thể tưởng tượng được. Em cũng bực mình lắm.

Nàng hạ giọng nói với Trương:

- Anh mới ra chắc cũng cần tiền.

Trương nói giọng thân nhiên:

- Ừ nếu sẵn thì cho anh vay hai chục. Anh đi thuê nhà và không quấy rầy đến em nữa. Được không ?

- Được lắm. Để em đi lấy tiền.

Phương đưa tiền cho Trương rồi lẳng lơ vui vẻ giơ một bên má cho Trương hôn.

Lúc ra đến ngoài. Trương mỉm cười chua chát ngẫm nghĩ:

Ở đâu người ta cũng không muốn dây với mình nữa. Phương lúc này vui vẻ vì nó thấy thoát được mình. Ở đâu mình cũng chỉ là cái nợ thôi.

Chàng bỗng thấy rạo rức nảy ra cái ý thèm muốn rất tầm thường được ở lại nhà Phương một đêm. Phương, một gái giang hồ mà trước kia chàng đã chán chường, nhiều khi đuổi đi không muốn cho nằm cùng giường. Bây giờ chàng muốn cũng không được nữa.

- Minh định đi đâu thế này ?

Trương cũng không biết là định đi đâu ? Thấy có gió mát ở một cái ngõ con đưa lại, chàng rẽ vào cốt ý đi ngược chiều gió cho mát. Gió lạnh dần rồi trời bắt đầu đổ mưa.

Nước mưa chảy khiến chàng ngửa ở má và nhớ lại đêm bỏ Thu về Hà Nội đi lang thang dưới mưa.

Trời nhá nhem tối. Chàng đưa mắt nhìn các căn nhà chưa lên đèn và cảm thấy với người sống buồn nản, lúc nào cũng âm thầm trong sự chờ đợi một ngày vui không bao giờ tới. Trương ngẫm nghĩ:

Không biết cái gì bắt họ sống như thế ?

Trong một nhà lò rèn tường đen ngòm, mấy người thợ xoay trần, lưng bóng láng mồ hôi đương hì hục hết sức đập mạnh vào một miếng sắt đỏ đặt trên đe. Trương tưởng thấy hiện ra trước mắt hình ảnh một cái đĩa ngục trong đó quỷ sứ đương nung sắt để kìm cặp tội nhân.

Trương ngừng lại ngẫm nghĩ, chàng thấy chàng khổ cho họ chính vì chàng đứng ở ngoài nhìn vào, có lẽ nếu là một người thợ rèn, chàng sẽ không nhận thấy cái khổ của mình nữa.

Chàng cũng vậy, chàng đau khổ chỉ vì chàng còn cố đứng lại ngoài cuộc đời trụy lạc ấy. Nếu ngang nhiên nhận lấy cuộc đời ấy, đi sâu hẳn vào nơi bùn lầy, đừng tự dối mình, đừng cày cừa nữa, có lẽ chàng sẽ sống được yên ổn như bao nhiêu người khác còn đáng thương hơn chàng nhiều. Thà nhận hẳn lấy cái xấu đường hoàng để mọi người biết rõ còn hơn là che đậy đi, lừa dối mình, và lừa dối người khác, sống chên vênh ở giữa nơi đất phẳng và vũng lầy.

Lúc nghĩ vậy, trương không ngờ rằng chàng đã đến ngày tâm hồn cũng trụy lạc rồi. Chàng không khác nào một người ở bản thú đã quen lắm, quen đến nỗi sự sạch sẽ đã bắt đầu làm cho chàng khó chịu như một vết xước.

Trương đi mãi rồi ngừng lại trước một căn nhà, cửa gỗ quét vôi trắng đã long lở. Chàng lấy tập giấy bạc của Phương vừa đưa đứt và túi quần, cài cúc cẩn thận rồi nhấc chiếc mảnh rách bước vào nhà.

Hơi nóng tỏa vào người chàng như trong một cái hầm, ngọn đèn để ở góc nhà nhỏ quá nên Trương đứng một lúc lâu mới nhìn rõ mặt những người trong nhà.

Chàng đưa tiền rồi theo một ả đi về phía buồng bên. Mồ hôi chàng ướt ra đầm lưng. Chàng nhìn thẳng trước mặt ngẫm nghĩ:

Quần áo cô ả chắc bẩn lắm.

Chàng nuốt nước bọt không biết vì ghê tởm nên lợm giọng hay vì thèm muốn cái thú nhục giục thiếu thốn đã mấy thán nay. Chàng khẽ lấy hai ngón tay nhấc cánh màn vừa bẩn vừa hôi chui vào giường. Có tiếng muỗi vo ve.

Trương giơ tay gạt cho mồ hôi khỏi chảy xuống mắt và thoáng trong một lúc, chàng thấy hiện ra trong bóng cái khung cửa sổ đầy ánh sáng của buồng Thu và chiếc màn tuyền rủ loe xuống nhưng một bông huệ lớn trắng trong.

Trương đi mãi đã mỗi chân mới tới phố Thu ở. Chàng rẽ vào một cửa hiệu cao lâu gần đây uống nước và đợi đến mười giờ. Mồ hôi ra ướt cả người chàng, chiếc áo sơ mi dán vào lưng làm chàng ngứa ngáy khó chịu, nhưng chàng không dám cởi ra cho mát vì chiếc áo đã bẩn quá, lại còn rách một miếng rộng ở bả vai.

Trương mỉm cười ngẫm nghĩ:

Mùa Hè không lợi chút nào cho tình yêu.

Chàng đến vì đã trót hẹn với Thu, nhưng đến mà không nhìn Thu một lúc trong khung cửa sổ rồi lại về, lần này Trương đã nhận ra rằng cũng hơi vô lý. Nhất là cách đây không lâu chàng đã nhìn thấy mặt Thu mà nhìn gần hơn, rõ hơn nhiều. Trương nghĩ ra cách viết một bức thư giơ lên cho Thu trông thấy rồi giắt ở chân song sắt hàng rào để Thu xuống lấy. Nghĩ được cách ấy Trương hồi hộp mở ví tìm ra một tờ giấy cũ để viết thư.

- Viết gì bây giờ ?

Chàng nhớ lại cái ý định rủ Thu trốn đi, nhưng lúc đó chàng thấy rõ ràng là Thu không có lý gì chịu đi. Lùi trước còn hơn, chàng không dám cố nài vì sợ Thu không đi chàng sẽ bị thất vọng khổ sở. Chàng cầm bút viết:

Anh muốn gặp em. Có việc cần.

Chàng nghĩ:

Phải gặp mặt Thu nói rất khéo, họa chăng mới dụ dỗ được Thu đi, mà nếu không dám ngỏ lời rủ Thu đi trốn, ta sẽ bịa ra một việc cần khác khó gì.

Chàng viết tiếp:

Sáng thứ Hai đúng mười giờ trước cửa hàng Etrier gần Gò đa.

Ngẫm nghĩ một lúc lâu Trương viết thêm:

T.B. Nếu vì có việc ngăn trở bất thần em không đến được, thì để đến tối thứ Bảy sau đúng mười giờ anh lại đến nhà em như hôm nay.

Trương mỉm cười. Chàng viết thêm câu sau định ý là thử tình yêu của Thu. Chàng để cho Thu được rộng rãi, không đến cửa hàng Etrier cũng được. Nếu Thu cứ đến, chàng sẽ biết chắc chắn là Thu còn yêu chàng tha thiết được gặp mặt và nói chuyện với chàng. Nếu Thu cũng đã thấy ngại như chàng, Thu sẽ theo cách lười nhất nghĩa là cứ việc ở nhà đợi. Yêu mà lười tức là tình yêu đã nhạt.

Ô, nhưng sao mình lẫn thản tự nhiên đâm ra nghi ngờ tình yêu của Thu.

Chàng ngờ Thu vì chính chàng đã đổi khác, không yêu Thu như trước nữa. Chính chàng, thực tình chàng không thấy trước cái thú về một cuộc gặp gỡ rất suông của hai người. Trước kia chàng chắc chắn sẽ chết nên một cử chỉ ân cần con con của Thu đối với chàng cũng quý hóa, cũng có cái huy hoàng ảo não của một thứ gì Thu rất mỏng manh nó xúi giục chàng mở hết tâm hồn mà nhận lấy ngay trước khi nó tan đi mất.

Đồng hồ cửa hiệu đã chỉ mười giờ kém năm. Trương đứng lên ra trước gương vuốt lại tóc. Chàng khó chịu thấy bộ quần áo độc nhất của chàng đã bắt đầu mất nét.

Bản thủ, rách rưới, chỉ khi nào yêu lắm, người ta mới không để ý đến.

Giờ chàng mới nhận ra rằng chàng đã lầm khi tưởng Thu sẽ yêu chàng nếu chàng thật kết vì Thu. Thu chỉ yêu hơn khi nào chàng liêu mà không để mất nhân phẩm, không thành ra bệ rạc.

Đến gần nhà Thu, chàng nhìn lên thấy cửa sổ buồng Thu vẫn đóng, nhưng ở trong buồng còn ánh đèn. Chàng đứng lấp ở sau một thân cây lớn. Đường phố lúc đó vắng tanh, phía trên có mấy căn nhà mở cửa sáng, nhưng nhà họ ở lùi vào trong lại khuất sau những chòm cây dày lá nên Trương không sợ ai để ý đến mình. Trong nhà Thu, trừ buồng Thu ra, còn thì tắt hết đèn. Mỹ hẳn là đi xem chiếu bóng, bà Nghị

và bà Bát chắc đi đâu vắng. Phía hàng rào bên này xa chỗ ở của đầy tớ. Chàng sẽ đứng khuất sau bức tường và khóm cây kia và giắt bức thư vào cái vòng sắt rồi giơ tay chào Thu đi ra đầu phố đợi Thu xuống lấy bức thư.

Trương đứng đợi như thế lâu lắm, chàng lấy làm ngạc nhiên sao Thu không xuống nhận thư. Hay là Thu chưa nhìn thấy bức thư, tưởng là chàng vẫy tay không.

- Hay là Thu vờ như không trông thấy. Không lẽ đến cầm bức thư rồi về à ?

Chàng đã tuyệt vọng vì khó lòng cánh cửa sổ lại mở ra lần thứ hai nữa. Trương đứng yên, hai tay nắm chặt lại vì tức. Thế là về không và từ nay không còn cách gì, để đưa thư cho Thu nữa.

Trương nghĩ ra một kế hay chàng cúi xuống. Tìm thấy viên gạch nhỏ.

Không biết mình có đủ can đảm ném không. Thu bực mình lắm đấy nếu thực Thu vờ không nhìn thấy bức thư. Không cho cô ả vờ nữa!

Trương giơ tay quả quyết ném, viên gạch chạm đúng ngay cánh cửa, lần này Trương mở tờ giấy ra thật to để cho Thu nhìn rõ. Trương thấy Thu gật đầu tỏ ý hiểu. Chàng quay đi ngay nhưng được một quãng, chàng trở lại đứng nấp đợi sau bức tường.

Có tiếng đế giày rất nhẹ trên đá sỏi. Trương lấy làm lạ rằng trong khi chờ đợi chàng lại thấy được cái bàn hoàng êm thú như trước kia. Mấy cành lái chen giữa chần song sắt và mấy bông hoa trắng bắt đầu rung động, một bàn tay thò ra định cầm lấy bức thư.

Trương tiến nhanh lên hai bước, chàng vội nắm lấy bàn tay Thu, đưa lên miệng và lật ngửa hôn vào trong lòng bàn tay. Một mùi thơm xông lên ấm như mùi thơm của hoa ngâu đã chín vàng. Trương hôn dần lên cổ tay và kéo Thu về phía mình nhưng chàng thấy Thu cưỡng lại. Tiếng lá xột xạt và cả khóm lái rung động vì sức co kéo của hai người. Trương ngừng nhìn mặt Thu. Sao Thu lại sợ hãi đến thế kia, trong lúc sợ hãi Trương thấy nàng đẹp lên khác thường, ánh trắng, mấy bông hoa lái trắng, hai con mắt đen, hương lái lẫn hương phấn, nước hoa. Trong rạo rục thêm muốn, ngay lúc đó, mà chỉ lúc đó thôi, chàng thấy trước là sẽ sung sướng đến cực điểm nếu được hôn vào đôi môi của Thu.

- Em Thu...

Thu cố kéo tay ra. Nàng vừa thở vừa nói:

- Anh bỏ em ra. Người nhà mà biết thì chết. Ô hay...

Trương hiểu là không nên nài ép quá. Chàng cầm lấy lá thư đặt vào tay Thu cố nén tức, lấy giọng ngọt ngào nói:

- Xin lỗi Thu.

Trương lùi lại sau bức tường. Nghĩ đến bức thư, Trương thất vọng tự bảo:

Chắc Thu không bao giờ đến.

Chàng băn khoăn mãi vì là lần đầu chàng xin mà bị cự tuyệt. Có điều an ủi chàng đôi chút là Thu có lẽ cũng muốn để chàng hôn, nhưng vì sợ người nhà trông thấy nên phải cự tuyệt đấy thôi:

"Anh bỏ em ra. Người nhà biết thì chết. Ô hay..."

Trương thầm nhắc lại câu nói. Muốn tìm cơ gì thì có, nhưng cái giọng đặc biệt của Thu khi nói hai chữ "ô hay" đủ tỏ cho Trương biết rằng Thu cũng bắt đầu đổi khác. Thu và chàng hai người đều thấy mệt mỏi về cuộc tình yêu gắng lâu quá.

Khuya lắm Trương mới về tới căn nhà tồi tàn chàng thuê ở phía sau hội chợ. Chàng mở cửa bước vào nhà không buồn thắp đèn, lần theo ánh trăng lên giường nằm. Người ở chung nhà với chàng, "họ" vẫn thức. Hai nhà cách nhau có một bức vách bằng nan dán giấy nhật trình. "Họ" là ai ? Trương chưa có dịp làm thân, chàng chỉ biết lờ mờ rằng "họ" là con một Cụ Thượng ở Huế, nay sa sút truy lạc, nghiệp

thuốc phiện và hình như kiếm ăn được nhờ ở cái nghiện của mình. Trương không muốn biết đến “họ” vì thấy “họ” giống chàng quá, khiến chàng tự nhiên sinh ngượng. Không biết tên, chàng dùng chữ “họ” để chỉ ông làng giềng yên lặng ấy.

Nằm trên chiếc giường nan đã tã, trong một gian nhà tồi tàn, Trương thấy mình bị đời bỏ quên hẳn, chàng thấy chàng nhỏ nhen không đáng kể. Chàng có xấu chàng nữa, có là một việc gì xấu chàng nữa, cũng không ai biết đến và cũng không can hệ đến ai, không can hệ đến cả chàng nữa. Kể làm gì một vết bẩn bôi thêm lên một chiếc áo đã đầy dầu mỡ.

Trương thiu thiu sắp ngủ, bỗng vắng vắng ở cạnh đưa xa tiếng hát ru con giọng Huế. Trương lắng tai nghe câu hát.

Canh khuya thấp đĩa dầu đầy, Đĩa dầu đầy không hết, nước mắt này không khô.

Trương mỉm cười ngẫm nghĩ:

Đây chắc là “họ cái”...

Chàng nằm lẩn thẩn cố tưởng tượng ra vẻ mặt và cả dáng người nữa dựa theo tiếng hát. Chàng đoán người đẹp, vào trạc ba mươi tuổi, dáng thanh thoát và đôi môi hơi dày. Tại sao đôi môi lại hơi dày ? Chàng chỉ thấy thế chứ không giãi nghĩa được. Trương ngừng đầu nằm sát cạnh bức vách nan, tìm lỗ thủng để nhìn sang xem những dự đoán của mình có đúng không. Trong thân tâm chàng có cái ngầm ý được ngắm người đàn bà mà tự nhiên chàng đem lòng yêu vì nghe giọng hát chàng thương vì biết tình cảnh rất đáng ái ngại.

Trương thấy người chồng ngồi ở cạnh khay đèn đương nạo sái, đầu gật gù có dáng tự lự. Chàng nghĩ một lúc mới tìm ra người đó hao hao giống Robert Tracy ở trên màn ảnh. Bên kia khay đèn là một người mặc âu phục sang trọng: Chắc đó là khách hàng của “họ”. Còn người vợ ngồi ghé ở bên một cái giường màn che kín phe phẩy quạt cho con.

Người vợ không xấu không đẹp, trông mặt dễ thương, nhưng sao đêm đã khuya nàng vẫn còn phấn sáp đốm dáng và mái tóc nàng vẫn mượt bóng. Trương thấy có vẻ bất thường và tự nhiên thương hại đôi vợ chồng có lẽ vì nghèo quá đã phải quên cả những liêm sỉ của một đời sống bình thường.

Tưởng tượng sau này mình cũng như “họ” ngồi kia và Thu sẽ là người đàn bà Huế!

Bất giác Trương nhớ lại hôm Thu đứng ở cửa sổ bắt chước giọng Huế hát câu ca dao về bến đò.

## PHẦN THỨ TÁM

Trương đứng lại nhìn cái biển đồng: “Bác Sĩ Trần Đình Chuyên chuyên trị bệnh đau phổi và đau tim” Bên cạnh phòng khám bệnh là bệnh viện của Chuyên mới mở. Trương cau mày tự nhủ:

Trong lúc mình thế này thì nó cứ giàu ùn lên mãi.

Trương nhìn quần áo và lấy làm bằng lòng về các nếp mới ủa xong, còn thẳng thắn.

Chuyên khó lòng biết mình nghèo khổ, mình phải tỏ ra cho Chuyên biết là mình còn sống mà sống sung sướng nữa. Xem anh ấy nghĩ sao ?

Chàng xoa tay đi đi lại lại trong phòng khách đợi đến lượt mình. Một lúc sau Chuyên ở trong phòng bên bước ra. Trương nhìn lại nhìn thẳng vào mặt Chuyên và đợi xem Chuyên sẽ ngạc nhiên như thế nào. Chàng thấy Chuyên không ngạc nhiên gì cả, gơ tay bắt tay chàng, nhe răng ân cần hỏi:

- Anh Trương lâu lắm không gặp anh. Có việc gì đấy ?

Trương ngẫm nghĩ:

- À! Thì ra nó không thèm nhớ đến nữa.

Chàng tức ứ lên cổ, hai tay bắt đầu run.

Chàng không giữ được nữa:

- Anh cười à ? Cười gì ?

Chuyên chưa nhận thấy vẻ giận dữ của Trương, giọng nói bõn thân mật:

- Lâu ngày không gặp anh, mừng thì cười chơi chứ cười gì ?

- Anh không biết tôi ốm sắp chết đến nơi à ?

Chuyên chợt nhớ ra: Phải, đã lâu lắm, Trương có khám bệnh, chàng có nói lỡ câu gì ? Chuyên dần dần nhớ lại rõ hết cả. Thấy Trương nói Trương sắp chết, chàng mừng rỡ, chàng sung sướng nữa, sung sướng thấy lời dự đoán của mình đúng với sự thực. Chuyên liếc mắt nhìn Trương, nhưng sao Trương vẫn khỏe mạnh như thường. Bán tín bán nghi, chàng bịa ra một câu nói mập mờ:

- Tôi thấy nói từ độ ấy anh chịu khó chữa lắm cơ mà ?

Trương tưởng là Chuyên biết rõ các việc chàng làm nên nói mỉa chàng:

- Vâng tôi chịu khó chữa lắm. Anh biết à ? Người ta nói đến tai anh hay là anh xem nhật trình ?

- Sao lại xem nhật trình ?

Trương nghĩ thầm:

Không, Chuyên chưa biết. Càng may.

Chàng cười vui vẻ, nói tránh đi:

- Nghĩa là nếu cứ tin đúng như lời anh nói thì tất cả đã được đọc trong nhật trình bản cáo phó về cái chết của tôi.

Chuyên co người rụt cổ cười để hờ cả lợi. Trương tử hỏi tại sao Chuyên lại có thể cười được vì một câu nói không có gì đáng buồn cười. Trương nhìn Chuyên và lúc đó chàng thấy Chuyên có vẻ "ngốc" quá, chàng đâm ra muốn cười và cất tiếng cười thật to theo Chuyên.

Bao nhiêu cái tức giận chứa chất trong lòng tự nhiên tiêu tan đi hết. Chàng thấy tức Chuyên là vô lý. Chuyên không lừa chàng, chính Chuyên là người đã bị chàng đánh lừa. Bây giờ không biết có nên cho Chuyên vào tròng một lần nữa không?

Chuyên nói:

- Đây tôi đã bảo anh đừng lo. Phải thế mới khỏi bệnh. Người ta chữa bằng ý chí nhiều hơn là bằng thuốc.

- Anh nói rất phải. Tôi cứ phải tự bảo tôi: Thế nào cũng khỏi, tất phải khỏi. Mà bây giờ thì tôi đã khỏi hẳn rồi, hay nói cho đúng sắp sửa khỏi hẳn không bao giờ đau ốm nữa.

- Anh vào đây tôi xem một lần nữa.

Chuyên nói chen vào trước khi Trương nói hết câu nên không để ý đến nghĩa bóng câu nói của Trương.

Trương bận về ý nghĩ riêng nên đi theo Chuyên như cái máy. Lúc vào chàng không có ý định để Chuyên khám bệnh. Đối với chàng bây giờ ốm nặng hơn hay khỏi hẳn chẳng vào cũng vậy. Chàng lãnh đạm, chán nản hết cả. Chàng không hiểu tại sao tình yêu Thu trước kia lại làm chàng tiếc đời và đau khổ đến như vậy. Giờ thì chàng được sống và mất hẳn tâm ái tình đó, nhưng chàng không thấy khổ lắm vì mất hẳn tình yêu của Thu và cũng không thấy vui lắm vì còn được sống ở đời.

Chuyên tắt đèn, cho máy điện chạy và nói lảm bảm mấy câu. Trương không để ý nghe vẫn theo đuổi ý nghĩ riêng: Chàng thấy sống ở đời như bị giam vào trong một cái buồng tối và chỉ muốn thoát ra khỏi. Cái tương quyền sinh đã nhiều lần hiện

ra, nhưng chàng biết không có sức để đẩy cánh cửa nặng nề ấy. Thế mà chỉ có một cái tội chết là có thể giúp chàng chuộc được hết các tội lỗi, làm ngán cái khổ phải chịu một cuộc đời không còn ý nghĩa gì nữa, cái khổ sống gượng này còn lớn gấp mấy cái khổ tiếc đời trước kia.

Tiếng Chuyên lọt vào tai chàng:

- Bây giờ anh có thể bớt lo được rồi. Nhiều hy vọng ghê lắm. Có thể nói là khỏi.

Trương mỉm cười ngậm ngùi:

Giá Chuyên bảo mình mai kia nghèo có phải hơn không ?

Tuy không tin gì lời của Chuyên, nhưng chàng vẫn không giữ được một thoáng vui thầm hiện ra trong lòng khi nghe tiếng chuyên nói bệnh chàng đã gần khỏi.

Chuyên nói bằng tiếng Pháp:

- Gần hết biến thành sẹo cả rồi.

Trương cười bước xuống đất:

- Thành sẹo. Thế trông có xấu đi nhiều không ?

Ra đến ngoài buồng giấy, Trương sực nghĩ đến cái thất vọng ban sáng, cái thất vọng đã làm chàng thấy nhói ở quả tim khi biết Thu không đến hãng Etrier. Chàng hỏi:

- Thế còn quả tim ?

Chuyên cho là Trương nhớ đến câu nói làm của chàng độ trước.

- Quả tim! Phổi khỏi thì tim cũng khỏi.

- Chắc không ?

- Cái gì chứ cái ấy là chắc lắm. Anh tin ở tôi.

Trương cầm mũ bắt tay từ biệt Chuyên.

Chàng thấy lạnh ở đầu và vội vàng đội mũ nhanh.

Quái lạ, sao Chuyên không để ý đến cái đầu cạo trọc của mình.

Cũng vừa thấy Chuyên để ý tới. Chàng nói:

- Phải đấy, mùa Hè hót thế lại mát. Theo lối Nhật Bản đấy mà.

Trương cười:

- Đấy là theo lối lynch mới đăng hay nói cho đúng theo lối tù nhà pha.

Trương nói đùa và cười thật vui vẻ, vờ như đã quên bằng việc trả tiền khám bệnh... Còn Chuyên thật tình không muốn lấy tiền của Trương nhưng chàng khó chịu rằng Trương quên không nghĩ tới.

Trương giơ tay lên xoa lại cổ áo, cố làm cho Chuyên tưởng là định lấy ví trả tiền.

Chuyên nói:

- Thôi, chỗ anh em.

Trương mỉm cười cảm ơn rồi đi ra. Khi ngang qua hiệu cao lâu trong đó chàng đã ngồi uống và phê với Quang một lần, Trương bắt giác ngừng lại nhìn vào.

Không biết bây giờ Quang làm gì ? Đã lâu lắm không gặp.

Trương buồn rầu nhận thấy rằng chỉ trừ những ngày thơ ấu sống êm đềm trong gia đình, còn thì suốt đời bao giờ chàng cũng cô độc, lúc này chàng mới biết rằng chàng không hề có một người bạn thân nào có thể an ủi được chàng. Mà như vậy lỗi ở cả chàng, không ai yêu chàng lâu chỉ vì tính chàng, chàng cũng không yêu ai được lâu bền. Tự nhiên chàng thấy tình yêu của chàng nhạt hẳn trước khi biết Chắc chắn là Thu không yêu chàng nữa.

Mình ích kỷ quá sợ phải khó chịu vì người ta không yêu mình nữa nên mình phải liệu không yêu người ta ngay từ trước.

Trương vào một hiệu cao lâu ăn cơm rồi về nhà sớm để viết nốt bức thư định đưa cho Thu hôm thứ Bảy này.

Buổi chiều nóng và oi ả. Trương kéo cái chõng ra ngồi ở sân sau đọc lại đoạn đã bắt đầu bức thư. Xem xong chàng xé nhỏ vứt đi vì không lấy làm vừa ý. Trương ngồi suy nghĩ định lại cách viết cho thật khéo, chàng thấy rất khó khăn vì bây giờ chàng không chân thật nữa, nhưng phải làm cho Thu tưởng chàng chân thật hơn trước.

Có nên viết nữa không ?

Trương thấy không nên chút nào, chàng cũng thấy không muốn lắm nữa, nhưng thôi thì chắc không thể thôi được. Yên lặng để cho Thu xa chàng, để cho Thu khinh thường chàng, còn chàng, chàng chỉ việc nhẩn nhục và chết rấp ở một chỗ nào, không thể thế được, không đời nào chàng chịu thế.

Cái ý muốn của chàng lúc đó chàng thấy nó bùng bùng ở trong người, không có lẽ phải nào ở đời làm ác được, họa chẳng chỉ có cái chết bất thành linh đến ngăn cản được chàng.

Một tiếng chim kêu nhỏ và thanh khiến Trương ngừng đầu nhìn lên cành soan tây. Chàng mỉm cười đưa mắt tìm. Đã năm sáu hôm nay, chiều nào cũng vậy, có một đàn chim khuyên bay đến cây soan tây, rồi rít kêu gọi nhau một lúc rồi lại bay đi. Nó đến đúng giờ lắm nên Trương chắc vẫn chỉ là một đàn chim và cái cây này là cái trạm kiếm ăn cuối cùng của chúng nó trước khi về tổ. Trương tự nhiên sinh ra yêu mến trong mỗi đàn chim nhỏ chiều nào cũng đem lại cho chàng một lúc vui rít, chàng tiếc rằng chúng đến vội vàng quá hình như chúng sợ trời tối. Chàng sung sướng khi nào thấy một con nấn ná ở chậm lại, chàng cố tìm để thấy con chim ấy lẹ làng bay trên các cành lá. Nhưng có tiếng gọi ở xa, con chim cuối cùng kêu lên mấy tiếng rồi cũng bay vụt đi mất. Đàn chim bay để lại trong lòng chàng một sự trống rỗng mông mênh.

Trương lại cúi xuống và bắt đầu viết nắn nót hai chữ "Em Thu" trên trang giấy. Một tràng tiếng ve kêu khàn khàn khiến Trương ngừng đầu nhìn. Có một con chim đen tựa như con chèo bẻo bay đi bay lại rồi đậu yên ở cuối cành cây. Miệng con chim nó ngậm một vật gì, Trương chưa nhìn rõ. Bỗng có một tiếng ve kêu rít lên, tiếng kêu to và gắt, nửa chừng bị ngắt cụt. Trương hiểu là con ve sầu đã bị con chim nuốt chửng. Chàng nhớ đến một bài đăng trong tạp chí khoa học nói về cái chết của con ve, tiếng kêu lên về buổi chiều mùa Thu trong mỏ một con chim thường là tiếng kêu cuối cùng, tiếng kêu thương để kết liễu đời những con ve chỉ biết ca hát rờn rã suốt mấy tháng Hè.

Trời tối dần: Trương ngừng bút vì không nhận rõ chữ mình viết trên trang giấy. Chàng ngừng nhìn con đường đất dẫn lối vào trong làng khe rào gỗ đã đổ nghiêng. Mấy người đi ngang, quần áo họ Trương thấy trắng hẳn lên trong bóng chiều mờ ờ. Tiến họ nói nghe xa như ở một thế giới khác đưa lại. Tự nhiên thấy lòng mình êm ả lạ lùng, vô cớ chàng nghiêng đầu lắng tai nghe và lẫn với tiếng những người qua đường, chàng thấy tiếng Nhan thổ thể bên tai:

Em vẫn đợi anh trong ba năm nay...

Cùng một lúc hiện ra hai con mắt đẹp hẳn lên vì sung sướng nhìn chàng sau bức giậu xương rồng, một buổi sáng mùa Thu ở quê nhà.

Trương ngồi yên như thế lâu lắm, hai ngón tay chàng cầm lỏng lẽo tờ giấy trắng trên mới có viết có hai chữ "Em Thu".

Em Thu, "Giờ mới đến lúc anh nói rõ hết mọi sự thực với em. Anh chỉ viết cho em tất cả có hai bức thư. Một bức thư đầu tiên ở Ấp và bức thư cuối cùng trước khi không bao giờ còn được trông thấy em nữa.

“Người sắp đi xa chỉ xin em trước khi đọc bức thư này sẵn lòng tha thứ cho một người đau khổ, mặc dầu người ta đau khổ, vì chính những việc tự mình gây ra đau khổ quá rồi thì người ta có nhiều hy vọng được người khác thương tha thứ cho hết các tội lỗi.

“Chắc trong hơn một năm nay em cũng không biết phong phanh rằng anh mắc bệnh ho, nhưng có một điều em không biết và không ai biết cả trừ thầy thuốc và anh...”

Viết đến đây, Trương thoáng nghĩ đến Mùi và bức thư giao cho Mùi. Chàng cố nhớ lại để viết theo đúng bức thư trước.

“Bệnh ho của anh nặng hay nhẹ, cái đó không quan hệ gì, chỉ có một điều quan hệ nhất là anh chắc chắn rằng anh sẽ chết”.

Trương gạch mạnh mấy cái dưới hai chữ “Chắc chắn” để Thu chú ý.

“Anh chắc chắn sẽ chết ngay trong lúc anh được biết chắc chắn rằng em yêu anh. Còn gì khổ cho anh hơn. Anh nghĩ không gì hơn là xa em ra. Độ ấy anh đã xa được em. Nhưng anh đã chịu bao nhiêu đau khổ để có thể xa được em và cũng từ lúc xa em là lúc anh bắt đầu “chết”.

“Vì không cần gì nữa, anh đã tự phá hủy đời anh. Anh bỏ học và có bao nhiêu tiền anh đem phung phí hết trong các cuộc vui. Anh có thích gì đâu! Nhưng không lẽ cứ chịu ngồi đấy đợi cái chết đến. Ngồi yên cũng không thể được. Anh chỉ có một thân một mình, anh không biết lấy ai để an ủi. Có em, có mình em thôi, nhưng phải xa em ra, cố làm cho em ghét anh.

“Bây giờ anh mới thấy chơi bời liêu lĩnh như vậy là vô lý, là đại dột vô vùng. Nhưng hồi đó, biết mình chắc chết nên công việc ấy tự nhiên lắm. Phải thế, không thể khác được. Chơi bời đủ mọi cách nhưng anh chỉ thấy chán nản, thấy đau khổ. Đến nỗi về sau anh lại mong cái chết đến, đến thật mau để anh khỏi chịu khổ như thế mãi. Giá mà không có em ? Không có em, anh sẽ không còn tiếc gì đời nữa, coi cái chết nhẹ như không. Nhưng tại sao vậy, bây giờ anh chưa đoán ra, tại sao em lại đến với anh hôm đó. Em yêu anh nhưng em lại cũng thương nữa, cũng có lúc anh lại thấy hy vọng trở lại vì em, nhớ em. Nhưng dầu em muốn thế nào đi nữa cũng không thể cưỡng lại số trời, chữa khỏi được một người thế nào cũng chết.

“Em Thu ơi! Tội của anh bắt đầu từ đây và xin em tha lỗi cho anh. Anh lừa dối em, anh đã lừa dối em một cách khốn nạn. Anh tự xét không còn xứng đáng với tình yêu của em nữa, nhưng anh yêu em quá yêu quá lắm nên anh không dám nói ngay sự thực cho em biết. Anh giấu em và dùng em phải, anh đã dùng em để khuây khỏa những ngày còn sống thừa anh khốn nạn đến nỗi cứ nuôi lấy tình yêu của em để được chút sung sướng vớt vát lại đôi chút ở đời cũng như trước kia anh dùng những gái nhảy, ả đào, gái giang hồ để mua vui trước khi từ giã cõi đời. Xin lỗi em, xin lỗi em Thu, người mà anh đã yêu nhất trên đời, mà anh biết chắc sẽ yêu mãi mãi đến muôn vàn năm”.

Viết đến đây, Trương nhếc mép mỉm cười, chàng chép miệng “hà” một tiếng rồi viết:

“Thu tha lỗi cho anh, anh đã khổ quá rồi. Yêu em đến như thế mà không thể sống ở đời để thờ phụng được em. Em ơi, em có biết không, viết đến đây anh thấy nước mắt cứ tràn ra, anh khóc cho tình yêu của anh với em, đáng lẽ...”

Thực tình Trương cũng thấy thốn thức khi viết mấy dòng chữ ấy, nhưng không đến nỗi nước mắt cứ tràn ra như chàng viết trong thư. Trương nhớ đến chuyện Madame Bovary và anh chàng nhân tình của bà Bovary lấy nước rửa vào bức thư giả vờ như mình đã khóc. Chàng nhớ lại khi đọc đến đoạn ấy hồi đó Trương còn đi học chàng rất đỗi ghê sợ cho lòng quý quyết của đời người và thấy rùng rợn

ngượng giùm cho sự giả dối của anh chàng. Trương nghĩ nếu rỏ nước ngay vào câu này một cách rõ ràng quá Thu tinh ý tất cả sẽ cho chàng đã định tâm, đây không phải nước mắt mà chỉ là nước lã hay nước bọt. Thu sẽ sinh nghi và việc của chàng sẽ hồng mắt. Lát nữa ở một câu khác chàng sẽ rỏ mấy giọt nước, như thế tự nhiên hơn. Trương viết tiếp:

“Nhắc lại làm gì nữa thêm đau lòng. Nhắc lại làm gì nữa những cái sướng của anh khi được gần em, cả hôm ở Chùa Thầy nữa, em còn nhớ không, em Thu. Nhưng rồi anh phải xa em, phải xuống Hải Phòng tìm việc làm. Anh nghĩ không sống được bao lâu nên việc làm đối với anh nặng nhọc quá. Lúc nào anh chỉ muốn được gần em, được chết bên em. Thế là xảy ra việc đáng tiếc ấy. Đáng tiếc đến bây giờ chứ độ ấy anh cần gì. Được, anh sẽ trả tiền cho họ, lên Hà Nội với em. Thua, anh sẽ chịu ngồi tù và đợi cái chết đến. Nếu em ghét anh ư? Càng hay, vì anh chỉ mong thế để em khỏi đau khổ khi biết tin anh chết. Nhưng anh biết rằng em vẫn yêu anh. Thế mà bây giờ...anh vẫn hãy còn sống, có lẽ sống lâu như mọi người khác. Thầy Thuốc đã bảo anh biết rằng bệnh anh tự nhiên khỏi hẳn. Chính Thầy Thuốc cũng không ngờ, không hiểu tại sao lại có sự lạ lùng ấy. Vì anh khỏi hẳn nên mới có bức thư này gửi cho em...”

Trương ngừng lại, chàng nghĩ thầm rằng Thu đọc đến đây chắc hoảng hốt tưởng mình sẽ lấy Thu làm vợ. Không thể thế được, cái đó đã cố nhiên rồi như trong thân tâm chàng cũng không thấy thích lắm. Suốt đời ở bên Thu, lúc nào cũng gắng sức để có xứng đáng với tình yêu của Thu, gắng sức yêu, cố mà yêu, để cho khỏi thẹn với tâm ái tình cao quý, vẫn định ninh từ trước đến giờ. Trương thấy trước rằng một đời sống như thế sẽ khó khăn quá, chật vật quá.

Trương đọc lại bức thư từ đầu, chàng ngạc nhiên thấy bức thư đúng như hết sự thực tuy không một lúc nào chàng thấy mình thành thực cả.

Bên cạnh có tiếng hát ru con từng đoạn đứt khúc, rời rạc. Trương vừa lắng tai nghe vừa viết:

“Bây giờ anh khỏi hẳn rồi, nhưng anh tự xét không còn xứng đáng với em nữa. Em đừng cãi. Anh thấy thế lắm, đó là một điều nhất định rồi. Em ở trên cao, như một nàng tiên trong sạch đứng trong vầng ánh sáng không vẩn chút bụi. Còn anh? Nói làm gì nữa Anh đã sa ngã xuống vũng bùn lầy đen tối, nhem nhuốc, anh khỏi rồi, không sợ chết nữa, nhưng bây giờ chỉ có cách chết, có một cách hủy thân đi mới thực sự là biết yêu em, biết tự trọng, biết quý em. Đã có lúc, có nhiều lần anh nghĩ đến kế ấy nhưng anh thấy rõ hèn nhát quá.”

Trương lại mỉm cười khi hạ bút viết hai chữ “hèn nhát” vì chính chàng hèn nhát nên mới kinh sợ không dám thi hành kế đó. Trương không hiểu anh chàng nào đã cho tự tử là hèn nhát, anh chàng ấy không hiểu một tý gì về tâm lý.

Thử cho anh ấy một trường hợp cần đến tự tử anh ấy biết thân.

Trương để ý nghĩ loanh quanh:

Các nhà luân lý học ở nhà trường dạy người ta, tự tử là hèn nhát, để mong người ta đừng tự tử, thực là những anh chàng ngốc. Cứ bảo người ta tự tử là anh hùng cũng chẳng ai muốn anh hùng làm gì, mà cũng chẳng một người nào tự tử chỉ vì sợ mình là hèn nhát cả.

Trương viết tiếp:

“Em Thu, chỉ là một cách là đi xa. Anh sẽ đi thật xa không cho em biết ở đâu, và thế không bao giờ trông thấy mặt em nữa. Xin em quên anh đi: thật yêu thương anh thì chỉ còn một cách ấy là hơn cả.

Cái vui ở đời anh có lẽ không bao lâu nữa, ở chốn xa xôi, anh được tin em lập gia đình.”

Nghĩ đến việc dự định, Trương rùng rình trừng trừng nhìn ngọn đèn hoa kỳ. Chàng thấy trước mắt lóe ra từng vòng tròn ánh sáng xanh đỏ.

“Anh được biết em sung sướng. Anh không ao ước gì hơn nữa. Không được hạnh phúc lấy em làm vợ thì anh xin em cái quyền yêu em như thế vậy. Xin em đừng buồn phiền vì sự thực thế nào em đã biết. Em nên biết nhìn rõ sự thực, em đừng liêu. Không phải là không yêu nhau đâu...chính thế mới là yêu, thực là biết yêu nhau. Em nghe anh đấy. Anh yêu em đến như thế nào em đã biết rồi, anh dựa vào để tự cho mình có quyền đối với em, bắt em phải nghe theo.

“Anh sửa soạn cả rồi. Độ ít bữa nữa, anh sẽ đi. Trước khi đi, anh chỉ xin em ban cho anh một điều, như ban cho một người hấp hối chết. Trước khi không bao giờ còn được mặt nhau nữa, anh muốn gặp em lần cuối cùng, được trông thấy em, được nói chuyện với em. Hoặc...”

Trương ngừng lại ngẫm nghĩ:

Chỗ này phải khéo lắm mới được.

“...Về chơi chùa Láng hoặc nếu sợ gặp người quen thì ta đi đến cảnh nào xa hơn, hoặc vào một hiệu cà phê nào nói chuyện, tùy liệu sau, nhưng gặp nhau ở một cảnh đẹp, ngoài ánh sáng mặt trời có lẽ thích hơn”.

Trương định tâm nếu Thu nhận lời chàng sẽ dùng tiền còn lại, thuê ô tô đưa Thu về mạn Đông Triều. Tại sao mạn Đông Triều, chàng cũng không rõ. Chàng nhớ lại đã lâu lắm chàng có đi qua đấy một lần và từ đó không bao giờ trở lại nữa. Miền ấy đối với chàng có vẻ một miền xa xôi để chàng quên hết những chuyện cũ, quên hết trong tay Thu trước khi từ giã cõi đời. Đi qua bến đò Đông Triều, nước trong và phẳng, nhìn về phía xa có một dãy đồi chạy dài theo ven sông. Trên đồi có một rừng thông rất rộng mà có lẽ khách du lịch Hà Nội ít người đã đặt chân tới.

Trong bức thư Trương có ý một cách rất mập mờ về chỗ đi chơi để Thu không nghi ngờ là chàng định tâm sửa soạn từ trước. Chắc chắn là thế nào Thu cũng nhận lời, dẫu Thu không còn yêu chàng nữa.

Còn gì hơn ? Chỉ một lần này thôi là thoát khỏi hẳn cái anh chàng kỳ quặc và bận bịu ấy. Ta liệu tỏ rất khéo cho Thu biết rằng nếu Thu từ chối, Thu sẽ bị ta quấy rầy một cách khó chịu vô cùng. Thu cũng không sợ ta xúc phạm đến vì một là từ trước đến nay ta vẫn rất kính trọng Thu, hai là đi chơi ở một nơi như Chùa Láng chẳng hạn, thì còn có gì sợ hãi, cho dẫu Thu vẫn nghi là ta có tà tâm.

Chàng viết tiếp:

“Hôm sau anh sẽ đợi em trả lời. Không khó gì cả. Tối mai đúng chín giờ anh sẽ đến nhì cửa buồng em. Nếu đóng cả hai cánh là em từ chối. Nếu em nhận lời thì em đóng một bên cánh cửa và mở một bên. Em nhớ thắp đèn sáng trong buồng. Ngày thường em bới tóc thì hôm đó em vắn tóc trần và nhớ đeo kính đen để người ta khỏi nhận ra em. Đúng tám giờ sáng thứ Tư em đến phố này vắng lắm. Anh sẽ đợi em ở đấy, muốn cho kín đáo, có ô tô đưa chúng ta đi chơi”.

Trương loay hoay rẽ sang bên cạnh lối đi đến phố chàng ở, vì chàng cũng nhân tiện muốn cho Thu biết chỗ chàng để phòng xa.

“Em biết cho rằng anh pháp phông đợi em trả lời lắm đấy. Chẳng lẽ em nỡ từ chối một việc còn con ấy, từ chối anh, người đã yêu em hơn hết cả mọi sự trên đời, giờ phải tự ý xa em và chỉ dám xin em một cái ơn huệ cuối cùng này thôi. Nếu em từ chối thì khó lòng anh đi được nữa. Mong em đến, em Thu, em đến để giúp anh có can đảm xa em, cái kỷ niệm cuối cùng ấy sẽ an ủi anh mãi mãi và sẽ như tia nắng ấm áp chiếu vào cuộc đời lạnh lẽo của anh sau này.

“Không phải lỗi ở em, vì em, vì có em sống trên đời, sự tình cờ rủi cho anh gặp em nên anh mới đau khổ đến thế, đau khổ mà sung sướng. Dẫu sao, anh cũng

cám ơn em, cám ơn em đã cho anh biết thế nào là tình yêu như người tin đạo cám ơn Chúa đã bắt mình chịu đau khổ.

“Xa em, anh vẫn thờ phụng em ở trong lòng.

“Người đã được cái diễm phúc em thương đến.”

Trương ký tên rồi nhúng tay vào chén nước trên bàn rửa mấy giọt vào quăng giữa bức thư. Chàng lấy tay áo thấm qua cho nước làm hoen nhòe mấy chữ.

Trương không buồn đọc lại bức thư, tắt đèn nằm yên đợi giấc ngủ đến. Nhà bên cạnh hôm nay cũng tắt đèn sớm, chắc là không có khách. Một lúc sau lại có tiếng hát rời rạc và buồn thiu:

Sân lai cách mấy nắng mưa, Có khi gốc tử đã vừa người ôm.

Buồn trong cửa bể chiều hôm...

Tiếng người chồng gặt:

- Hát buồn bỏ mẹ. Thôi im đi cho người ta ngủ.

Trương mỉm cười, tấn kịch nhỏ ấy đủ diễn hết cả nỗi buồn của đôi vợ chồng sa sút một đêm vắng khách, cũng đương nằm ngủ không được vì nhớ quê hương.

Trương nhớ lại ban chiều đi qua nhà chóp bóng thấy có tên Spencer Tracy, một nọ chàng làm vì đã cho “họ” giống Robert Tracy. Chẳng nghĩ loanh quanh để khỏi bận tâm đến bức thư nữa và sau cùng ngủ đi lúc nào không biết.

### PHẦN THỨ CHÍN

Tối thứ bảy khi giắt bức thư vào hàng rào xong, Trương đi xa xa đứng đợi. Thấy thấp thoáng bóng Thu xuống vườn lấy thư chàng đi ngay, chàng không muốn ráng lại để gặp Thu vì không muốn làm Thu lo sợ vô ích. Lỡ Thu vì thế mà từ chối không nhận lời ngày mai. Trương cũng hơi cảm động thấy Thu ngoan ngoãn xuống vườn nhận thư, chàng mỉm cười:

Không nhận cũng không xong. Bức thư cứ để đây ai biết được sẽ rầy rà cho Thu, vả lại Thu lại xuống vì sợ mình ném gạch vào cửa sổ như thứ Bảy trước càng rầy rà hơn.

Tối hôm sau đứng chín giờ Trương trở lại.

Chàng đứng ở xa nhìn qua lá cây thấy cửa buồng Thu một bên khép cánh một bên mở.

Thu nhận lời.

Chàng khoan khoái thấy việc đã thành công nhưng sao chàng lại lo sợ đến thế. Quả tim chàng đập mạnh một cách dữ dội. Chàng bước đi lảo đảo như một người sắp sửa lên máy chém.

Có gì mà mình nhát gan thế này ?

Trương nắm hai tay lại thật nhanh cố lấy dáng mạnh bạo. Như cái máy, chàng thuê xe lên ngồi bảo kéo về Phố Hàng Đào. Hàng phố đã vắng người khiến Trương thấy việc mua dao của mình hơi khác thường một chút. Sau cùng chàng ngừng lại trước cửa hiệu nhỏ trong chỉ có một người đàn bà khách già ngồi bán hàng. Trương bước vào ngắm nghía những con dao díp đặt ở góc tủ:

- Thím cho tôi mua con dao này. Phải. Con dao lớn nhất ấy. Bao nhiêu ?

Chàng mở dao ra sờ nhẹ vào lưỡi dao ướm thử xem sắt nhục thế nào, nắm chắc cán dao trong lòng bàn tay:

Vừa vặn.

Chàng thoáng nghĩ đến “lúc đó” và cúi mặt, nhắm mắt lại, chàng gập con dao bỏ vào túi rồi lấy ví trả tiền không muốn mặc cả lời thôi. Ra đến ngoài, Trương nhẹ nhõm như làm xong một việc khó nhọc lắm.

Giờ thì chàng chỉ còn một việc đợi, chàng thấy trước là mấy ngày đợi sẽ dài ghê gớm. Chiều thứ ba Trương lên Vườn Bách Thú chơi. Tự nhiên chàng thấy nảy ra cái ý thích đi thăm lại lần cuối cùng những con vật nó đã giúp vui cho chàng hồi chàng mới lên học Hà Nội. Chàng lựa đường để đi cho khắp. Ở chuồng hươu vẫn còn hai con sếu và đàn hươu non lông vàng nhạt ở trên đầu mới nhu nhú hai cái nhung bóng loáng và mọc lên như một mầm cây chứa đầy nhựa. Một cặp nhân tình đứng gần đấy, cả hai người đều có vẻ ngượng ngùng, vừa nhìn đàn hươu vừa nói chuyện. Trương mỉm cười:

Họ có vẻ để ý đến hươu hơn là để ý với nhau, hình như họ “có vẻ” thế.

Trương nghiệm rằng các cặp nhân tình hay chọn chuồng hươu để tình tự, có lẽ tại ở đây rộng chỗ, họ nói chuyện tự do mà vẫn có vẻ như những người đi xem hươu.

Đến chuồng hổ, Trương thất vọng không thấy con hổ lớn của chàng độ trước nữa, chuồng báo cũng bỏ không.

Chắc chúng nó đã chết rồi.

Thấy người gác, chàng hỏi thăm về chúng nó và chăm chú nghe hơi chạnh buồn như khi nghe tin một người lạ nói chuyện về một người bạn cũ mất lúc nào không hay.

Trương đi vòng một lượt không bỏ sót một con nào và đã bắt đầu mỗi chân. Khi đã tới đường nhựa, Trương thấy một đám ma ở phía trên đi tới. Chàng ngừng lại, đứng đợi, thấy hay hay vì chàng nghĩ đến lúc được nhìn những thiếu nữ mặc tang phục trắng đi sau lynch cửa. Trương nhớ lại hom gặp Thu lần đầu và hai con mắt của Thu to và đen sáng lóng lánh ẩn trong khung vải trắng. Trong đám người mặc tang phục, Trương thoáng nhận thấy có người quen nhưng không nhớ là ai. Bỗng Trương chớp mắt cố nhìn vào trong bọn người đi đưa, Trương tưởng mình nằm mơ và thoáng trong một lúc chỉ mấy giây đồng hồ chàng thấy có cảm tưởng mình đã chết rồi, chàng chết nằm trong quan và sau áo quan các bạn cũ của mình đương đi kia: Điệp, Linh, Mỹ, Hợp, Cồn, lại cả Minh nữa, Vĩnh, Trực và tất cả các bạn học cũ ở trường luật.

Chàng thấy Cồn lấy ngón tay trở làm hiệu gọi, liền đi lách qua mấy người lạ, đến sát bên cạnh Cồn.

Tay này lấu đấy. Chúng tôi đi từ trong nhà ra lợi quá.

Trương mỉm cười gật làm như Cồn đã đoán ý định của mình.

Ngõ ấy bao giờ cũng lợi.

Chàng tự hỏi:

Không biết đám ma ai? Anh nào quen mình mà ở phía này?

Chàng bối rối vô cùng và bất giác đưa mắt nhìn chiếc áo quan làm như có thể nhìn áo quan mà biết được ai nằm trong đó. Chàng hỏi Cồn:

- Thật ra nó chết bệnh gì?

Hỏi xong chàng lấy tay bịt miệng lo sợ. Gọi là “nó” ngộ lỡ ông cụ nào hay bà cụ nào mất thì khốn. Cồn thần nhiên đáp:

- Ho lao. Mà không biết gì à?

- Biết lắm chứ, nhưng nó còn chán thứ bệnh khác.

Lần này Trương quả quyết dùng chữ nó. Cồn nói:

- Ô, thôi. Nó thì trăm thứ bệnh.

Trương mỉm cười tự cho mình ở địa vị một nhà trinh thám đứng trước một sự bí mật cần phải khám phá.

Mình phải dựa vào một vài điều đã biết, có thể nói là nó được vì chắc chắn là một người bạn của mình, một người chết vì ho lao, lại có đủ trăm thứ bệnh... Thế là mình rồi còn gì? Hay là đám ma mình thật, chính mình nằm trong áo quan.

Trương chỉ muốn cất tiếng cười thật to, chàng đưa mắt nhìn quanh tìm Quang.

- Quang đâu ?

Cổn ngờ ngác nhìn Trương. Trương hiểu và bật miệng nói:

- Quang à ?

- Thế là từ lúc này mày không biết ai à ? Thế tại sao...

Trương vội vàng nói chữa:

- Đùa chơi đấy vì tao vẫn không tin được là nó chết. Đáng lẽ tao chết mới phải.

Trương nóng bừng hai tai, chàng thấy gương mặt với Cổn: Không cái gì bắt buộc cả sao chàng dối trá như thế. Bây giờ dầu nói chữa thế nào thì nói, dầu cho Cổn có tin là chàng nói đùa đi nữa, Trương vẫn không mất được cái hổ thẹn mình nhận thấy rõ mình là một người xấu, đã quên với sự dối trá, gian xảo. Trương nghĩ đến bức thư xảo quyệt, nghĩ đến việc dự định lừa Thu sắp thi hành lừa một cách vô cùng bất nhân, đã đành chàng tự tử nhưng đó không phải là một cơ để cho cái tội kia nhẹ đi.

Trương tự hỏi:

Có nên nữa không ?

Chàng vừa bước đều đều theo mọi người vừa suy nghĩ, cố tưởng tượng ra trước cuộc đi chơi với Thu hôm thứ Tư. Trương không thấy hứng thú gì lắm. Chàng cho xong ngay đi để khỏi băn khoăn mãi, Trương nghĩ lại mới thấy tình chàng yêu Thu không có một lý lẽ sâu xa, một căn bản gì chắc chắn cả. Chỉ là một ảo tưởng gây ra bởi một vài sự rủi ro, lần đầu trông thấy Thu là hôm Thu có một vẻ đẹp nào nùng trong bộ quần áo tang, giữa lúc chàng đang mắc bệnh lao có nguy cơ đến tính mạng, Thu lại có một vẻ đẹp giống Liên, người mà trước kia chàng đã yêu. Giá nếu gặp Thu trong một lúc khác, và nếu có thể yêu Thu một cách bình thường như yêu những người khác, không kính trọng Thu quá như thế, có lẽ chàng sẽ không phải chịu bao nhiêu đau khổ bấy lâu.

Nghĩ đến mấy lần gặp Thu, đến bức thư rủ Thu đi chơi núi. Trương nhận thấy hiện nay tình yêu đã hết và bao nhiêu hành vi của mình chỉ bị xui giục bởi vì ý muốn rất tầm thường: Mong được thỏa nguyện về vật dục để thôi không nghĩ đến Thu nữa, có thể thoát được một cái nợ chỉ làm chàng bứt rứt.

Đám tang đã tới huyệt, Trương cố ý lánh xa chỗ Hợp và Mỹ. Trong lúc rộn rịp tiếng phu kêu hò hạ áo quan xuống huyệt lẫn với tiếng người than khóc, Trương đứng chăm chú nhìn Mỹ cũng có một vẻ kiêu hãnh như nét mặt Thu. Trương tự kiêu rằng từ độ ấy đến nay chàng đã làm cho cô thiếu nữ kiêu hãnh phải để ý đến chàng và yêu chàng đến nỗi nhận lời đi với chàng, mặc dầu chàng là một người vừa mới ở tù ra. Nhưng chàng vẫn thấy không có gì vui thú lắm như chàng vẫn thường tưởng tượng bấy lâu. Nếu Thu từ chối, có lẽ chàng sẽ tức lắm và tức ấy có thể xui chàng giết Thu và tự giết mình dễ như không, mặc dầu chàng không yêu Thu nữa. Nhưng thu lại nhận lời. Nghĩ đến việc đánh lừa Thu rồi tự tử, Trương chợt lạnh người đi một lúc: Sao chàng lại cứ tự dối mình làm gì mãi thế ? Luôn luôn nghĩ đến việc tự tử nhưng trong thâm tâm Trương biết thừa rằng chàng sẽ không tự tử.

Ngay từ lúc đi mua con dao, chàng đã biết là không dùng đến con dao rồi, đó chỉ là một cơ để che đậy một việc chàng biết là khôn nạn, chàng không thích làm nữa nhưng vẫn cứ làm cho xong đi cho khỏi bị ám ảnh khó chịu.

Lúc trở về, trời đã sẩm tối. Hai bên đường đã lác đác có một vài nhà lên đèn. Những người thợ ở Hà Nội đi ngược lại phía chàng, yên lặng trong bóng tối buổi chiều, người nào cũng mệt mỏi và trên nét mặt họ, Trương nhận rõ tất cả cái chán nản của một đời làm lưng vất vả, không có vui thú gì. Trương nghĩ đến những cái vui của đời chàng và thấy cũng có nghĩa lý gì cả, còn gì đâu đến giờ, cái sung sướng bàng hoàng được cầm lấy tay Thu, lần đầu tiên được hôn Thu hôm đi chơi Chùa Thầy. Giờ chỉ còn cái hương vị gay gắt của một tình yêu ngang trái, một tình yêu gần giống như một mối thù. Trương nhìn ra xa, ở tận chân trời, chen giữa hai lũy tre làng lộ ra một mầu đê cao với một chòm cây đứng trơ vơ, cô đơn. Trương dúi lòng lại, tha thiết cần có một thứ gì để an ủi mình, một thứ gì để an ủi mình, một thứ gì rất êm dịu... Cái chết! Trương lim dim hai mắt nhìn quăng đê vắng tanh tưởng như con đường đưa người ta đến một sự xa xôi và yên tĩnh lắm. Ngay lúc đó Trương thấy không cần phải có can đảm mới tự tử được, chàng không sợ cái chết nữa, chàng mong nó đến. Trương đoán rằng những người tự tử chắc lúc sắp chết đã có cái tâm hồn chàng khi đó.

Trương bước vào một cửa hàng xén gần đấy:

- Bà cụ bán cho tôi một bao thuốc giấy xanh và một bao diêm.

Chàng lắng tai nghe tiếng mình nói và lấy làm lạ rằng một câu nói tầm thường ấy cũng khiến chàng chú ý như một câu nói rất quan trọng trong đời. Cả đến những cử chỉ rất nhỏ nhặt lúc đó như cho tay vào túi lấy tiền, lỡ lấy bao thuốc của bà cụ bán hàng chàng cũng thấy có vẻ đặc biệt như đánh dấu một thời khắc đáng ghi nhớ. Chàng mỉm cười ngẫm nghĩ:

Phải rồi. Tại lúc này mình chắc chắn rằng mình sẽ tự tử chết.

Trương trù trù đứng lại, chú ý nhìn gian hàng nhỏ với cái thứ lặt vặt bày hỗn độn chung quanh bà cụ, dưới ánh ngọn đèn treo. Chàng có cái cảm tưởng rằng khi chết đi ở thế giới bên kia, thứ mà chàng còn nhớ lại rõ nhất là mấy quả trứng gà vỏ hung hung đỏ và bóng loáng đặt nằm có vẻ rất êm ái trong một cái quả đầy trấu, cạnh quả để trứng, mấy bó rễ hương bài thốt gọi chàng nghĩ đến bà ký Tân, một người cô của chàng chết đã lâu rồi, chàng nhớ đến rõ ràng một buổi chiều Hè, bà ký ngồi gọi đầu ở sân, bên cạnh có đặt một nồi nước đầy rễ hương bài. Cái cảnh con con ấy, xảy ra đã gần hai mươi năm trước, chàng không hề chú ý tới, không hề nhớ đến một lần nào cả, không hiểu tại sao lúc này lại hiện ra đột ngột và rõ ràng như thấy trước mắt.

Trương đánh diêm thuốc lá, qua làn khói thuốc chàng để mắt đến một cái lịch có chua ngày ta treo ở góc nhà. Chàng ngờ ngợ nhớ ra điều gì, hỏi bà cụ bán hàng:

- Hôm nay mồng mấy cụ nhỉ ?

- Hôm nay mồng sáu.

- Thế thì ngày kia mồng tám cụ nhỉ ?

Bà cụ cười:

- Hôm nay mồng sáu, ngày kia không mồng tám thì mồng mấy.

Trương cũng cười theo. Chàng đột nhiên thấy sung sướng niềm nở chào bà cụ hàng rồi quay ra.

Giản dị như không! Thế mà cứ loay hoay mãi.

Nhìn lịch chàng nhớ ngày mồng tám là ngày giỗ mẹ chàng. Cái ý tưởng về quê để giỗ mẹ và về quê để được gặp Nhan một cách rất tự nhiên, cũng hiện đến trí chàng trong một lúc. Ý tưởng đó không có gì mới lạ cả, sao lại khiến chàng lại sung sướng đến thế. Chàng như thấy một cơn gió nhẹ nhàng thổi ùa vào trong tâm hồn. Chàng ngẩng nhìn về phía con đường đê lúc này nhưng trời đã tối không nom rồi. Chàng cần một thứ rất êm dịu để an ủi lòng mình, thứ đó tám tình yêu của Nhan,

người vẫn dịu dàng yêu chàng và đợi chàng ở thôn quê xa xôi và yên tĩnh. Chỗ đó, nơi mà chàng tưởng sẽ quên được hết, mà chàng vừa khao khát khi nhìn con đê lúc này, chỗ đó không phải là cõi chết ở thế giới bên kia, mà chính là nơi Nhan đang đợi chàng. Sau cuộc tình duyên oái oăm giữa chàng với Thu, tấm ái tình bình tĩnh và đơn giản của Nhan an ủi chàng như một lời nói dịu ngọt, chàng không phải bận khoăn nghĩ ngợi xem có nên đi chơi núi với Thu nữa không, chàng không phải khó nhọc mới rút bỏ một ý tưởng đánh lừa Thu để báo thù, để thỏa được cái thú làm cho mình xấu xa hèn hạ hơn lên. Sự tình cờ đã khiến ngày giỗ lại trùng vào ngày rủ Thu đi chơi, nhờ có ngày giỗ chàng có thể về thăm Nhan rất tự nhiên, chàng lại có thể về nhà Nhan lấy cớ không dám về nhà ông chú sau việc thụt két ở Hải Phòng.

Trương rẽ vào một hiệu cao lâu gần đấy, ăn qua loa cho đỡ đói rồi rút bút chì viết mấy dòng cho Thu:

- Em Thu,

Cảm ơn em đã đến. Biết em đến thế là đủ cho anh sung sướng rồi. Xin em quên anh đi, anh, một người không xứng đáng được em yêu, từ nay anh không bao giờ anh dám làm bận đến em nữa. Lúc em nhận được thư này thì anh đã đi xa rồi.

Trương.

Trương gấp thư lại, hai con mắt mơ màng, có dáng nghĩ ngợi. Chàng nhếch mép mỉm cười, chỉ cho chàng mới chỉ ở trong ý nghĩ thôi, trong bao lâu thực ra đối với Thu chàng chưa hề tỏ một hành vi nào đón mặt cả. Cứ xét bề ngoài có phần Thu lại cho chàng là một người quân tử, cao thượng nữa.

Trương trả tiền ăn rồi rảo bước, mong chóng tới nhà để sửa soạn.

Mai ta đi sớm. Ta cho thằng nhỏ bên cạnh mấy hào để nó đợi đưa giấy cho Thu.

Chàng cố tưởng tượng ra lúc Thu nhận thư ở tay thằng nhỏ.

Chắc Thu sung sướng được thoát nợ...Hay là mình ở rón lại nấp trong nhà để nhìn trộm mặt Thu lúc đó xem sao.

Trương mỉm cười nhận thấy mình nóng ruột về nhà để sửa soạn là vô lý:

Mình có đồ đạc quái gì đâu mà sửa soạn.

Trương gọi xe đáng lẽ về nhà chàng lại bảo kéo đến Phố Thu ở. Chàng xuống xe để đi bộ ngang qua nhà Thu, thấy cửa sổ nhà Thu không có ánh đèn. Chàng đoán Thu đi vắng và tức Thu sao lúc đó lại không có ở nhà để chàng được gặp. Nhưng đến khi đi ngang hàng rào sắt, chàng chậm bước lại hồi hộp vì nghe có tiếng Thu ở trong vườn cười nô đùa lẫn với tiếng trẻ con:

Rung giăng rung giẻ đất trẻ đi chơi, đến ngõ nhà trời...

Chàng đánh diêm hút thuốc lá để lấy cớ ngừng lại và để Thu chú ý đến, chàng quay nhìn vào vườn nhưng mắt bị chói ánh lửa diêm không trông rõ gì cả. Tiếng Thu đang nói giữa câu bỗng ngừng bật:

Trương biết Thu đã để ý đến mình. Chàng thấy lạ lắm, lúc đó chàng hồi hộp hơn cả lúc ngộ tình yêu lần đầu với Thu, chàng thấy lúc đó giống như lúc ở Ấp đưa bức thư cho Thu rồi khi đi chơi về, hai người cách nhau bức vách cùng đương lặng nghe nhau.

Trương đứng trên bờ đợi người phu xe đẩy xe lên. Cái cảnh ấy gợi chàng nghĩ đến hồi còn đi học được ghé thăm quê và cái sung sướng của chàng mỗi lần qua bến đò sắp về tới nhà. Bà cụ bán hàng nước thấy chàng cất tiếng hỏi:

- Lần này lâu mới thấy cậu về chơi nhà.

Chàng mỉm cười đáp:

- Lâu nay bận lắm. Cụ có chè nóng cho một bát. Nước chè hàng cụ vẫn ngon như ngày trước đấy chứ ?

Chàng không thích uống nước chè tươi lắm nhưng lúc này chàng muốn uống thử một bát, cho đó là một cái thú quê mùa mộc mạc hợp với cuộc sống chàng định sống ngày nay. Chàng cầm bát nước uống thông thả, đương uống chàng ngừng lại để ý tới cái vẻ êm lặng của mặt nước sông. Thu và cuộc đời rối rắm của chàng trước kia chàng thấy xa xôi không có gì liên lạc với chàng nữa. Chàng thấy lòng chàng cũng yên lặng như mặt sông và bao nhiêu những tội lỗi xấu xa của đời cũ như đã gột sạch hết. Trương hoài nghi ngẫm nghĩ:

Một người như mình có thể còn được hưởng sự sung sướng nữa không.

Dấu sao, một nỗi vui rất nhẹ đương âm thầm trong lòng chàng mà nỗi vui ấy không phải có vì sắp được nhìn thấy mặt Nhan, nỗi vui ấy tự nhiên đến, không có một duyên cớ gì rõ rệt. Bất giác chàng hơi lo sợ nghĩ đến những cái vui đột ngột vô cớ hồi chưa khỏi bệnh lao. Nhưng chàng lại vững tâm ngay nhớ đến câu khôi hài chàng nói với Chuyên khi Chuyên báo tin vết thương trong phổi của chàng đã thành sẹo, nhiều hứa hẹn và như thế ngay trong lúc gia sản chàng đã hết sạch và chàng đã chán chường hết cả mọi thứ.

Xe tới cổng nhà bà Thiêm thì trời bắt đầu ngả về chiều, chàng nhìn qua giậu xương rồng và hơi thất vọng rằng Nhan lúc đó không có ngay ở sân để tỏ vui mừng khi thấy chàng về. Khi ngồi lên xe chàng ao ước được như thế để có cái cảm tưởng rõ rệt rằng từ trước đến nay Nhan vẫn chờ đợi chàng.

Bà Thiêm chạy ra có vẻ hơi ngạc nhiên, Trương nhận thấy ngay nên vội nói:

- Cháu về vì ngày mai là ngày giỗ mẹ cháu.

Chàng đưa mắt tìm xem Nhan có ở trong nhà không, và lo sợ ngẫm nghĩ:

Hay là Nhan đã đi lấy chồng rồi mà mình không biết.

Chàng không dám hỏi về Nhan, nói qua cho bà Thiêm biết vì cớ gì chàng không muốn về nhà ông chú nữa, chàng vừa đáp chuyện bà Thiêm vừa đưa mắt nhìn xem có dấu hiệu gì tỏ rõ rằng Nhan còn ở nhà không.

- Anh đã ăn cơm chưa để bảo em nó làm cơm ?

Chàng vui mừng đáp:

- Chưa ạ.

Chàng mỉm cười nghĩ nếu lúc đó bà Thiêm báo tin Nhan đã báo tin Nhan đã đi lấy chồng, chắc chàng cũng sẽ vui mừng như vậy.

Làm vẻ thân, chàng cất tiếng hỏi to:

- Cô Nhan đâu không ra làm cơm, có quý khách.

- Em nó ra sau vườn tưới rau.

Chàng đứng lên lấy cớ muốn ra xem vườn rau để gặp Nhan.

- Cô Nhan đương làm gì đấy ?

Nhan quay qua nhìn mẹ rồi qua Trương, khẽ nói:

- Anh về.

- Vâng, tôi về.

Chàng không để ý đến câu hỏi thản nhiên của Nhan, điều cốt yếu là nhìn lại Nhan, sau một năm trời cách biệt, chàng thấy Nhan vẫn đẹp như ngày trước.

Nhan lại cúi xuống tưới rau. Trương sung sướng nhận thấy hai tay Nhan hơi run run khi nhắc gáo nước lên, và chàng mỉm cười khi thấy Nhan cứ cầm gáo tưới mãi vào một luống rau cải mới reo đã ướt sũng nước. Bà Thiêm hơi ngượng thấy con gái mình hững hờ với Trương, một ân nhân mà bà quý trọng.

Để đầy vào làm cơm cho anh xơi đã.

Nhan bỏ gáo và đứng thẳng lên. Lúc đó nàng mới nhìn Trương lâu, mỉm cười và thở dài một cái, nói chữa thẹn:

- Gớm mỗi cả lưng...Anh về bao giờ ?

- Tôi vừa về xong. Độ này cô được mạnh.

Nàng mỉm cười giọng đùa:

- Nhờ trời cũng khờ khớ.

Nàng mỉm môi quay mặt ra phía hàng rào như gặp một điều gì cần phải suy nghĩ. Trương thấy cả người nàng đều tỏ rõ nỗi vui sướng được trông thấy chàng về. Nhan nói lẩm bẩm một mình:

- Phải đấy...Anh có thích ăn mướp xào không? Mướp hương, thơm lắm, kia còn mấy quả cuối mùa, đủ anh ăn.

- Nhưng phải để tôi tự hái lấy ăn mới ngon.

Chàng đi ra phía giàn mướp, đứng lại nói to:

- Tôi chẳng nhìn thấy quả nào cả.

Nhan chạy lại. Nàng hiểu ngay ý Trương định nói chuyện riêng với nàng không cho bà Thiêm biết vì Trương đứng ngay trước mấy quả mướp, chỉ còn việc giơ tay ra hái.

Trương thấy bà Thiêm đã trở vào trong nhà, chàng vừa ngắt quả mướp vừa nói:

- Lần này anh về hẳn với em.

Chàng đưa mắt nhìn Nhan, thấy Nhan vẫn yên lặng. Nhan có vẻ thẹn, còn chàng, chàng không ngờ ngợ gì cả, có lẽ vì Nhan là người con gái chàng được hôn một lần rồi. Chàng không có cái cảm động bàng hoàng như khi được thấy đứng gần Thu, cái cảm giác của chàng lúc đó là cái cảm giác đầy đủ và bình tĩnh của một người chồng đứng gần một người vợ mới cưới lúc nào cũng sẵn sàng làm chồng vui lòng.

Chàng đi ra phía sau giàn mướp chỗ khuất để định hôn Nhan ngay lúc đó, nhưng chàng còn e làm Nhan sợ hãi quá. Chàng khẽ nói:

- Nhớ em quá...Tối hôm nay, được không? Anh muốn gặp em, đúng nửa đêm, em ra vườn.

Đợi một lúc lâu không thấy Nhan nói gì, chàng nhắc lại:

- Được không?

Nhan khẽ gật đầu ngoan ngoãn. Tự nhiên Trương nắm lấy tay Nhan, rồi kéo Nhan về phía mình. Nhan ngã người theo đà tay của Trương, yên lặng như bị thôi miên.

Trương nhìn thẳng vào hai mắt Nhan, chàng lắng tai nghe tiếng nhái kêu ran ở ngoài lũy tre và nhớ đêm hôm về Ấp với Thu nửa đêm sức thức dậy nhìn bàn tay Thu qua khe vách. Một nỗi nhớ tiếc xa xôi cùng đến với tiếng nhái kêu trong buổi chiều.

Chàng khẽ đẩy Nhan ra, mỉm cười, cố lấy giọng ngọt ngào:

- Hay thôi vậy. Để thông thả. Lỡ ai biết thì nguy.

Chàng sợ không dám vướng víu với Nhan vội. Chàng biết là chưa quên được Thu và chưa có cơ ngăn cấm chàng lại về với Thu.

Ít nữa, nếu mình đột nhiên trở về chắc Thu mừng rỡ lắm.

Lòng tự ái của chàng, vẫn cho là Thu còn yêu chàng, và tình yêu của một người như Thu, chàng thấy quý giá hơn là tình yêu dễ dãi và bình thường của Nhan. Bức thư sau cùng đã tỏ rõ với Thu rằng chàng cao thượng và nếu đã có bức thư ấy rồi mà chàng còn cứ cố tìm gặp Thu, như thế lại càng tỏ ra rằng chàng đã yêu Thu quá lắm, không thể vì một lẽ gì mà quyết định xa Thu mãi được. Chàng thầm nhủ:

Anh không đời nào quên được Thu.

Nhan mở to mắt nhìn Trương không hiểu vì có gì chàng đổi ý, nhưng nàng mừng rỡ thấy chính Trương đã ngỏ lời thôi một cuộc gặp gỡ nàng cho là rất nguy hiểm nhưng lúc này cứ phải vâng lời để khỏi làm méch lòng Trương, nàng nói:

- Thôi đi vào, anh.

Trương nắm mạnh lấy hai tay Nhan, mắt Nhan lúc đó chàng nhìn lại thấy đẹp khác thường; chàng cố dịu lòng để cho vẻ đẹp của hai con mắt Nhan quyến rũ chàng, làm chàng mê đắm và nói với Nhan âu yếm:

- Em không biết anh yêu em đến bậc nào.

Chàng đợi Nhan, tha thiết mong Nhan nói lại với chàng một lời tình tứ. Nhưng Nhan chỉ yên lặng, mím môi, mặt cúi nhìn xuống đất. Hai người đứng yên một lúc rồi không biết nói câu gì nữa cùng bước trở về nhà.

Khi đi ngang qua một chỗ khuất sau bức tường, Trương thấy Nhan chậm bước lại đi sát vào người chàng. Trương hỏi hột vì cái thú chờ đợi, dò đoán một cử chỉ có lẽ rất ý nhị của Nhan. Nhưng chàng thất vọng vì Nhan chỉ nói:

- Để em làm cơm thật ngon cho anh xơi. Anh mới đi về chắc vừa mệt vừa đói.

Nói xong, Nhan nhìn Trương, mỉm cười, nàng sung sướng có cái cảm tưởng như được săn sóc âu yếm đến một người chồng.